

L1210 Series

Sổ hướng dẫn sử dụng

In

Bảo trì máy in

Giải quyết vấn đề

Mục lục

Hướng dẫn sử dụng

Giới thiệu hướng dẫn sử dụng	5
Tìm kiếm thông tin	5
Chỉ in trang bạn cần	6
Giới thiệu về tài liệu hướng dẫn này	6
Nhân và Ký hiệu	6
Ghi chú về ảnh chụp màn hình và hình minh họa	7
Tham khảo Hệ điều hành	7
Thương hiệu	8
Bản quyền	8

Hướng dẫn quan trọng

Hướng dẫn an toàn	10
Hướng Dẫn An Toàn Đối Với Mực	10
Lời khuyên và cảnh báo của máy in	10
Khuyến Nghị Và Cảnh Báo Về Cách Thiết Lập Máy in	10
Khuyến Nghị Và Cảnh Báo Về Cách Dùng Máy In	11
Khuyến Nghị Và Cảnh Báo Về Cách Vận Chuyển Hoặc Bảo Quản Máy In	12

Tên và chức năng của các bộ phận

Tên và chức năng của các bộ phận	14
----------------------------------	----

Hướng dẫn đến bảng điều khiển

Các nút và chức năng	17
Kiểm tra đèn và trạng thái máy in	17

Nạp giấy

Thận trọng khi xử lý giấy	21
Danh sách loại giấy	21
Nạp giấy vào khay nạp giấy sau	22
Nạp bì thư vào khay nạp giấy sau	23
Nạp nhiều loại giấy	25
Nạp giấy đục lỗ sẵn	25
Nạp giấy dài	25

In

In tài liệu	27
In từ máy tính — Windows	27

In từ máy tính — Mac OS	44
In trên phong bì	49
In trên phong bì từ máy tính (Windows)	49
In trên phong bì từ máy tính (Mac OS)	49
In trang web	50
In trang web từ máy tính	50

Bảo trì máy in

Kiểm tra mức mực	52
Cải thiện chất lượng in	52
Kiểm tra và vệ sinh đầu in	52
Chạy Vệ Sinh Tăng Cường	54
Ngăn ngừa tắc kim phun	55
Căn chỉnh Đầu In	55
Làm sạch đường đi của giấy	56
Vệ sinh máy in	57
Làm sạch mực bị tràn	57
Kiểm tra tổng số trang đã nạp qua máy in	57
Tiết kiệm điện	58
Tiết Kiệm Điện — Windows	58
Tiết kiệm điện — Mac OS	58
Cài đặt hoặc gỡ các ứng dụng riêng rẽ	59
Cài đặt các ứng dụng riêng rẽ	59
Thêm máy in (Chỉ dành cho Mac OS)	61
Gỡ cài đặt ứng dụng	62
Cập nhật ứng dụng và phần mềm điều khiển	63
Vận chuyển và bảo quản máy in	64

Giải quyết vấn đề

Máy in không hoạt động như mong muốn	69
Máy in không bật hoặc tắt	69
Tắt Nguồn Tự Động	69
Giấy nạp không đúng cách	70
Không in được	72
Không thể vận hành máy in như mong muốn	77
Kiểm tra đèn và trạng thái máy in	79
Giấy bị kẹt	81
Gỡ bỏ giấy bị kẹt	81
Ngăn ngừa kẹt giấy	84
Đã đến lúc nạp lại mực cho hộp mực	84
Phòng ngừa khi xử lý lọ mực	84
Nạp lại mực cho hộp mực	85
Chất lượng in kém	89

Thiếu màu, dải màu hoặc màu sắc bất ngờ xuất hiện trong bản in.	89
Chất lượng in kém với mực màu đen.	89
Dải màu xuất hiện cách nhau khoảng 2.5 cm.	90
Bản in bị mờ, có dải dọc hoặc bị lệch.	91
Bản in đi ra ở dạng giấy trống.	91
Giấy bị bẩn hoặc mòn.	92
Ảnh chụp đã in bị dính.	93
Hình hoặc ảnh chụp được in bằng màu sắc không mong muốn.	93
Không thể in không có lề.	94
Mép của ảnh bị cắt trong quá trình in không đường viền.	94
Vị trí, kích cỡ hoặc lề của bản in ra không chính xác.	95
Các ký tự được in ra không chính xác hoặc lộn xộn.	95
Ảnh in ra bị đảo ngược.	96
Mẫu kiểu che mờ trên bản in.	96
Không thể khắc phục sự cố.	96
Không thể giải quyết vấn đề in.	97

Thông tin sản phẩm

Thông tin giấy.	99
Các loại giấy sẵn có và các khả năng.	99
Các loại giấy không khả dụng.	101
Thông tin sản phẩm vật tư tiêu hao.	102
Mã lọ mực.	102
Thông tin về phần mềm.	102
Phần mềm để in.	103
Phần mềm tạo gói.	106
Phần mềm cập nhật.	106
Thông số kỹ thuật của sản phẩm.	107
Thông số kỹ thuật máy in.	107
Thông số kỹ thuật giao tiếp.	108
Kích thước.	108
Thông số kỹ thuật điện.	109
Thông số kỹ thuật môi trường.	109
Yêu cầu hệ thống.	110
Thông tin pháp lý.	110
Tiêu chuẩn và phê chuẩn.	110
Giới hạn sao chép.	110

Nơi nhận trợ giúp

Trang web hỗ trợ kỹ thuật.	113
Liên hệ với bộ phận hỗ trợ của Epson.	113
Trước khi liên hệ với Epson.	113
Trợ giúp dành cho người dùng ở Châu Âu.	113

Trợ giúp dành cho người dùng ở Đài Loan.	113
Trợ giúp dành cho người dùng ở Singapore.	114
Trợ giúp dành cho người dùng ở Thái Lan.	114
Trợ giúp dành cho người dùng ở Việt Nam.	115
Trợ giúp dành cho người dùng ở Indonesia.	115
Trợ giúp dành cho người dùng ở Malaysia.	118
Trợ giúp dành cho người dùng ở Philippines.	119

Hướng dẫn sử dụng

Giới thiệu hướng dẫn sử dụng.	5
Tìm kiếm thông tin.	5
Chỉ in trang bạn cần.	6
Giới thiệu về tài liệu hướng dẫn này.	6
Thương hiệu.	8
Bản quyền.	8

Giới thiệu hướng dẫn sử dụng

Các hướng dẫn sử dụng sau đây được kèm theo máy in Epson của bạn. Giống như các hướng dẫn sử dụng, hãy xem phần trợ giúp có trong nhiều ứng dụng phần mềm Epson.

☐ Sổ hướng dẫn an toàn quan trọng (hướng dẫn sử dụng trên giấy)

Cung cấp cho bạn các hướng dẫn để đảm bảo sử dụng an toàn máy in này.

☐ Bắt đầu tại đây (hướng dẫn sử dụng trên giấy)

Cung cấp cho bạn các thông tin về cách thiết lập máy in và cài đặt phần mềm.

☐ Sổ hướng dẫn sử dụng (hướng dẫn sử dụng kỹ thuật số)

Hướng dẫn sử dụng này. Sổ hướng dẫn sử dụng này có sẵn các phiên bản PDF và trực tuyến. Cung cấp thông tin tổng quan và hướng dẫn cách sử dụng máy in và giải quyết vấn đề.

Bạn có thể tải các phiên bản mới nhất của hướng dẫn sử dụng ở trên bằng những cách sau.

☐ Hướng dẫn sử dụng trên giấy

Truy cập trang web hỗ trợ của Epson châu Âu tại <http://www.epson.eu/support>, hoặc trang web hỗ trợ của Epson toàn cầu tại <http://support.epson.net/>.

☐ Hướng dẫn sử dụng kỹ thuật số

Để xem sổ tay hướng dẫn sử dụng trực tuyến, hãy truy cập trang web sau, nhập tên sản phẩm và sau đó vào **Hỗ trợ**.

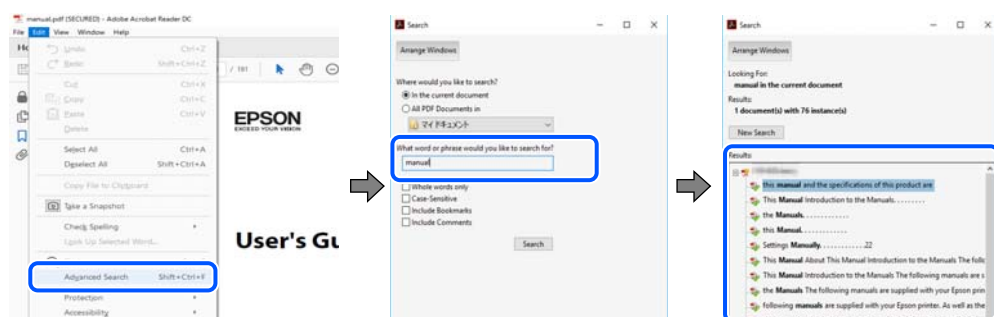
<http://epson.sn>

Tìm kiếm thông tin

Hướng dẫn sử dụng PDF cho phép bạn tìm kiếm thông tin theo từ khóa hoặc chuyển trực tiếp đến các phần cụ thể bằng dấu trang. Phần này giải thích cách sử dụng hướng dẫn sử dụng PDF đã được mở trong Adobe Acrobat Reader DC trên máy tính của bạn.

Tìm kiếm theo từ khóa

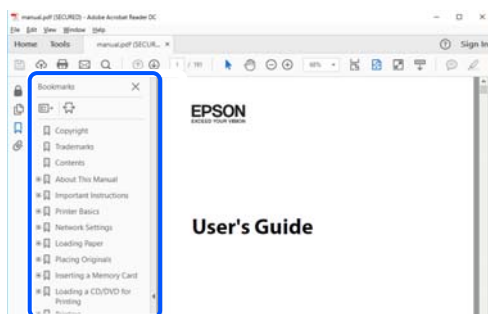
Nhấp vào **Chỉnh sửa > Tìm kiếm nâng cao**. Nhập từ khóa (văn bản) cho thông tin bạn muốn tìm trong cửa sổ tìm kiếm, sau đó nhấp vào **Tìm kiếm**. Các kết quả hiển thị dưới dạng một danh sách. Nhấp vào một trong các kết quả hiển thị để chuyển tới trang đó.



Chuyển ngay từ dấu trang

Nhấp vào một tiêu đề để chuyển tới trang đó. Nhấp vào + hoặc > để xem các tiêu đề ở mức thấp hơn trong phần đó. Để quay về trang trước, thực hiện thao tác sau đây trên bàn phím.

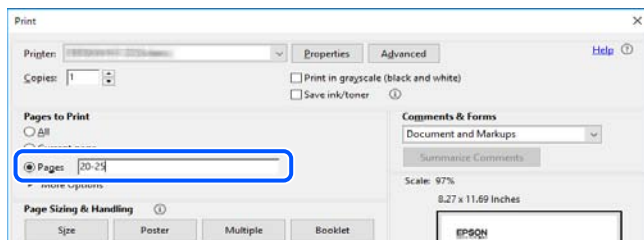
- ❑ Windows: Nhấn và giữ **Alt**, sau đó nhấn **←**.
- ❑ Mac OS: Nhấn giữ phím lệnh, sau đó nhấn **←**.



Chỉ in trang bạn cần

Bạn cũng có thể trích xuất và chỉ in những trang bạn cần. Nhấp vào **In** trong menu **Tệp**, sau đó chỉ định trang bạn muốn in trong **Trang** trong **Trang sẽ in**.

- ❑ Để chỉ định một loạt trang, hãy nhập một dấu nối giữa trang bắt đầu và trang kết thúc.
Ví dụ: 20-25
- ❑ Để chỉ định các trang không nằm trong loạt trang, chia tách các trang bằng dấu phẩy.
Ví dụ: 5, 10, 15



Giới thiệu về tài liệu hướng dẫn này

Phần này giải thích ý nghĩa của các dấu và ký hiệu, ghi chú về mô tả và thông tin tham khảo hệ điều hành được sử dụng trong hướng dẫn này.

Nhãn và Ký hiệu



Chú ý:

Bạn phải làm theo hướng dẫn để tránh thương tích cơ thể.



Quan trọng:

Bạn phải làm theo hướng dẫn để tránh hư hỏng cho thiết bị.

Lưu ý:

Cung cấp thông tin bổ sung và tham khảo.

Thông tin liên quan

➔ Liên kết đến các phần liên quan.

Ghi chú về ảnh chụp màn hình và hình minh họa

- ☐ Ảnh chụp màn hình của trình điều khiển máy in được lấy từ Windows 10 hoặc macOS High Sierra. Nội dung được hiển thị trong các màn hình thay đổi tùy theo kiểu máy và tình huống.
- ☐ Hình minh họa được sử dụng trong hướng dẫn này chỉ là ví dụ. Mặc dù có thể có khác biệt một chút tùy thuộc vào kiểu máy, phương pháp vận hành vẫn không thay đổi.

Tham khảo Hệ điều hành

Windows

Trong hướng dẫn này, các thuật ngữ như "Windows 10", "Windows 8.1", "Windows 8", "Windows 7", "Windows Vista", "Windows XP", "Windows Server 2019", "Windows Server 2016", "Windows Server 2012 R2", "Windows Server 2012", "Windows Server 2008 R2", "Windows Server 2008", "Windows Server 2003 R2", và "Windows Server 2003" là nói đến các hệ điều hành sau. Ngoài ra, "Windows" được sử dụng để đề cập đến tất cả các phiên bản.

- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows® 10
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows® 8.1
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows® 8
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows® 7
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows Vista®
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows® XP
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows® XP Professional x64 Edition
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows Server® 2019
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows Server® 2016
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows Server® 2012 R2
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows Server® 2012
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows Server® 2008 R2
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows Server® 2008
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows Server® 2003 R2
- ☐ Hệ điều hành Microsoft® Windows Server® 2003

Mac OS

Trong hướng dẫn này, "Mac OS" được sử dụng để đề cập đến Mac OS X v10.6.8 hoặc mới hơn.

Thương hiệu

- ❑ EPSON® là nhãn hiệu đã đăng ký và EPSON EXCEED YOUR VISION hay EXCEED YOUR VISION là nhãn hiệu của Công ty Seiko Epson.
- ❑ Microsoft®, Windows®, Windows Server®, and Windows Vista® are registered trademarks of Microsoft Corporation.
- ❑ Apple, Mac, macOS, OS X, and ColorSync are trademarks of Apple Inc., registered in the U.S. and other countries.
- ❑ Adobe, Acrobat, and Reader are either registered trademarks or trademarks of Adobe in the United States and/or other countries.
- ❑ Thông báo chung: Các tên sản phẩm khác được sử dụng ở đây chỉ nhằm mục đích nhận dạng và có thể là nhãn hiệu của các chủ sở hữu tương ứng. Epson tuyên bố miễn trừ bất kỳ và mọi quyền có trong các nhãn hiệu này.

Bản quyền

Không được tái tạo, lưu trữ phần nào của ấn phẩm này trong hệ thống có thể truy xuất hoặc truyền ở bất cứ dạng nào hoặc bằng bất kỳ phương tiện nào, điện tử, cơ khí, photocopy, ghi lại hay nói cách khác là không có sự cho phép trước bằng văn bản của Seiko Epson Corporation. Không phải chịu trách nhiệm pháp lý về bằng sáng chế đối với việc sử dụng thông tin có ở đây. Không phải chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với các thiệt hại do việc sử dụng thông tin ở đây. Thông tin có ở đây chỉ được thiết kế để sử dụng với sản phẩm Epson này. Epson không chịu trách nhiệm đối với việc sử dụng thông tin này như đã áp dụng với các sản phẩm khác.

Seiko Epson Corporation và các công ty liên kết của nó đều không chịu trách nhiệm pháp lý đối với người mua sản phẩm này hoặc các bên thứ ba cho các thiệt hại, mất mát, chi phí hoặc phí mà người mua hoặc bên thứ ba phải chịu do tai nạn, sử dụng sai hoặc lạm dụng sản phẩm này hoặc các sửa đổi, sửa chữa hoặc thay thế trái phép sản phẩm này hoặc (trừ Hoa Kỳ) không tuân thủ nghiêm ngặt hướng dẫn vận hành và bảo trì của Seiko Epson Corporation.

Seiko Epson Corporation và các công ty liên kết của nó sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với mọi thiệt hại hoặc sự cố nảy sinh từ việc sử dụng mọi tùy chọn hoặc mọi sản phẩm có thể tiêu hao nào ngoài những sản phẩm được chỉ định làm Sản phẩm Epson gốc hoặc Sản phẩm được Epson phê duyệt bởi Seiko Epson Corporation.

Seiko Epson Corporation sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với mọi thiệt hại nảy sinh từ nhiễu điện từ xảy ra từ việc sử dụng cáp giao diện không phải là cáp được chỉ định làm Sản phẩm được Epson phê duyệt của Seiko Epson Corporation.

© 2022 Seiko Epson Corporation

Nội dung của hướng dẫn sử dụng này và các thông số kỹ thuật của sản phẩm này có thể thay đổi mà không cần thông báo.

Hướng dẫn quan trọng

Hướng dẫn an toàn. 10

Lời khuyên và cảnh báo của máy in. 10

Hướng dẫn an toàn

Đọc và làm theo các hướng dẫn này nhằm đảm bảo sử dụng an toàn máy in này. Đảm bảo rằng bạn cất giữ hướng dẫn sử dụng này để tham khảo sau này. Đồng thời, hãy chắc chắn làm theo tất cả các cảnh báo và hướng dẫn được đánh dấu trên máy in.

- ☐ Một số biểu tượng dùng trên máy in của bạn là nhằm đảm bảo sử dụng máy in an toàn và thích hợp. Truy cập trang web sau để tìm hiểu ý nghĩa của các biểu tượng.
<http://support.epson.net/symbols>
- ☐ Chỉ sử dụng dây điện đi cùng với máy in và không sử dụng dây điện với bất kỳ thiết bị nào khác. Sử dụng các loại dây điện khác với máy in này hoặc sử dụng dây điện đi kèm cho thiết bị khác có thể dẫn đến cháy hoặc giật điện.
- ☐ Hãy chắc chắn rằng dây điện AC của bạn đáp ứng tiêu chuẩn an toàn liên quan tại địa phương.
- ☐ Không tự mình tháo gỡ, sửa đổi hoặc tìm cách sửa chữa dây điện, phích cắm, bộ phận máy in hoặc các tùy chọn, trừ khi được giải thích cụ thể trong hướng dẫn sử dụng máy in.
- ☐ Rút phích cắm máy in và chuyển việc bảo trì cho nhân viên bảo trì có trình độ chuyên môn trong các điều kiện sau:
Dây điện hoặc phích cắm bị hỏng; chất lỏng vào máy in; máy in bị rơi hoặc vỏ hộp bị hỏng; máy in hoạt động không bình thường hoặc thể hiện sự thay đổi khác biệt về hiệu suất. Không điều chỉnh các nút điều khiển không được đề cập trong hướng dẫn vận hành.
- ☐ Đặt máy in gần ổ cắm điện mà ở đó có thể rút phích cắm dễ dàng.
- ☐ Không đặt hoặc bảo quản máy in ngoài trời, gần nơi quá ẩm hoặc bụi, nước, nguồn nhiệt, hoặc các địa điểm khác chịu sốc, rung, nhiệt độ hoặc độ ẩm cao.
- ☐ Cẩn thận không làm tràn chất lỏng lên máy in và không giữ máy in bằng tay ướt.

Hướng Dẫn An Toàn Đối Với Mực

- ☐ Cẩn thận không chạm vào mực khi bạn cầm hộp mực, nắp hộp mực và lọ mực đang mở hoặc nắp lọ mực.
 - ☐ Nếu mực dính vào da của bạn, hãy rửa kỹ vùng da bằng xà phòng và nước.
 - ☐ Nếu mực dính vào mắt của bạn, hãy rửa sạch mắt ngay lập tức bằng nước. Nếu thấy không thoải mái hoặc có vấn đề về thị lực tiếp diễn sau khi rửa kỹ, hãy đến gặp bác sĩ ngay lập tức.
 - ☐ Nếu mực vào miệng của bạn, hãy đến gặp bác sĩ ngay lập tức.
- ☐ Không lắc chai mực quá mạnh hoặc làm chai bị va đập mạnh vì điều này có thể khiến mực rò rỉ.
- ☐ Để chai mực ngoài tầm với của trẻ em. Không để trẻ em uống từ chai mực.

Lời khuyên và cảnh báo của máy in

Đọc và thực hiện theo các hướng dẫn này để tránh làm hỏng máy in hoặc tài sản của bạn. Đảm bảo rằng bạn cất giữ hướng dẫn sử dụng này để tham khảo sau này.

Khuyến Nghị Và Cảnh Báo Về Cách Thiết Lập Máy in

- ☐ Không chặn hoặc bịt các lỗ thông hơi hoặc lỗ hở trong máy in.

- ☐ Chỉ sử dụng kiểu nguồn điện được chỉ dẫn trên nhãn của máy in.
- ☐ Tránh sử dụng các ổ cắm trên cùng mạch với máy photo hoặc hệ thống điều hòa không khí thường xuyên bật và tắt.
- ☐ Tránh sử dụng các ổ cắm điện được điều khiển bởi công tắc trên tường hoặc bộ định thời gian tự động.
- ☐ Giữ toàn bộ hệ thống máy tính tránh xa các nguồn nhiễu điện từ trường tiềm ẩn, như loa hoặc bộ phận cơ sở của điện thoại không dây.
- ☐ Cẩn đặt dây điện cấp nguồn để tránh bị mài mòn, cắt, gây tước, gấp mép và xoắn. Không đặt các vật lên trên dây điện cấp nguồn và không để dây điện cấp nguồn bị bước lên trên hoặc chạy qua. Đặc biệt cẩn thận giữ toàn bộ dây điện cấp nguồn thẳng ở các điểm cuối và tại những điểm vào hoặc ra khỏi máy biến thế.
- ☐ Nếu bạn sử dụng dây điện nối dài cùng với máy in, hãy đảm bảo rằng tổng định mức ampe của các thiết bị cắm vào dây điện kéo dài không vượt quá định mức ampe của dây điện. Đồng thời, hãy đảm bảo rằng tổng định mức ampe của tất cả các thiết bị cắm vào ổ cắm điện không vượt quá định mức ampe của ổ cắm điện.
- ☐ Nếu bạn định sử dụng máy in ở Đức, hệ thống lắp đặt của tòa nhà phải được bảo vệ bằng cầu dao 10 hoặc 16 amp để cung cấp đủ khả năng bảo vệ ngắn mạch và bảo quá dòng cho máy in.
- ☐ Khi kết nối máy in với máy tính hoặc thiết bị khác bằng dây cáp, hãy đảm bảo hướng chính xác của các đầu nối. Mỗi đầu nối chỉ có một hướng chính xác. Lắp đầu nối theo hướng sai có thể làm hỏng cả hai thiết bị nối với dây cáp.
- ☐ Đặt máy in trên bề mặt phẳng, ổn định và rộng hơn đế của máy in theo tất cả các hướng. Máy in sẽ không thể vận hành đúng cách nếu bị nghiêng đi một góc.
- ☐ Để một khoảng trống phía trên máy in để bạn có thể nâng hoàn toàn nắp máy in.
- ☐ Để đủ khoảng trống phía trước máy in để giấy có thể được đẩy ra hoàn toàn.
- ☐ Tránh các vị trí chịu sự thay đổi nhanh chóng của nhiệt độ và độ ẩm. Đồng thời, giữ máy in tránh ánh nắng mặt trời trực tiếp, nguồn sáng mạnh hoặc nguồn nhiệt.

Khuyến Nghị Và Cảnh Báo Về Cách Dùng Máy In

- ☐ Không chèn các vật qua các khe trong máy in.
- ☐ Không đặt tay của bạn vào bên trong máy in khi đang in.
- ☐ Không chạm vào dây cáp dẹt màu trắng và các ống mực bên trong máy in.
- ☐ Không sử dụng các sản phẩm aerosol chứa khí gas dễ cháy bên trong hoặc xung quanh máy in. Làm như vậy có thể gây ra cháy.
- ☐ Không di chuyển đầu in bằng tay; làm như vậy, bạn có thể làm hỏng máy in.
- ☐ Kéo dài việc sử dụng máy in khi mức mực nằm dưới vạch phía dưới có thể làm hỏng máy in. Nạp mực đến vạch trên của hộp mực trong khi máy in không hoạt động. Để hiển thị mức mực ước tính chính xác, hãy đặt lại mức mực sau khi nạp mực vào hộp.
- ☐ Luôn tắt máy in bằng nút . Không rút phích cắm của máy in hoặc tắt nguồn tại ổ cắm khi đèn  vẫn chưa ngừng nhấp nháy.
- ☐ Nếu bạn không sử dụng máy in trong một khoảng thời gian dài, hãy chắc chắn rút phích cắm dây điện ra khỏi ổ điện.

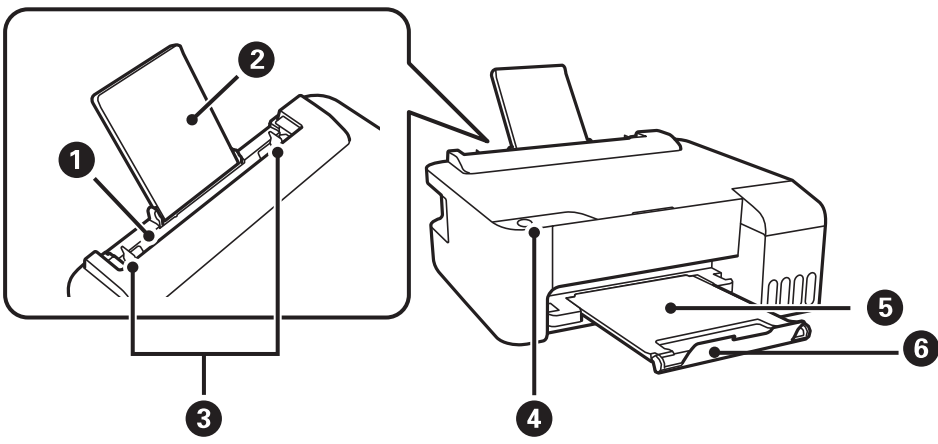
Khuyến Nghị Và Cảnh Báo Về Cách Vận Chuyển Hoặc Bảo Quản Máy In

- ☐ Khi bảo quản hoặc vận chuyển máy in, tránh làm nghiêng máy in, đặt theo chiều đứng hoặc lật úp máy in; nếu không mực có thể rò rỉ.
- ☐ Trước khi vận chuyển máy in, đảm bảo rằng đầu in ở vị trí gốc (tận cùng bên phải).

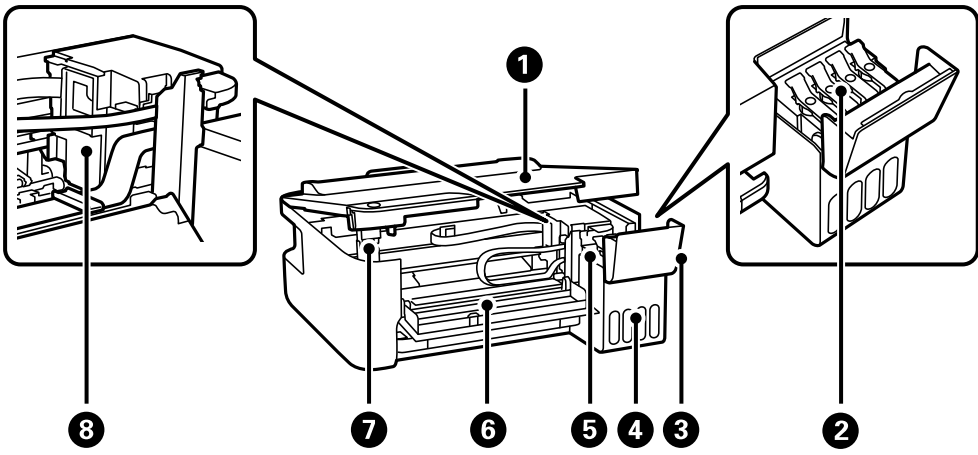
Tên và chức năng của các bộ phận

Tên và chức năng của các bộ phận. 14

Tên và chức năng của các bộ phận

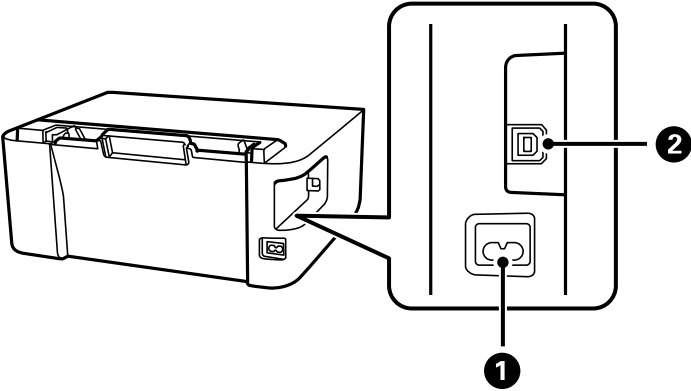


1	Khay nạp giấy phía sau	Nạp giấy.
2	Đỡ giấy	Đỡ giấy đã nạp.
3	Thanh dẫn hướng cạnh	Nạp giấy thẳng vào máy in. Trượt đến mép của giấy.
4	Bảng điều khiển	Cho phép bạn vận hành máy in và cho biết trạng thái của máy in.
5	Khay đầu ra	Giữ giấy được đẩy ra.
6	Bộ chặn	Vị trí của thanh chặn để ngăn không cho bản in rơi ra khỏi khay đầu ra.



1	Nắp máy in	Mở khi loại bỏ giấy bị kẹt bên trong máy in. Giữ nắp này đóng khi máy in không được sử dụng để tránh vật lạ lọt vào máy in.
2	Nút đẩy hộp mực	Mở để nạp lại hộp mực.
3	Nắp hộp mực	
4	Bộ phận hộp mực	Chứa các hộp mực.
5	Hộp giữ mực (Hộp mực)	Cấp mực cho đầu in.

6	Nắp trước	Mở khi loại bỏ giấy bị kẹt bên trong máy in.
7	Giá đỡ nắp máy in	Đỡ nắp máy in khi mở.
8	Đầu in	Mực bị đẩy ra từ kim phun đầu in bên dưới.



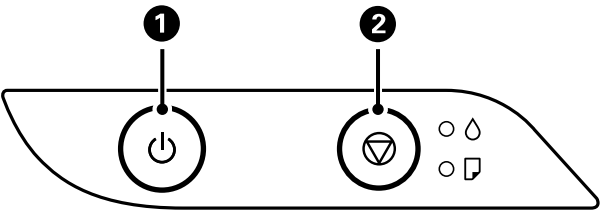
1	Lối vào AC	Kết nối với dây điện nguồn.
2	Cổng USB	Cắm cáp USB để kết nối với máy tính.

Hướng dẫn đến bảng điều khiển

Các nút và chức năng. 17

Kiểm tra đèn và trạng thái máy in. 17

Các nút và chức năng



1	Bật hoặc tắt máy in. Rút phích cắm điện sau khi kiểm tra thấy đèn nguồn tắt.
2	Dừng thao tác hiện tại. Hủy bỏ lỗi hết giấy và lỗi kẹt giấy. Giữ nút này trong năm giây cho đến khi nút  nhấp nháy để chạy quá trình làm sạch đầu in.

Các chức năng thông qua kết hợp nút

 + 	In mẫu kiểm tra kim phun Bật máy in khi đang giữ nút  để in mẫu kiểm tra kim phun. Tổng số trang đã nạp qua máy in cũng được in ra cùng với mẫu kiểm tra kim phun.
---	---

Kiểm tra đèn và trạng thái máy in



Khi có lỗi xảy ra, đèn bật sáng hoặc nhấp nháy. Chi tiết về lỗi được hiển thị trên màn hình máy tính.

: Bật

: Nhấp nháy

Đèn	Tình huống	Giải pháp
 	Quá trình nạp mực ban đầu không thể hoàn thành.	Xem áp phích <i>Bắt đầu tại đây</i> để hoàn thành quá trình nạp mực ban đầu.
 	Giấy không được nạp vào hoặc nhiều hơn một tờ giấy được nạp vào cùng lúc.	Nạp giấy và nhấn nút  .

Đèn	Tình huống	Giải pháp
	Đã xảy ra kẹt giấy.	Gỡ bỏ giấy và nhấn nút . Nếu lỗi kẹt giấy tiếp tục xảy ra sau khi lấy giấy ra và tắt nguồn, giấy có thể vẫn còn bên trong máy in. Nạp giấy khổ A4 vào nạp giấy phía sau, sau đó nhấn nút  để lấy giấy bên trong ra. Nạp giấy theo hướng dọc. Nếu không thể xóa được lỗi, vui lòng liên hệ với bộ phận hỗ trợ của Epson.
 	Khi nguồn bật hoặc nhấp nháy ☐ Máy in bị tắt không đúng cách.* ☐ Bởi vì máy in đã bị tắt trong khi vận hành nên các vòi phun có thể đã khô và bị tắc. * Nguồn đã bị tắt bằng một ổ cắm dài hoặc bộ ngắt điện, phích cắm bị rút ra khỏi ổ cắm hoặc mất điện.	☐ Sau khi loại bỏ lỗi bằng cách nhấn nút , chúng tôi khuyên bạn nên thực hiện kiểm tra kim phun. Hủy mọi công việc in đang chờ xử lý. ☐ Để tắt máy in, hãy đảm bảo bạn nhấn nút .
	Khi nguồn tắt Máy in đã bắt đầu ở chế độ khôi phục vì việc cập nhật chương trình cơ sở đã thất bại.	Làm theo các bước bên dưới để thử cập nhật lại chương trình cơ sở. - Kết nối máy tính và máy in bằng cáp USB. - Truy cập trang web Epson tại địa phương của bạn để được hướng dẫn thêm.
 	Khi đèn  và đèn  nhấp nháy đồng thời Tăm lót mực gần đến hoặc cuối tuổi thọ hoạt động.	Tăm lót mực cần được thay thế. Liên hệ Epson hoặc nhà cung cấp dịch vụ ủy quyền của Epson để thay tăm lót mực.*¹ Đây không phải là bộ phận người dùng có thể bảo trì. Khi có thông báo cho biết bạn có thể tiếp tục in được hiển thị trên máy tính, nhấn nút  để tiếp tục in. Các đèn ngừng nhấp nháy lúc đó, tuy nhiên chúng sẽ tiếp tục nhấp nháy ở các khoảng thời gian đều đặn cho đến khi tăm lót mực được thay thế.
	Khi đèn  đèn và  nhấp nháy luân phiên nhau Tăm lót mực để in không đường viền gần đến hoặc đến cuối tuổi thọ hoạt động.	Tăm lót mực để in không đường viền cần được thay thế. Liên hệ Epson hoặc nhà cung cấp dịch vụ ủy quyền của Epson để thay tăm lót mực.*² Đây không phải là bộ phận người dùng có thể bảo trì. Khi có thông báo cho biết bạn có thể tiếp tục in được hiển thị trên máy tính, nhấn nút  để tiếp tục in. Các đèn ngừng nhấp nháy lúc đó, tuy nhiên chúng sẽ tiếp tục nhấp nháy ở các khoảng thời gian đều đặn cho đến khi tăm lót mực được thay thế. Chức năng in không đường viền không khả dụng, nhưng có thể in có đường viền.
	Đã xảy ra lỗi máy in.	Lấy hết giấy bên trong ra khỏi máy in. Tắt nguồn và bật lại. Nếu lỗi tiếp tục xảy ra sau khi tắt và bật lại nguồn, hãy liên hệ bộ phận hỗ trợ của Epson.

*1 Trong một số chu trình in, một lượng rất nhỏ mực thừa có thể được thu thập trong tấm lót mực. Để tránh rò rỉ mực ra khỏi tấm lót, máy in được thiết kế dừng in khi tấm lót đã đạt đến giới hạn. Liệu có cần thay hay không và tần suất thay như thế nào sẽ khác nhau tùy thuộc vào số trang bạn in, loại chất liệu mà bạn in và số chu trình làm sạch mà máy in thực hiện. Nhu cầu thay thế tấm lót không có nghĩa là máy in đã dừng vận hành theo thông số kỹ thuật của máy in. Máy in sẽ cho bạn biết khi nào tấm lót cần thay thế và điều này chỉ có thể được thực hiện bởi nhà cung cấp dịch vụ Epson được ủy quyền. Bảo hành của Epson không bao gồm chi phí cho việc thay thế này.

*2 Trong một số chu trình in, một lượng mực thừa rất nhỏ có thể được thu thập trong tấm lót mực in không viền. Để tránh rò rỉ mực ra khỏi tấm lót, sản phẩm được thiết kế dừng in không đường viền khi tấm lót đã đạt đến giới hạn. Liệu việc này có được yêu cầu không và thường xuyên như thế nào thay đổi tùy thuộc vào số trang mà bạn in với tùy chọn in không đường viền. Nhu cầu thay thế tấm lót không có nghĩa là máy in đã dừng vận hành theo thông số kỹ thuật của máy in. Máy in sẽ cho bạn biết khi nào tấm lót cần thay thế và điều này chỉ có thể được thực hiện bởi nhà cung cấp dịch vụ Epson được ủy quyền. Bảo hành của Epson không bao gồm chi phí cho việc thay thế này.

Thông tin liên quan

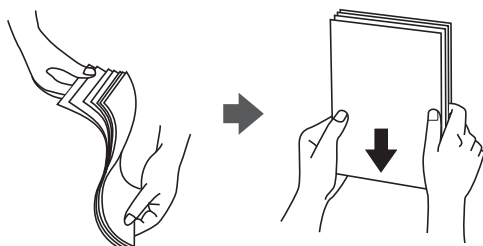
- ➡ [“Gỡ bỏ giấy bị kẹt” ở trang 81](#)
- ➡ [“Liên hệ với bộ phận hỗ trợ của Epson” ở trang 113](#)

Nạp giấy

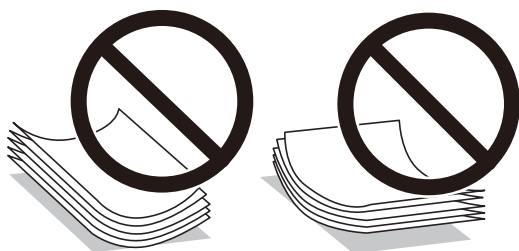
Thận trọng khi xử lý giấy.	21
Danh sách loại giấy.	21
Nạp giấy vào khay nạp giấy sau.	22
Nạp bì thư vào khay nạp giấy sau.	23
Nạp nhiều loại giấy.	25

Thận trọng khi xử lý giấy

- ❑ Hãy đọc tờ hướng dẫn đi cùng với giấy.
- ❑ Để có bản in chất lượng cao với giấy Epson chính hãng, hãy sử dụng giấy trong môi trường nêu trên các trang đi kèm giấy.
- ❑ Vuốt và căn thẳng mép của giấy trước khi nạp vào. Không vuốt hoặc uốn giấy ảnh. Làm như vậy có thể làm hỏng mặt có thể in được.



- ❑ Nếu giấy bị cong, hãy làm phẳng hoặc uốn nhẹ theo chiều ngược lại trước khi nạp vào. In trên giấy cong có thể làm kẹt giấy và để lại vết bẩn trên bản in.



- ❑ Các vấn đề về nạp giấy có thể xảy ra thường xuyên đối với in 2 mặt thủ công khi in trên một mặt của giấy đã in sẵn. Giảm số lượng tờ giấy xuống còn một nửa hoặc ít hơn hoặc nạp một tờ giấy mỗi lần in nếu kẹt giấy vẫn tiếp tục xảy ra.
- ❑ Đảm bảo bạn đang sử dụng giấy thó dài. Nếu không chắc về loại giấy bạn đang sử dụng, hãy kiểm tra bao bì giấy hoặc liên hệ với nhà sản xuất để xác nhận các thông số kỹ thuật của giấy.
- ❑ Vuốt và căn thẳng mép của phong bì trước khi nạp vào. Khi phong bì xếp chồng bị phồng lên do không khí, ấn chúng xuống để làm phẳng trước khi nạp vào.



Danh sách loại giấy

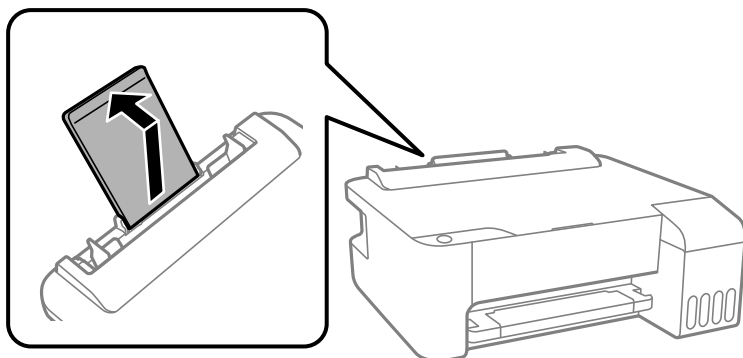
Để có được kết quả in tối ưu, hãy chọn loại giấy phù hợp với giấy.

Tên phương tiện	Loại phương tiện
Epson Bright White Ink Jet Paper	Giấy thường

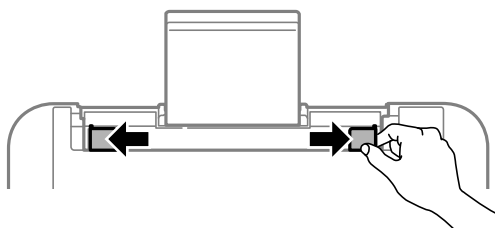
Tên phương tiện	Loại phương tiện
Epson Ultra Glossy Photo Paper Epson Value Glossy Photo Paper	Epson Ultra Glossy
Epson Premium Glossy Photo Paper	Epson Premium Glossy
Epson Premium Semigloss Photo Paper	Epson Premium Semigloss
Epson Photo Paper Glossy	Photo Paper Glossy
Epson Matte Paper-Heavyweight Epson Double-Sided Matte Paper	Epson Matte
Epson Photo Quality Ink Jet Paper Epson Double-sided Photo Quality Ink Jet Paper	Epson Photo Quality Ink Jet

Nạp giấy vào khay nạp giấy sau

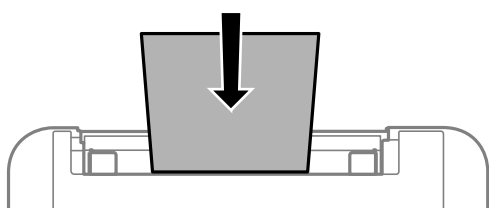
1. Kéo bộ phận đỡ giấy ra.



2. Trượt thanh dẫn hướng cạnh.



3. Nạp giấy ở giữa bộ phận đỡ giấy với mặt in hướng lên trên.

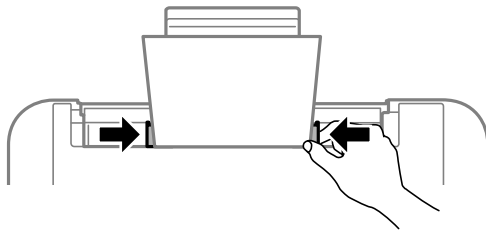




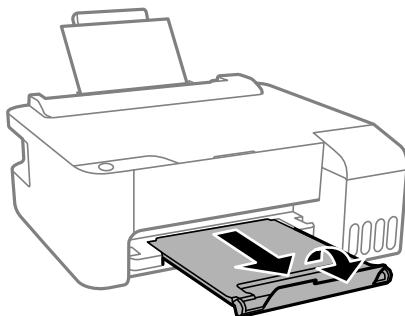
Quan trọng:

- ❑ Không nạp nhiều hơn số tờ tối đa đã quy định cho giấy. Với giấy thường, không nạp cao hơn vạch ngay phía dưới biểu tượng ▼ bên trong thanh dẫn hướng bên cạnh.
- ❑ Nạp cạnh ngắn của giấy trước. Tuy nhiên, khi bạn đã đặt cạnh dài làm chiều rộng của khổ giấy do người dùng xác định thì hãy nạp cạnh dài của giấy trước.

4. Trượt thanh dẫn hướng cạnh đến mép giấy.



5. Trượt khay đầu ra ra ngoài.

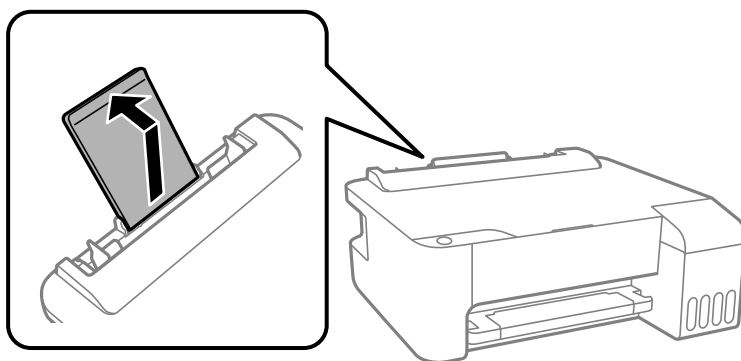


Lưu ý:

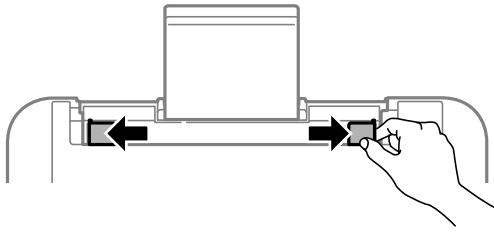
Cắt giấy còn lại vào túi giấy. Nếu bạn để giấy trong máy in, giấy có thể quấn lại hoặc chất lượng in có thể suy giảm.

Nạp bì thư vào khay nạp giấy sau

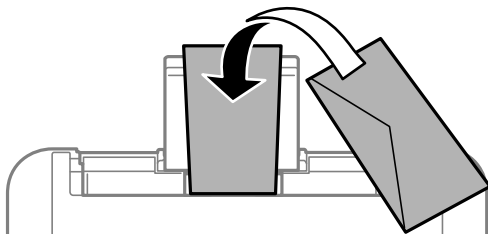
1. Mở tấm bảo vệ khay nạp và kéo bộ phận đỡ giấy ra.



2. Trượt thanh dẫn hướng cạnh.



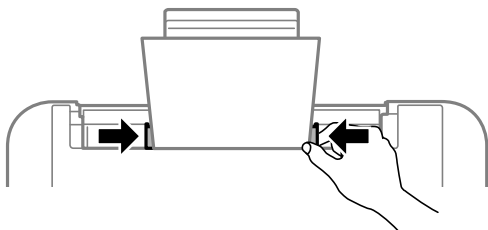
3. Trước tiên, nạp các cạnh ngắn của bì thư vào khay đỡ giấy với nắp úp xuống.



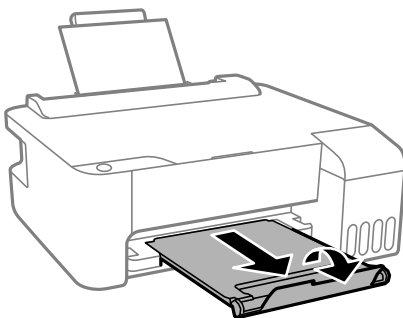
Quan trọng:

Không nạp nhiều hơn số tờ tối đa đã quy định cho phong bì.

4. Trượt các thanh dẫn hướng cạnh đến các mép của phong bì.



5. Trượt khay đầu ra ra ngoài.

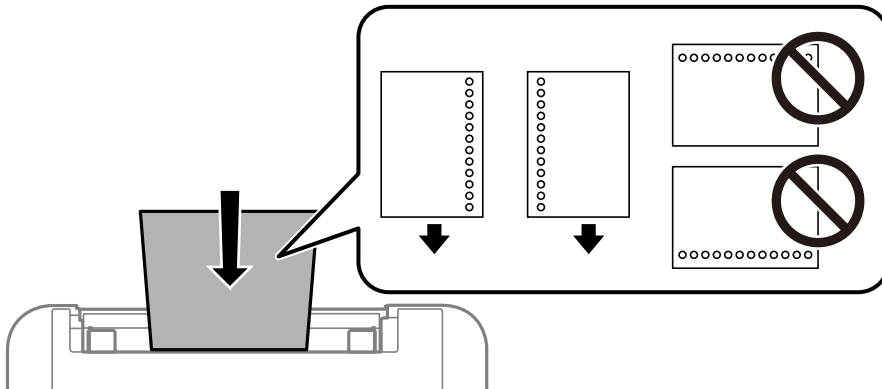


Nạp nhiều loại giấy

Nạp giấy đục lỗ sẵn

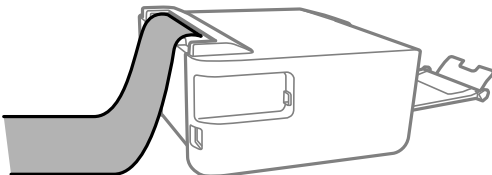
Đưa giấy vào ở đầu mũi tên chính giữa của khay đỡ giấy với mặt in hướng lên trên.

Nạp một tờ duy nhất giấy thường có kích thước xác định với lỗ đóng sách ở bên trái hoặc phải. Điều chỉnh vị trí in của tệp của bạn để tránh in lên các lỗ.



Nạp giấy dài

Khi nạp giấy dài hơn kích thước legal, đặt giấy vào bộ phận đỡ giấy, sau đó vuốt thẳng mép đầu dẫn của giấy.





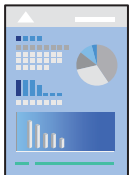
In

In tài liệu.	27
In trên phong bì.	49
In trang web.	50

In tài liệu

In từ máy tính — Windows

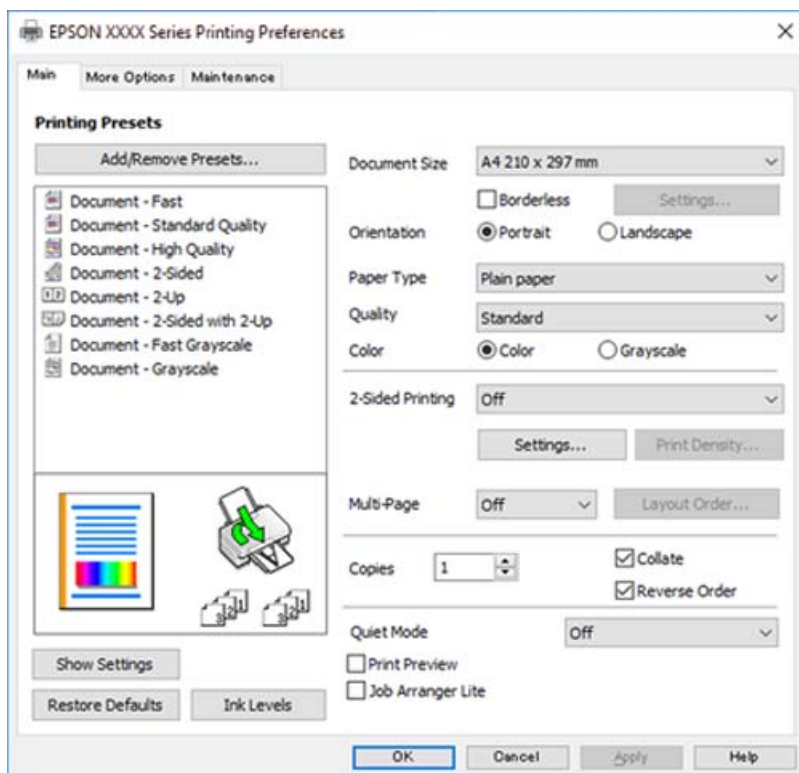
In bằng các cài đặt dễ dàng



Lưu ý:

Các thao tác có thể khác nhau tùy thuộc vào ứng dụng. Xem trợ giúp của ứng dụng để biết chi tiết.

1. Nạp giấy vào máy in.
“Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22
2. Mở tệp bạn muốn in.
3. Chọn **In** hoặc **Thiết lập in** từ menu **Tệp**.
4. Chọn máy in của bạn.
5. Chọn **Tùy chọn** hoặc **Thuộc tính** để truy cập cửa sổ trình điều khiển máy in.



6. Thay đổi cài đặt khi cần thiết.

Bạn có thể xem trợ giúp trực tuyến để biết giải thích cho từng mục cài đặt. Nhấp chuột phải vào mục hiển thị **T.giúp**.

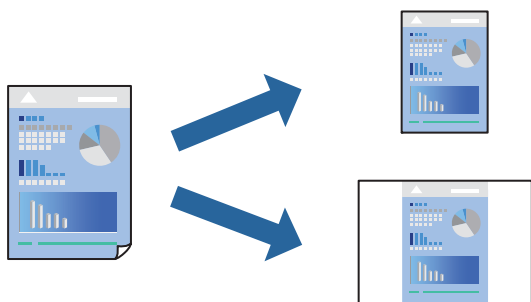
7. Nhấp vào **OK** để đóng cửa sổ trình điều khiển máy in.
8. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

- ➔ “Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99
- ➔ “Danh sách loại giấy” ở trang 21

Thêm cài đặt sẵn để in dễ dàng

Nếu bạn tạo thiết lập sẵn của riêng bạn cho các thiết lập in được sử dụng thường xuyên trên trình điều khiển máy in, bạn có thể in dễ dàng bằng cách chọn thiết lập sẵn từ danh sách.



1. Trên tab **Chính** hoặc **Tùy chọn khác** của trình điều khiển máy in, đặt từng mục (như **Cỡ tài liệu** và **Loại giấy**).
2. Nhấp vào **Thêm/xóa giá trị cài sẵn** trong **Giá trị in cài sẵn**.
3. Nhập **Tên** và nhập nhận xét nếu cần.
4. Nhấp vào **Lưu**.

Lưu ý:

Để xóa một thiết lập sẵn đã thêm vào, nhấp vào **Thêm/xóa giá trị cài sẵn**, chọn tên thiết lập sẵn mà bạn muốn xóa từ danh sách và sau đó xóa thiết lập sẵn.

5. Nhấp vào **In**.

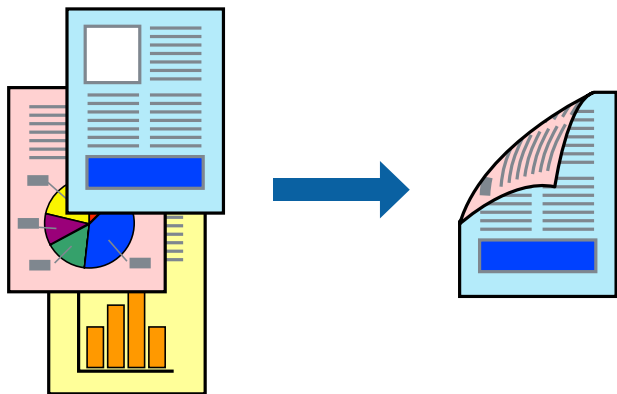
Lần tới khi bạn muốn in bằng các cài đặt tương tự, hãy chọn tên cài đặt đã đăng ký tại **Giá trị in cài sẵn**, và nhấp **OK**.

Thông tin liên quan

- ➔ “Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22
- ➔ “In bằng các cài đặt dễ dàng” ở trang 27

In 2 mặt

Trình điều khiển máy in sẽ tự động in riêng rẽ các trang lẻ và trang chẵn. Khi đã in xong các trang lẻ, lật giấy theo hướng dẫn và in các trang chẵn.



Lưu ý:

- ☐ Tính năng này không sẵn có đối với in không đường viền.
- ☐ Nếu bạn không sử dụng giấy thích hợp cho việc in 2 mặt, chất lượng in có thể suy giảm và có thể xảy ra kẹt giấy.
[“Giấy in 2 mặt” ở trang 101](#)
- ☐ Tùy thuộc vào giấy và dữ liệu, mực có thể chảy qua mặt bên kia của giấy.
- ☐ Bạn không thể thực hiện in 2 mặt thủ công trừ khi **EPSON Status Monitor 3** đang bật. Nếu **EPSON Status Monitor 3** đang tắt, truy cập cửa sổ trình điều khiển máy in, nhấp vào **Cài đặt mở rộng** trên tab **Bảo dưỡng**, sau đó chọn **Bật EPSON Status Monitor 3**.

1. Trên tab **Chính** của trình điều khiển máy in, chọn phương thức **In 2 mặt**.
2. Nhấp vào **Cài đặt**, thực hiện các cài đặt thích hợp, sau đó nhấp **Đ.ý**.
3. Đặt các mục khác trên các thẻ **Chính** và **Tùy chọn khác** theo yêu cầu và sau đó nhấp **Đ.ý**.
4. Nhấp vào **In**.

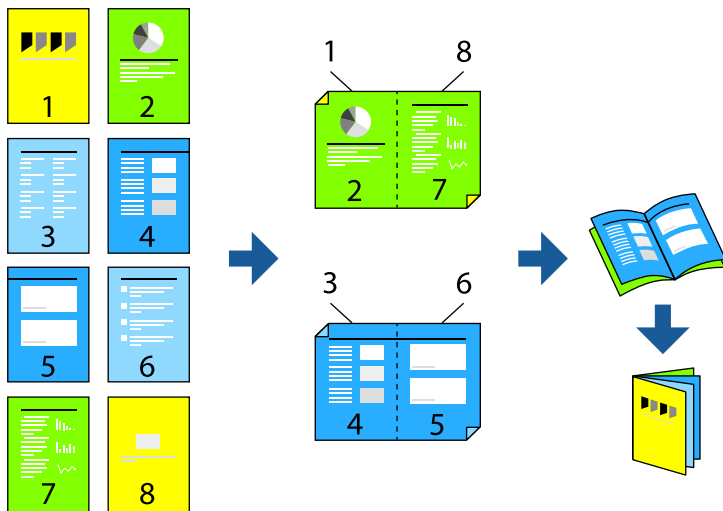
Khi đã kết thúc in mặt đầu tiên, một cửa sổ bật lên được hiển thị trên máy tính. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Thông tin liên quan

- ➔ [“Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99](#)
- ➔ [“Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22](#)
- ➔ [“In bằng các cài đặt dễ dàng” ở trang 27](#)

In sổ nhỏ

Bạn cũng có thể in sổ nhỏ có thể được tạo ra bằng sắp xếp lại các trang và gấp bản in.



Lưu ý:

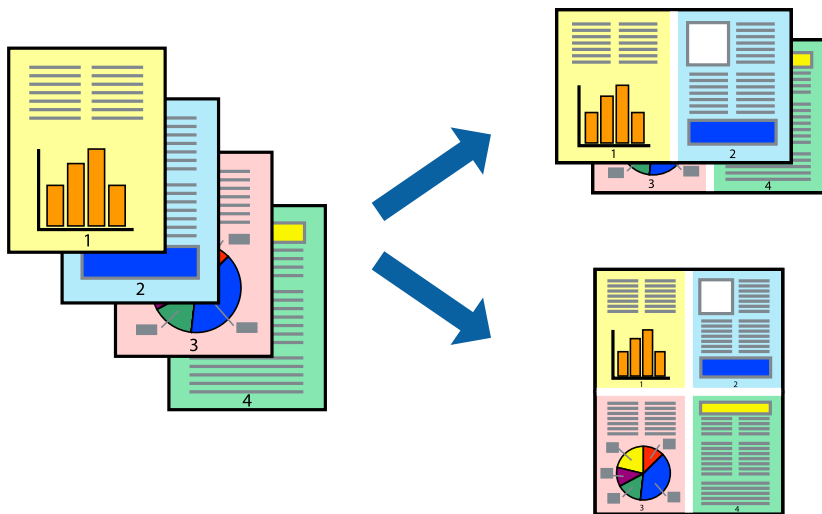
- ☐ Tính năng này không sẵn có đối với in không đường viền.
 - ☐ Nếu bạn không sử dụng giấy thích hợp cho việc in 2 mặt, chất lượng in có thể suy giảm và có thể xảy ra kẹt giấy.
[“Giấy in 2 mặt” ở trang 101](#)
 - ☐ Tùy thuộc vào giấy và dữ liệu, mực có thể chảy qua mặt bên kia của giấy.
 - ☐ Bạn không thể thực hiện in 2 mặt thủ công trừ khi **EPSON Status Monitor 3** đang bật. Nếu **EPSON Status Monitor 3** đang tắt, truy cập cửa sổ trình điều khiển máy in, nhấp vào **Cài đặt mở rộng** trên tab **Bảo dưỡng**, sau đó chọn **Bật EPSON Status Monitor 3**.
1. Trên thẻ **Chính** của trình điều khiển máy in, chọn loại đóng sách theo cạnh dài mà bạn muốn sử dụng tại **In 2 mặt**.
 2. Nhấp vào **Cài đặt**, chọn **Sách nhỏ**, sau đó chọn **Liên kết giữa** hoặc **Liên kết cạnh**.
 - ☐ Đóng sách ở giữa: Sử dụng phương pháp này khi in một số lượng nhỏ các trang có thể xếp chồng lên nhau và dễ dàng gấp lại một nửa.
 - ☐ Đóng sách bên cạnh. Sử dụng phương pháp này khi in một tờ (bốn trang) cùng một lúc, gấp mỗi tờ một nửa, sau đó đặt chúng lại với nhau trong một tập.
 3. Nhấp vào **OK**.
 4. Đặt các mục khác trên các thẻ **Chính** và **Tùy chọn khác** theo yêu cầu và sau đó nhấp **Đ.ý**.
 5. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

- ➔ [“Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99](#)
- ➔ [“Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22](#)
- ➔ [“In bằng các cài đặt dễ dàng” ở trang 27](#)

In một vài trang trên một tờ

Bạn có thể in một vài trang dữ liệu trên một tờ giấy duy nhất.



Lưu ý:

Tính năng này không sẵn có đối với in không đường viền.

1. Trên tab **Chính** của trình điều khiển máy in, chọn **2 trang trên một mặt**, **4 trang trên một mặt**, **6 trang/tờ**, **8 trang trên một mặt**, **9 trang/tờ** hoặc **16 trang/tờ** cho cài đặt **Nhiều trang**.
2. Nhấp vào **thứ tự sắp xếp**, đặt các cài đặt thích hợp và sau đó nhấp **Đ.ý**.
3. Đặt các mục khác trên các thẻ **Chính** và **Tùy chọn khác** theo yêu cầu và sau đó nhấp **Đ.ý**.
4. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

- ➡ “Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22
- ➡ “In bằng các cài đặt dễ dàng” ở trang 27

In vừa khít với khổ giấy

Chọn khổ giấy bạn đã nạp vào máy in là cài đặt Khổ giấy đích.



Lưu ý:

Tính năng này không sẵn có đối với in không đường viền.

1. Trên tab **Tùy chọn khác** của trình điều khiển máy in, thực hiện các cài đặt sau.

☐ Cỡ tài liệu: chọn kích thước giấy bạn đã đặt trong cài đặt ứng dụng.

☐ Giấy ra: chọn khổ giấy bạn đã nạp vào máy in.

Khớp với trang được chọn tự động.

Lưu ý:

Nhấp vào **Giữa** để in hình ảnh thu nhỏ ở giữa trang giấy.

2. Đặt các mục khác trên các thẻ **Chính** và **Tùy chọn khác** theo yêu cầu và sau đó nhấp **Đ.ý**.
3. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

➔ “Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22

➔ “In bằng các cài đặt dễ dàng” ở trang 27

In tài liệu phóng to hoặc thu nhỏ ở mức độ phóng đại bất kỳ

Bạn có thể phóng to hoặc thu nhỏ kích cỡ tài liệu theo một tỷ lệ phần trăm nhất định.



Lưu ý:

Tính năng này không sẵn có đối với in không đường viền.

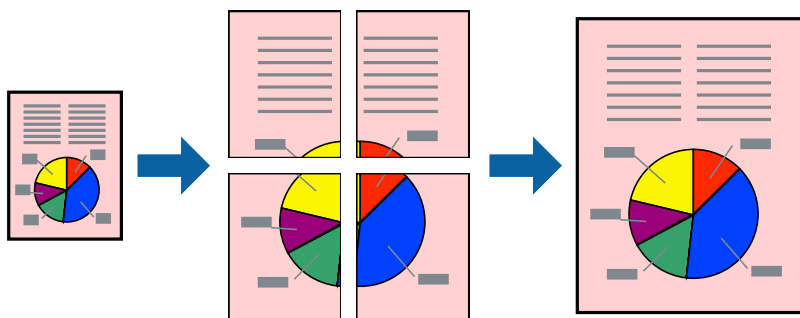
1. Trên tab **Tùy chọn khác** của trình điều khiển máy in, chọn kích thước tài liệu từ cài đặt **Cỡ tài liệu**.
2. Chọn khổ giấy bạn muốn in từ cài đặt **Giấy ra**.
3. Chọn **Thu nhỏ/p.to tài liệu**, **Thu-phóng về**, sau đó nhập tỷ lệ phần trăm.
4. Đặt các mục khác trên các thẻ **Chính** và **Tùy chọn khác** theo yêu cầu và sau đó nhấp **Đ.ý**.
5. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

- ➔ “[Nạp giấy vào khay nạp giấy sau](#)” ở trang 22
- ➔ “[In bằng các cài đặt dễ dàng](#)” ở trang 27

In một hình ảnh trên nhiều tờ để phóng to (tạo áp phích)

Tính năng này cho phép bạn in một hình trên nhiều tờ giấy. Bạn có thể tạo áp phích lớn hơn bằng cách dán chúng lại với nhau.



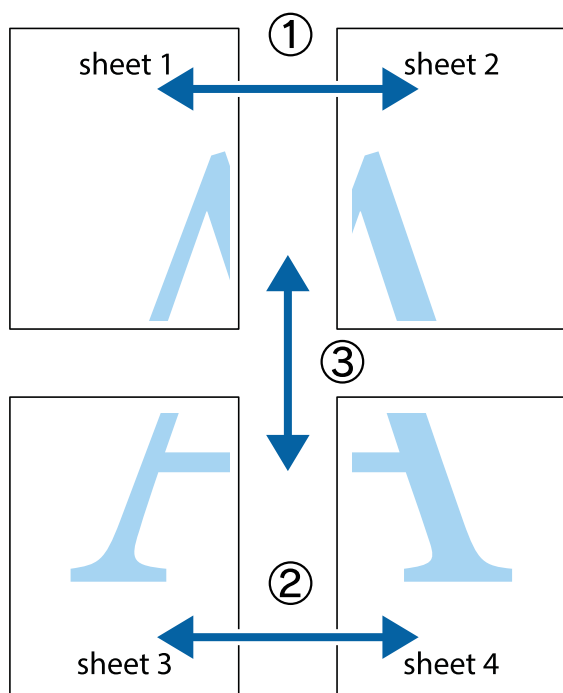
1. Trên tab **Chính** của trình điều khiển máy in, chọn **Áp phích 2x1**, **Áp phích 2x2**, **Áp phích 3x3** hoặc **Áp phích 4x4** cho cài đặt **Nhiều trang**.
2. Nhấp vào **Cài đặt**, đặt các cài đặt thích hợp và sau đó nhấp **Đ.ý**.
Lưu ý:
Đường dẫn cắt bản in cho phép bạn in dẫn hướng cắt.
3. Đặt các mục khác trên các thẻ **Chính** và **Tùy chọn khác** theo yêu cầu và sau đó nhấp **Đ.ý**.
4. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

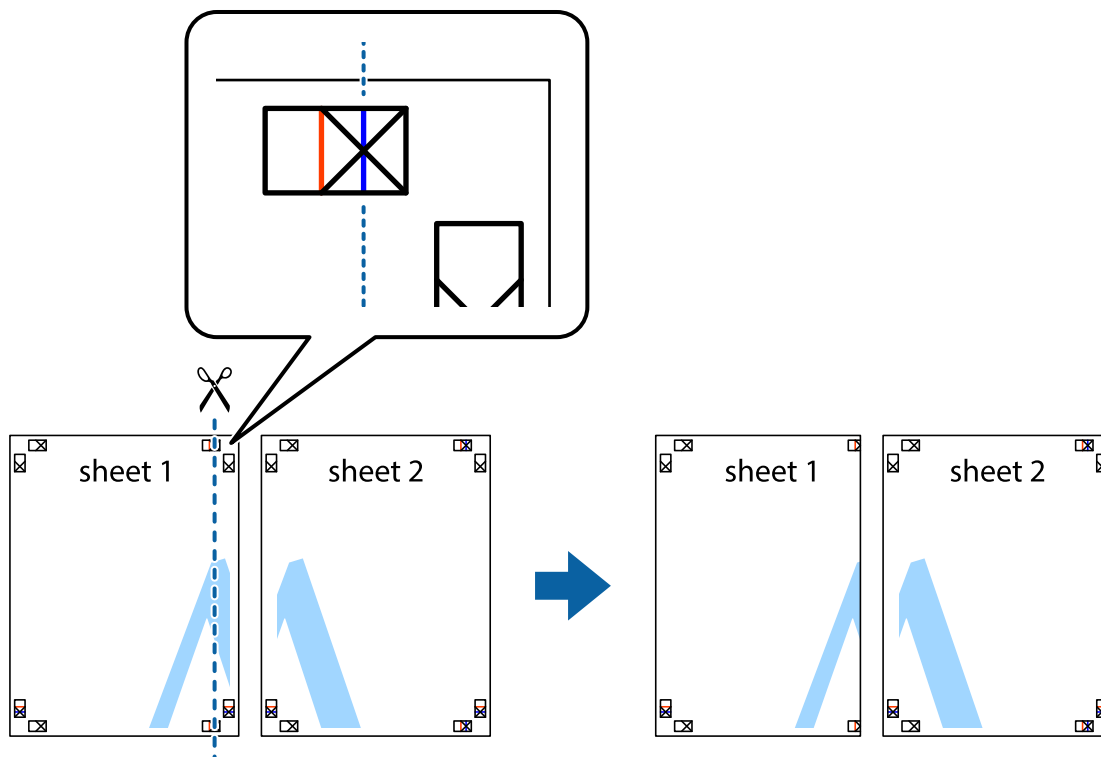
- ➔ “[Nạp giấy vào khay nạp giấy sau](#)” ở trang 22
- ➔ “[In bằng các cài đặt để dàng](#)” ở trang 27

Tạo áp phích sử dụng các dấu căn chỉnh xếp chồng lên nhau

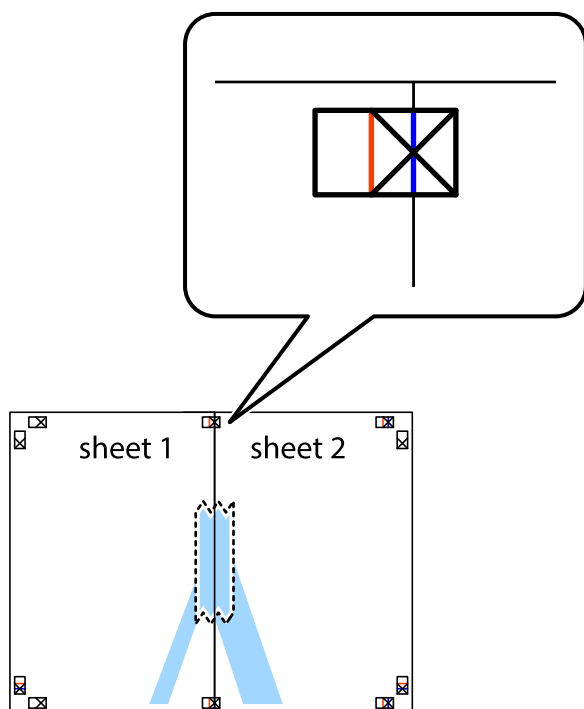
Đây là ví dụ về cách tạo áp phích khi **Áp phích 2x2** được chọn, và **Dấu căn chỉnh chồng lấp** được chọn trong **Đường dẫn cắt bản in**.



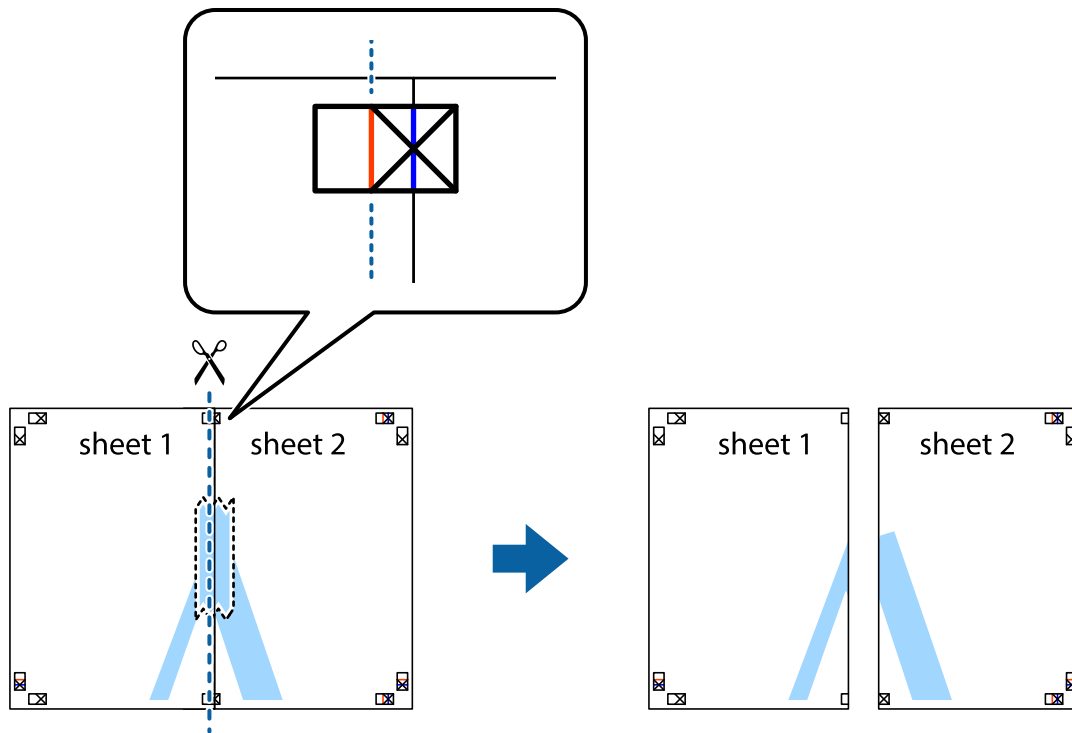
1. Chuẩn bị Sheet 1 và Sheet 2. Cắt bỏ phần lề của Sheet 1 theo đường dọc màu xanh đi qua tâm của các dấu thập ở đỉnh và đáy.



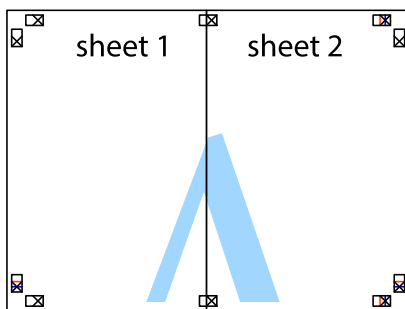
2. Đặt cạnh của Sheet 1 lên trên Sheet 2 và căn thẳng các dấu thập, sau đó dán tạm thời hai tờ với nhau từ phía sau.



3. Cắt các tờ đã dán với nhau thành hai theo đường dọc màu đỏ đi qua các dấu căn chỉnh (lần này, đường nằm ở bên trái của các dấu thập).

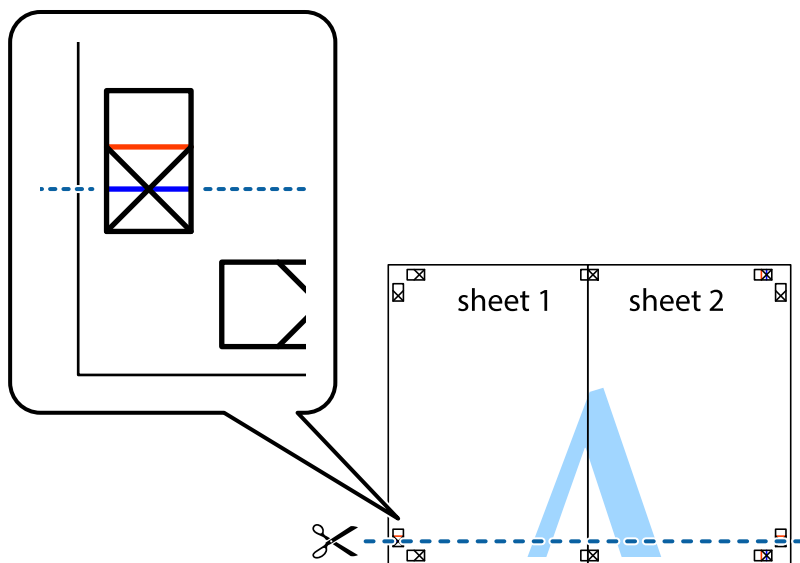


4. Dán các tờ lại với nhau từ phía sau.

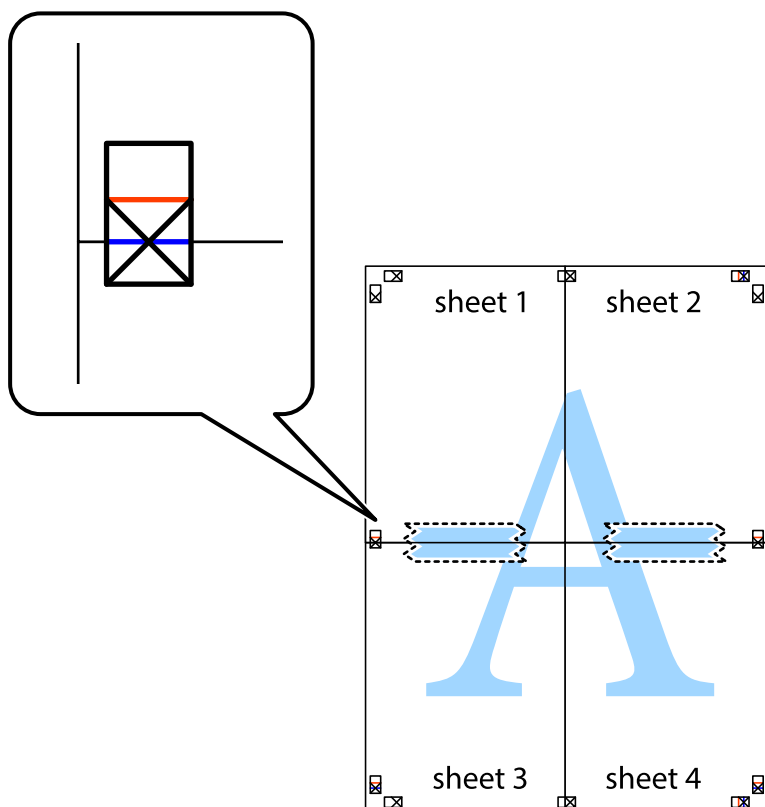


5. Lặp lại các bước 1 đến 4 để dán Sheet 3 và Sheet 4 với nhau.

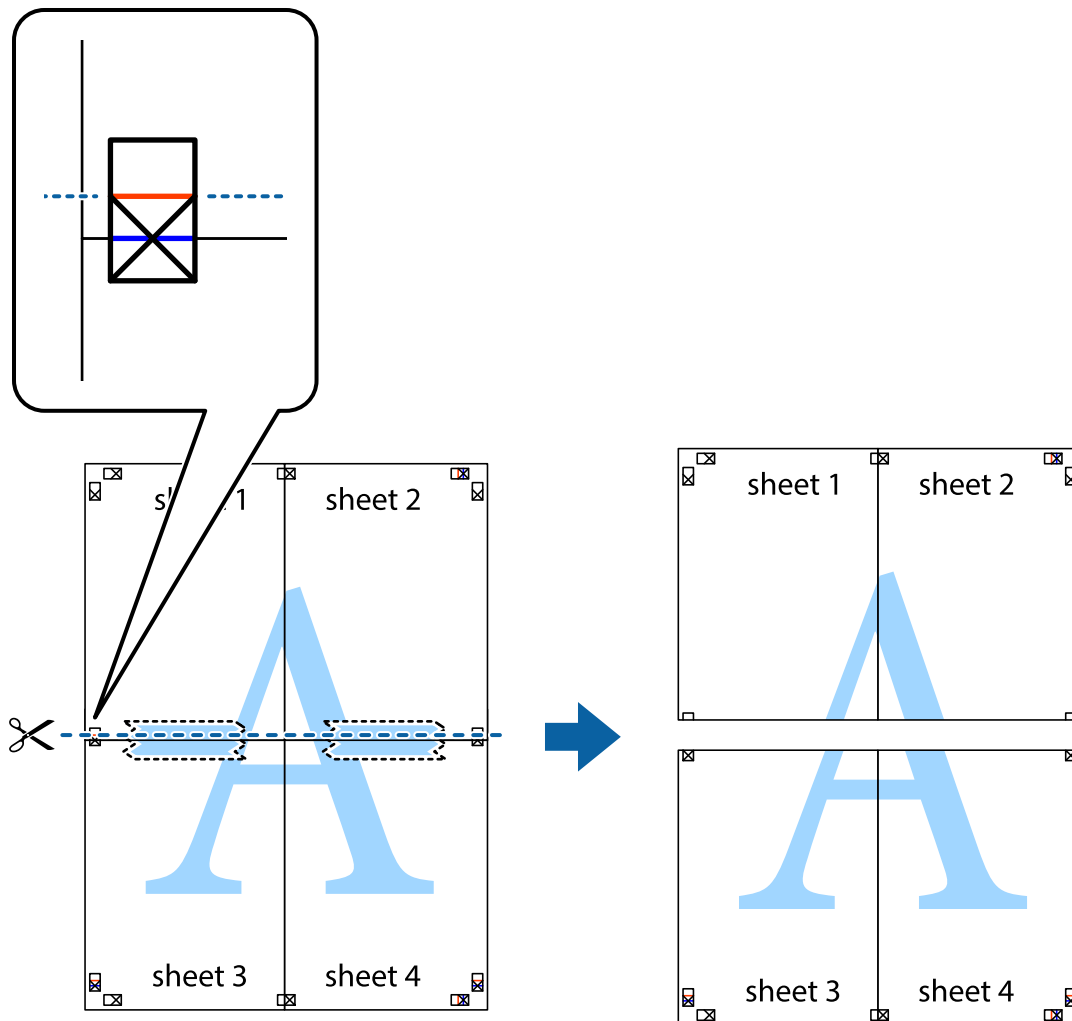
6. Cắt bỏ phần lề của Sheet 1 và Sheet 2 theo đường ngang màu xanh đi qua tâm của các dấu thập bên phải và bên trái.



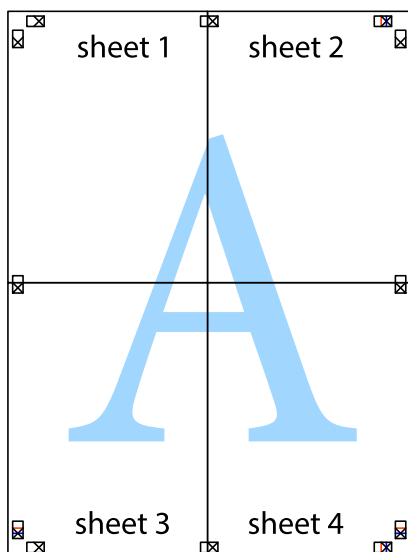
7. Đặt cạnh của Sheet 1 và Sheet 2 lên Sheet 3 và Sheet 4 và căn thẳng các dấu thập, và sau đó dán tạm thời chúng lại với nhau từ phía sau.



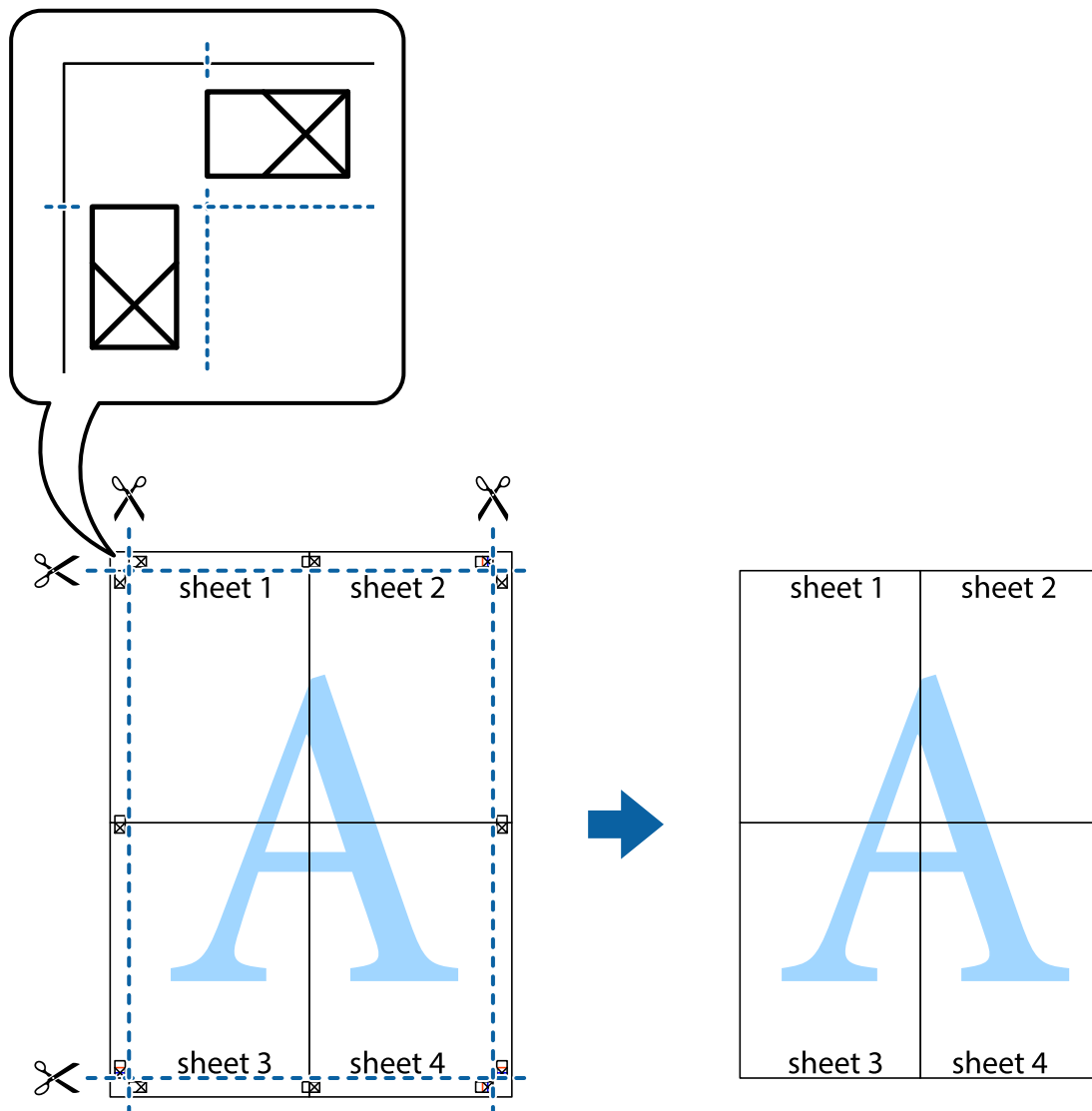
8. Cắt các tờ đã dán với nhau thành hai theo đường ngang màu đỏ đi qua các dấu căn chỉnh (lần này, đường nằm bên trên các dấu thập).



9. Dán các tờ lại với nhau từ phía sau.

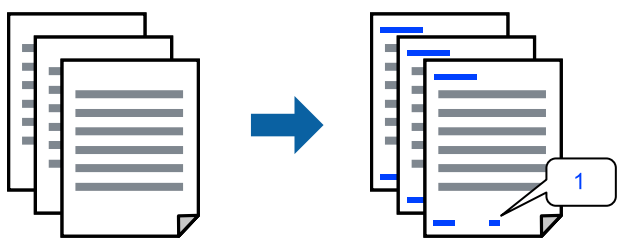


- Cắt bỏ phần lề còn lại theo đường dẫn hướng bên ngoài.



In với phần đầu đề và chân trang

Bạn có thể in thông tin như tên người dùng và ngày in trong phần đầu đề hoặc chân trang.



- Trên tab **Tùy chọn khác** của trình điều khiển máy in, nhấp vào **Tính năng dấu mờ**, sau đó chọn **Đầu trang/cuối trang**.

2. **Cài đặt**, sau đó chọn mục bạn muốn in.

Lưu ý:

- ☐ Để chỉ định số trang đầu tiên, chọn **Số trang** từ vị trí bạn muốn in trong đầu trang hoặc chân trang, sau đó chọn giá trị số trong **Số bắt đầu**.
- ☐ Nếu bạn muốn in văn bản trong đầu trang hoặc chân trang, chọn vị trí bạn muốn in, sau đó chọn **Văn bản**. Nhập văn bản bạn muốn in trong trường nhập văn bản.

3. Đặt các mục khác trên các thẻ **Chính** và **Tùy chọn khác** theo yêu cầu và sau đó nhấp **Đ.ý**.

4. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

- ➔ “[Nạp giấy vào khay nạp giấy sau](#)” ở trang 22
- ➔ “[In bằng các cài đặt dễ dàng](#)” ở trang 27

In hình mờ

Bạn có thể in hình mờ như “Bí mật” hoặc mẫu chống sao chụp trên bản in của bạn. Nếu bạn in mẫu chống sao chụp, các chữ bị ẩn sẽ xuất hiện khi được sao chụp để phân biệt bản gốc với bản sao.



Mẫu chống sao chép khả dụng trong các trường hợp sau:

- ☐ Loại giấy: Giấy thường
- ☐ Không đường viền: không được chọn
- ☐ C.lượng: Chuẩn
- ☐ In 2 mặt: Tắt, Thủ công (Liên kết mép dài), hoặc Thủ công (Liên kết mép ngắn)
- ☐ Hiệu chỉnh màu: Tự động

Lưu ý:

Bạn cũng có thể thêm mẫu hình mờ hoặc chống sao chép riêng.

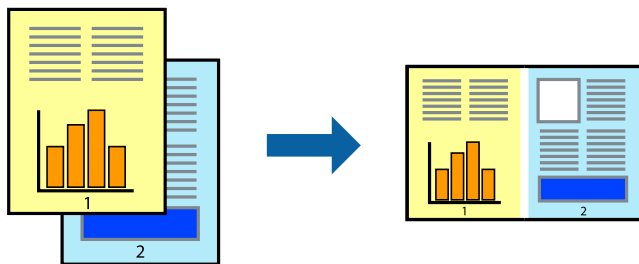
1. Trên tab **Tùy chọn khác** của trình điều khiển máy in, nhấp vào **Tính năng dấu mờ**, sau đó chọn Mẫu chống sao chép hoặc Dấu mờ.
2. Nhấp vào **Cài đặt** để thay đổi các chi tiết chẳng hạn như kích cỡ, mật độ hoặc vị trí của mẫu hoặc nhãn.
3. Đặt các mục khác trên các thẻ **Chính** và **Tùy chọn khác** theo yêu cầu và sau đó nhấp **Đ.ý**.
4. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

- ➔ “Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22
- ➔ “In bằng các cài đặt dễ dàng” ở trang 27

In nhiều tệp cùng lúc

Job Arranger Lite cho phép bạn kết hợp một vài tệp do các ứng dụng khác nhau tạo ra và in chúng trong một lệnh in duy nhất. Bạn có thể chỉ định cài đặt in cho các tệp kết hợp, như bố cục nhiều trang và in 2 mặt.



1. Trên tab **Chính** của trình điều khiển máy in, chọn **Job Arranger Lite**.
2. Nhấp vào **In**.
Khi bạn bắt đầu in, cửa sổ Job Arranger Lite sẽ hiển thị.
3. Khi cửa sổ Job Arranger Lite mở, mở tệp bạn muốn để kết hợp với tệp hiện tại, và sau đó lặp lại các bước trên.
4. Khi bạn chọn một lệnh in đã thêm vào In dự án Lite trong cửa sổ Job Arranger Lite, bạn có thể chỉnh sửa bố cục trang.
5. Nhấp vào **In** từ menu **File** để bắt đầu in.

Lưu ý:

Nếu bạn đóng cửa sổ Job Arranger Lite trước khi thêm tất cả dữ liệu in vào In dự án, lệnh in bạn hiện đang thực hiện sẽ bị hủy. Nhấp vào **Lưu** từ menu **File** để lưu lệnh hiện tại. Phần mở rộng của các tệp đã lưu là “ecl”.

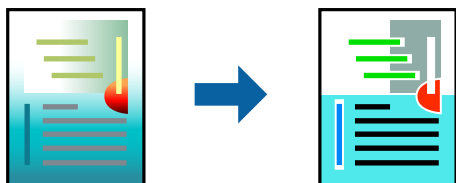
Để mở một dự án in, nhấp vào **Job Arranger Lite** trên tab **Bảo dưỡng** của trình điều khiển máy in để mở cửa sổ Job Arranger Lite. Tiếp theo, chọn **Mở** từ menu **File** để chọn tệp.

Thông tin liên quan

- ➔ “Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22
- ➔ “In bằng các cài đặt dễ dàng” ở trang 27

In bằng tính năng In màu tổng thể

Bạn có thể cải thiện mức độ hiển thị của văn bản và hình ảnh trong bản in ra.



In màu phổ biến chỉ có sẵn khi chọn các cài đặt sau.

- ☐ Loại giấy: Giấy thường
- ☐ C.lượng: **Chuẩn** hoặc chất lượng cao hơn
- ☐ Màu in: **Màu**
- ☐ Các ứng dụng: Microsoft® Office 2007 trở lên
- ☐ Kích thước văn bản: 96 pts trở xuống

1. Trên tab **Tùy chọn khác** của trình điều khiển máy in, nhấp vào **Tùy chọn hình** trong cài đặt **Hiệu chỉnh màu**.
2. Chọn một tùy chọn từ cài đặt **In màu phổ biến**.
3. **Tùy chọn tăng cường** để thực hiện các cài đặt tiếp theo.
4. Đặt các mục khác trên các thẻ **Chính** và **Tùy chọn khác** theo yêu cầu và sau đó nhấp **Đ.ý**.
5. Nhấp vào **In**.

Lưu ý:

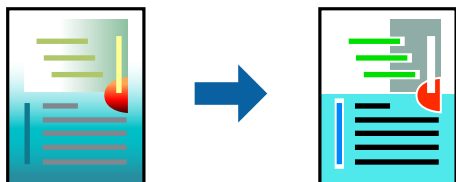
- ☐ Một số ký tự có thể bị thay đổi bằng các mẫu, chẳng hạn như “+” xuất hiện dưới dạng “±”.
- ☐ Mẫu và gạch chân cụ thể theo ứng dụng có thể làm thay đổi nội dung được in bằng các cài đặt này.
- ☐ Chất lượng in có thể giảm trong ảnh và các hình ảnh khác khi sử dụng cài đặt In màu phổ biến.
- ☐ In chậm hơn khi sử dụng cài đặt In màu phổ biến.

Thông tin liên quan

- ➔ “[Nạp giấy vào khay nạp giấy sau](#)” ở trang 22
- ➔ “[In bằng các cài đặt dễ dàng](#)” ở trang 27

Điều Chỉnh Màu In

Bạn có thể điều chỉnh các màu được sử dụng trong công việc in. Các điều chỉnh này không được áp dụng cho dữ liệu gốc.



PhotoEnhance tạo ra hình ảnh sắc nét hơn và màu sắc sống động hơn bằng cách tự động điều chỉnh độ tương phản, độ bão hòa và độ sáng của dữ liệu hình ảnh gốc.

Lưu ý:

PhotoEnhance điều chỉnh màu bằng cách phân tích vị trí của chủ thể. Vì vậy, nếu bạn thay đổi vị trí của chủ thể bằng cách thu nhỏ, phóng to, cắt hoặc xoay hình ảnh, màu có thể thay đổi không theo ý muốn. Việc chọn cài đặt không có đường viền cũng làm thay đổi vị trí của chủ thể, dẫn đến sự thay đổi về màu sắc. Nếu ảnh bị mất điểm lấy nét, tông màu cũng có thể không tự nhiên. Nếu màu bị thay đổi hoặc trở nên không tự nhiên, hãy in ảnh ở chế độ không phải **PhotoEnhance**.

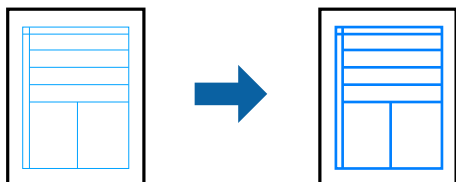
1. Trên tab **Tùy chọn khác** của trình điều khiển máy in, chọn phương pháp chỉnh sửa màu từ cài đặt **Hiệu chỉnh màu**.
 - ☐ Tự động: cài đặt này tự động điều chỉnh tông màu cho phù hợp với cài đặt loại giấy và chất lượng in.
 - ☐ Tùy biến: nhấp vào **Nâng cao**, bạn có thể thực hiện các cài đặt của chính mình.
2. Đặt các mục khác trên các thẻ **Chính** và **Tùy chọn khác** theo yêu cầu và sau đó nhấp **Đ.ý**.
3. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

- ➔ “Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22
- ➔ “In bằng các cài đặt dễ dàng” ở trang 27

In để làm nổi bật các đường mỏng

Bạn có thể làm dày các đường mỏng mà quá mỏng để in.



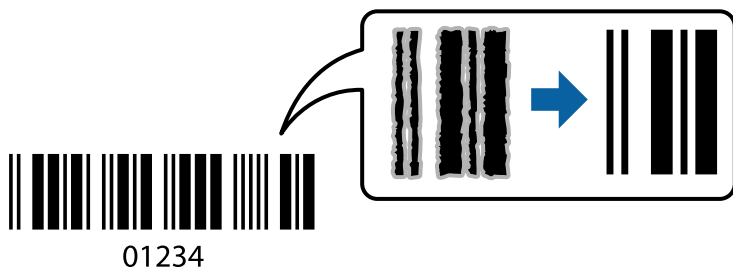
1. Trên tab **Tùy chọn khác** của trình điều khiển máy in, nhấp vào **Tùy chọn hình** trong cài đặt **Hiệu chỉnh màu**.
2. Chọn **Chú trọng nét mảnh**.
3. Đặt các mục khác trên các thẻ **Chính** và **Tùy chọn khác** theo yêu cầu và sau đó nhấp **Đ.ý**.
4. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

- ➔ “Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22
- ➔ “In bằng các cài đặt dễ dàng” ở trang 27

In mã vạch rõ ràng

Bạn có thể in mã vạch rõ ràng và giúp mã vạch dễ quét. Chỉ bật tính năng này nếu mã vạch bạn đã in không quét được.



Bạn có thể sử dụng tính năng này trong các điều kiện sau.

- ☐ Loại giấy: Giấy thường
- ☐ C.lượng: **Chuẩn**

1. Trên tab **Bảo dưỡng** của trình điều khiển máy in, nhấp vào **Cài đặt mở rộng**, sau đó chọn **Chế độ mã vạch**.
2. Đặt các mục khác trên các thẻ **Chính** và **Tùy chọn khác** theo yêu cầu và sau đó nhấp **Đ.ý**.
3. Nhấp vào **In**.

Lưu ý:

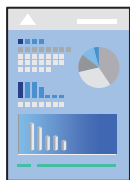
Việc khử mờ không phải lúc nào cũng thực hiện được tùy thuộc vào trường hợp.

Thông tin liên quan

- ➔ “Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22
- ➔ “In bằng các cài đặt dễ dàng” ở trang 27

In từ máy tính — Mac OS

In bằng các cài đặt dễ dàng

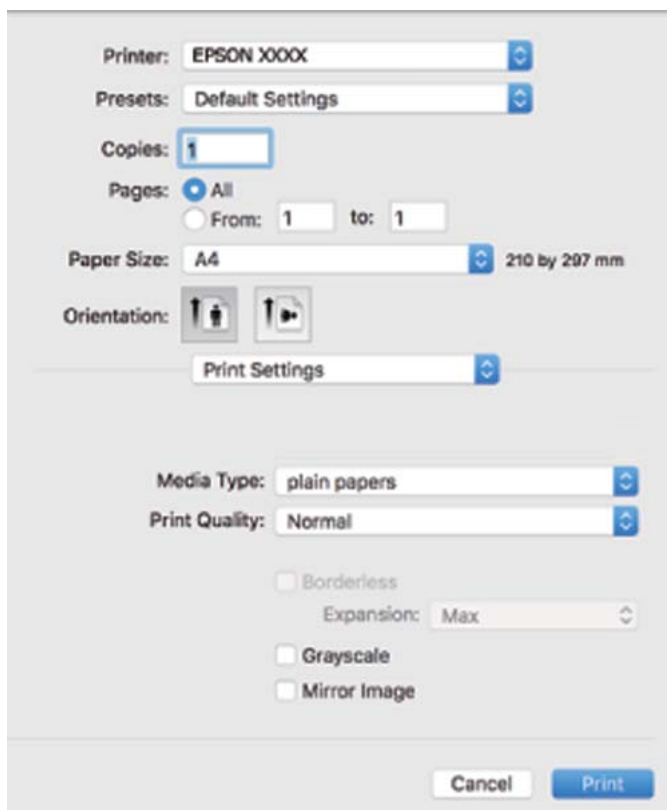


Lưu ý:

Các thao tác và màn hình khác nhau tùy theo ứng dụng. Xem trợ giúp của ứng dụng để biết chi tiết.

1. Nạp giấy vào máy in.
2. Mở tệp bạn muốn in.

3. Chọn **In** từ menu **Tệp** hoặc một lệnh khác để truy cập hộp thoại in.
Nếu cần, nhấp vào **Hiển thị Chi tiết** hoặc ▼ để mở rộng cửa sổ in.
4. Chọn máy in của bạn.
5. Chọn **Cài đặt in** từ menu bật lên.



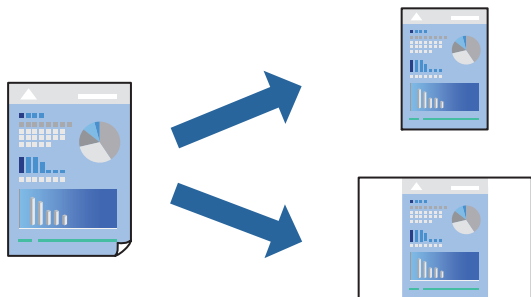
6. Thay đổi cài đặt khi cần thiết.
7. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

- ➡ “Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99
- ➡ “Danh sách loại giấy” ở trang 21

Thêm cài đặt sẵn để in dễ dàng

Nếu bạn tạo thiết lập sẵn của riêng bạn cho các thiết lập in được sử dụng thường xuyên trên trình điều khiển máy in, bạn có thể in dễ dàng bằng cách chọn thiết lập sẵn từ danh sách.



1. Đặt từng mục như **Cài đặt in** và **Bố cục** (Cỡ giấy, Loại phương tiện, v.v.).
2. Nhấp vào **Cài đặt sẵn** hoặc lưu các cài đặt hiện tại làm cài đặt sẵn.
3. Nhấp vào **OK**.

Lưu ý:

Để xóa một thiết lập sẵn đã thêm vào, nhấp vào **Thiết lập sẵn** > **Hiển thị thiết lập sẵn**, chọn tên thiết lập sẵn mà bạn muốn xóa từ danh sách và sau đó xóa thiết lập sẵn.

4. Nhấp vào **In**.

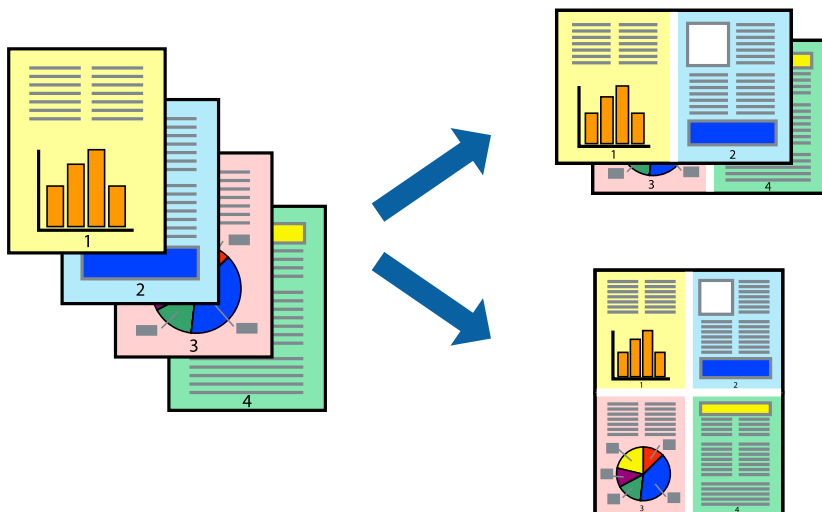
Lần tới khi bạn muốn in bằng các cài đặt tương tự, hãy chọn tên cài đặt sẵn đã đăng ký tại **Cài đặt sẵn**.

Thông tin liên quan

- ➔ “[Nạp giấy vào khay nạp giấy sau](#)” ở trang 22
- ➔ “[In bằng các cài đặt dễ dàng](#)” ở trang 44

In một vài trang trên một tờ

Bạn có thể in một vài trang dữ liệu trên một tờ giấy duy nhất.



1. Chọn **Bố trí** từ menu bật lên.
2. Đặt số trang trong **Số trang mỗi từ, Hướng của bố trí** (thứ tự trang) và **Đường viền**.
3. Đặt các mục khác nếu cần.
4. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

- ➔ “Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22
- ➔ “In bằng các cài đặt dễ dàng” ở trang 44

In vừa khít với kích thước giấy

Chọn kích thước giấy bạn đã nạp vào máy in là cài đặt **Kích thước giấy đích**.



1. Chọn kích cỡ giấy bạn đã đặt trong ứng dụng cho thiết lập **Cỡ giấy**.
2. Chọn **Xử lý giấy** từ menu bật lên.
3. Chọn **Thu phóng cho vừa với kích cỡ giấy**.
4. Chọn kích thước giấy bạn đã nạp vào máy in là cài đặt **Kích thước giấy đích**.
5. Đặt các mục khác nếu cần.
6. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

- ➔ “Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22
- ➔ “In bằng các cài đặt dễ dàng” ở trang 44

In tài liệu phóng to hoặc thu nhỏ ở mức độ phóng đại bất kỳ

Bạn có thể phóng to hoặc thu nhỏ kích cỡ tài liệu theo một tỷ lệ phần trăm nhất định.



1. Chọn **In** từ menu **Tệp** hoặc một lệnh khác để truy cập hộp thoại in.
2. Chọn **Thiết lập trang** từ menu **Tệp** của ứng dụng.
3. Chọn **Máy in**, **Kích thước giấy**, nhập tỷ lệ phần trăm vào **Thu phóng**, sau đó nhấn **OK**.

Lưu ý:

*Chọn khổ giấy bạn đã đặt trong ứng dụng làm cài đặt **Khổ giấy đích**.*

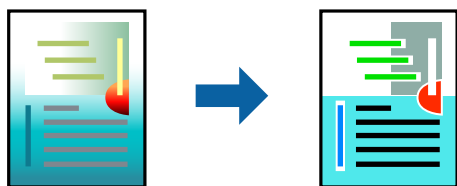
4. Đặt các mục khác nếu cần.
5. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

- ➔ “[Nạp giấy vào khay nạp giấy sau](#)” ở trang 22
- ➔ “[In bằng các cài đặt dễ dàng](#)” ở trang 44

Điều Chỉnh Màu In

Bạn có thể điều chỉnh các màu được sử dụng trong công việc in. Các điều chỉnh này không được áp dụng cho dữ liệu gốc.



PhotoEnhance tạo ra hình ảnh sắc nét hơn và màu sắc sống động hơn bằng cách tự động điều chỉnh độ tương phản, độ bão hòa và độ sáng của dữ liệu hình ảnh gốc.

Lưu ý:

PhotoEnhance điều chỉnh màu bằng cách phân tích vị trí của chủ thể. Vì vậy, nếu bạn thay đổi vị trí của chủ thể bằng cách thu nhỏ, phóng to, cắt hoặc xoay hình ảnh, màu có thể thay đổi không theo ý muốn. Việc chọn cài đặt không có đường viền cũng làm thay đổi vị trí của chủ thể, dẫn đến sự thay đổi về màu sắc. Nếu ảnh bị mất điểm lấy nét, tông màu cũng có thể không tự nhiên. Nếu màu bị thay đổi hoặc trở nên không tự nhiên, hãy in ảnh ở chế độ không phải **PhotoEnhance**.

1. Chọn **Khớp Màu** từ menu bật lên và sau đó chọn **EPSON Color Controls**.
2. Chọn **Color Options** từ menu bật lên và sau đó chọn một trong các tùy chọn sẵn có.
3. Nhấp vào mũi tên bên cạnh **Cài đặt nâng cao** và chọn các cài đặt thích hợp.
4. Đặt các mục khác nếu cần.
5. Nhấp vào **In**.

Thông tin liên quan

- ➔ “Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22
- ➔ “In bằng các cài đặt dễ dàng” ở trang 44

In trên phong bì

In trên phong bì từ máy tính (Windows)

1. Nạp phong bì vào máy in.
“Nạp bì thư vào khay nạp giấy sau” ở trang 23
2. Mở tệp bạn muốn in.
3. Truy cập cửa sổ trình điều khiển máy in.
4. Chọn kích thước phong bì tại **Cỡ tài liệu** trên tab **Chính**, sau đó chọn **Bì thư** tại **Loại giấy**.
5. Đặt các mục khác trên các thẻ **Chính** và **Tùy chọn khác** theo yêu cầu và sau đó nhấp **Đ.ý**.
6. Nhấp vào **In**.

In trên phong bì từ máy tính (Mac OS)

1. Nạp phong bì vào máy in.
“Nạp bì thư vào khay nạp giấy sau” ở trang 23
2. Mở tệp bạn muốn in.
3. Chọn **In** từ menu **Tệp** hoặc một lệnh khác để truy cập hộp thoại in.

4. Chọn kích thước cho cài đặt **Cỡ giấy**.
5. Chọn **Cài đặt in** từ menu bật lên.
6. Chọn **Bì thư** cho cài đặt **Loại phương tiện**.
7. Đặt các mục khác nếu cần.
8. Nhấp vào **In**.

In trang web

In trang web từ máy tính

Epson Photo+ cho phép bạn hiển thị các trang web, cắt vùng đã định, sau đó chỉnh sửa và in chúng. Xem trợ giúp của ứng dụng để biết chi tiết.

Bảo trì máy in

Kiểm tra mức mực.	52
Cải thiện chất lượng in.	52
Vệ sinh máy in.	57
Làm sạch mực bị tràn.	57
Kiểm tra tổng số trang đã nạp qua máy in.	57
Tiết kiệm điện.	58
Cài đặt hoặc gỡ các ứng dụng riêng rẽ.	59
Vận chuyển và bảo quản máy in.	64

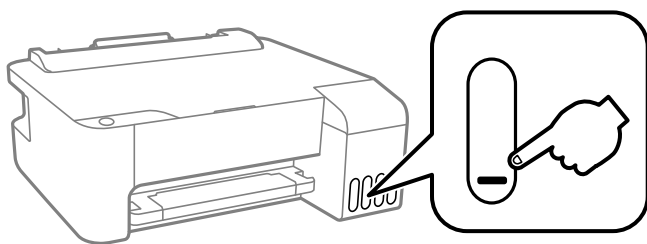
Kiểm tra mức mực

Để xác nhận lượng mực thực tế còn lại, hãy kiểm tra bằng mắt thường mức mực trong tất cả các hộp mực của máy in.



Quan trọng:

Kéo dài việc sử dụng máy in khi mức mực nằm dưới vạch phía dưới có thể làm hỏng máy in.



Thông tin liên quan

➔ [“Nạp lại mực cho hộp mực” ở trang 85](#)

Cải thiện chất lượng in

Kiểm tra và vệ sinh đầu in

Nếu các kim phun bị tắc, bản in trở nên mờ nhạt, có dải băng rõ ràng hoặc xuất hiện màu không mong muốn. Nếu kim phun bị tắc nghiêm trọng, máy sẽ in ra trang giấy trống. Khi chất lượng in giảm đi, trước tiên hãy sử dụng tính năng kiểm tra kim phun để kiểm tra xem kim phun có bị tắc không. Nếu kim phun bị tắc, hãy làm sạch đầu in.



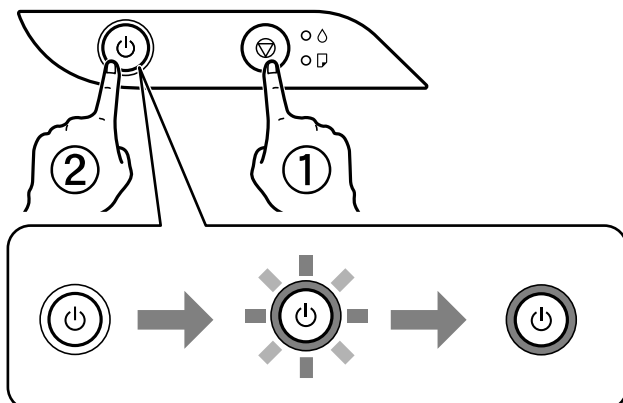
Quan trọng:

- ☐ Không mở nắp phía trước hoặc tắt máy in trong khi làm sạch đầu in. Nếu quá trình làm sạch đầu in không hoàn thành, bạn không thể in.
- ☐ Máy sẽ tiêu thụ mực khi làm sạch đầu in và không nên thực hiện việc này nhiều hơn cần thiết.
- ☐ Khi mực thấp, bạn không thể làm sạch đầu in.
- ☐ Nếu chất lượng in vẫn không cải thiện sau khi lặp lại quá trình kiểm tra kim phun và làm sạch đầu in 3 lần, hãy đợi ít nhất 12 giờ không in, sau đó chạy lại kiểm tra kim phun và lặp lại việc làm sạch đầu in nếu cần. Bạn nên tắt máy in bằng nút . Nếu chất lượng in vẫn không cải thiện, hãy chạy Vệ Sinh Tăng Cường.
- ☐ Để tránh đầu in bị khô, không rút phích cắm điện của máy in khi nguồn vẫn đang bật.

Bạn có thể kiểm tra và làm sạch đầu in bằng bảng điều khiển của máy in.

1. Nạp giấy thường khổ A4 vào máy in.
2. Nhấn nút  để tắt máy in.

3. Bật máy in khi đang giữ nút  và sau đó nhả các nút khi đèn nguồn nhấp nháy.



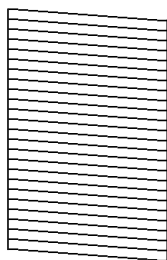
Mẫu kiểm tra kim phun được in ra.

Lưu ý:

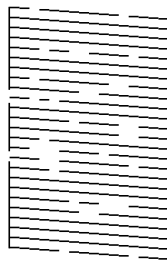
Có thể mất một chút thời gian để bắt đầu in mẫu kiểm tra kim phun.

4. Kiểm tra mẫu in để xem kim phun của đầu in có bị tắc không.

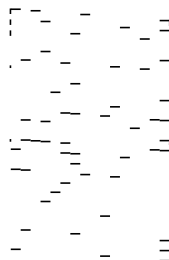
A) OK



B) NG



C) NG



☐ A:

Tất cả các đường thẳng đều được in ra. Không cần thêm bước nào khác.

☐ B hoặc gần với B

Một số kim phun bị tắc. Giữ nút  trong năm giây cho đến khi đèn nguồn bắt đầu nhấp nháy.

Quá trình làm sạch đầu in bắt đầu.

Lưu ý:

Có thể mất một chút thời gian để bắt đầu vệ sinh đầu in.

☐ C hoặc gần với C

Nếu hầu hết các đường bị thiếu hoặc không được in, tình trạng này cho thấy hầu hết các kim phun đều bị tắc. Chạy Vệ Sinh Tăng Cường. Để biết chi tiết, xem "Thông tin liên quan" bên dưới.

5. Khi đèn nguồn ngừng nhấp nháy, hãy in lại mẫu kiểm tra kim phun. Lặp lại quá trình làm sạch và in mẫu cho đến khi tất cả các dòng đều được in ra hoàn chỉnh.



Quan trọng:

Nếu chất lượng in vẫn không cải thiện sau khi lặp lại quá trình kiểm tra kim phun và làm sạch đầu in 3 lần, hãy đợi ít nhất 12 giờ không in, sau đó chạy lại kiểm tra kim phun và lặp lại việc làm sạch đầu in nếu cần. Bạn nên tắt máy in bằng nút . Nếu chất lượng in vẫn không cải thiện, hãy chạy Vệ Sinh Tăng Cường.

Lưu ý:

Bạn cũng có thể kiểm tra và làm sạch đầu in từ trình điều khiển máy in. Xem liên kết thông tin có liên quan bên dưới để biết chi tiết.

Thông tin liên quan

- ➔ [“Đặt các thiết lập vận hành cho trình điều khiển máy in Windows” ở trang 104](#)
- ➔ [“Hướng dẫn cho Trình điều khiển máy in Mac OS” ở trang 105](#)
- ➔ [“Chạy Vệ Sinh Tăng Cường” ở trang 54](#)

Chạy Vệ Sinh Tăng Cường

Tiện ích **Vệ Sinh Tăng Cường** cho phép bạn thay toàn bộ mực bên trong ống mực. Trong những trường hợp sau, bạn có thể cần phải sử dụng tính năng này để cải thiện chất lượng in.

- ☐ Bạn đã in hoặc thực hiện vệ sinh đầu in khi mức mực quá thấp không nhìn thấy được trong các cửa sổ hộp mực.
- ☐ Bạn đã thực hiện kiểm tra kim phun và vệ sinh đầu in nhiều lần, sau đó đợi ít nhất 12 giờ mà không in, nhưng chất lượng in vẫn không cải thiện.

Trước khi chạy tính năng này, hãy đọc các hướng dẫn sau.



Quan trọng:

Đảm bảo có đủ mực trong hộp mực.

Kiểm tra bằng mắt thường tất cả các hộp mực để đảm bảo mực đầy ít nhất một phần ba. Mức mực thấp trong khi Vệ Sinh Tăng Cường có thể làm hỏng hóc sản phẩm.



Quan trọng:

Khoảng thời gian 12 giờ là cần thiết giữa mỗi lần Vệ Sinh Tăng Cường.

Thông thường, một lần Vệ Sinh Tăng Cường sẽ khắc phục được vấn đề chất lượng in trong vòng 12 giờ. Do đó, để tránh sử dụng mực không cần thiết, bạn phải đợi 12 giờ trước khi thử lại.



Quan trọng:

Tính năng này ảnh hưởng đến tuổi thọ hoạt động của tấm lót mực. Tấm lót mực đạt đến sức chứa sớm hơn do chạy tính năng này. Nếu tấm lót mực đã sắp hết tuổi thọ hoạt động, hãy liên hệ với Bộ phận hỗ trợ của Epson để yêu cầu thay thế.

Lưu ý:

Khi mức mực không đủ để Vệ Sinh Tăng Cường, bạn không thể chạy tính năng này. Ngay cả trong trường hợp này, các mức mực để in có thể vẫn còn.

Thông tin liên quan

➔ [“Kiểm tra và vệ sinh đầu in” ở trang 52](#)

Chạy Vệ Sinh Tăng Cường (Windows)

1. Truy cập cửa sổ trình điều khiển máy in.
2. Nhấp vào **Vệ Sinh Tăng Cường** trên tab **Bảo dưỡng**.
3. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Chạy Vệ Sinh Tăng Cường (Mac OS)

1. Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in và máy quét** (hoặc **In và quét**, **In và fax**), sau đó chọn máy in.
2. Nhấp vào **Tùy chọn & Cung ứng** > **Tiện ích** > **Mở tiện ích máy in**.
3. Nhấp vào **Vệ Sinh Tăng Cường**.
4. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Ngăn ngừa tắc kim phun

Luôn sử dụng nút nguồn khi bật và tắt máy in.

Kiểm tra đèn nguồn đã tắt trước khi ngắt kết nối dây điện.

Mực có thể tự khô nếu không có nắp đậy. Cũng như việc lắp nắp bút máy hoặc bút đầu để ngăn không cho bút bị khô, hãy đảm bảo rằng đầu in được đậy nắp đúng cách để ngăn ngừa tình trạng mực bị khô.

Khi rút phích cắm dây điện hoặc xảy ra tình trạng mất điện khi máy in đang hoạt động, đầu in có thể không được đậy nắp đúng cách. Nếu vẫn để đầu in như vậy, đầu in sẽ bị khô khiến cho kim phun (cửa ra của mực) bị tắc.

Trong trường hợp này, bật máy in và tắt lại ngay khi có thể để đậy nắp đầu in.

Căn chỉnh Đầu In

Nếu bạn thấy các đường dọc bị lệch nhau hoặc ảnh bị mờ, hãy căn chỉnh đầu in.

Căn chỉnh Đầu In — Windows

1. Nạp giấy thường khổ A4 vào máy in.
2. Truy cập cửa sổ trình điều khiển máy in.
3. Nhấp vào **Canh chỉnh đầu in** trên thẻ **Bảo dưỡng**.

- Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Căn chỉnh Đầu In — Mac OS

- Nạp giấy thường khổ A4 vào máy in.
- Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in & máy quét** (hoặc **In & quét**, **In & Fax**), sau đó chọn máy in.
- Nhấp vào **Tùy chọn & Cung ứng** > **Tiện ích** > **Mở tiện ích máy in**.
- Nhấp vào **Print Head Alignment**.
- Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Làm sạch đường đi của giấy

Khi bản in ra có vết bẩn hoặc bị mòn, hãy làm sạch các con lăn bên trong.



Quan trọng:

Không sử dụng giấy ăn để làm sạch bên trong máy in. Các kim phun của đầu in có thể bị tắc bởi xơ giấy.

Làm sạch đường dẫn giấy — Windows

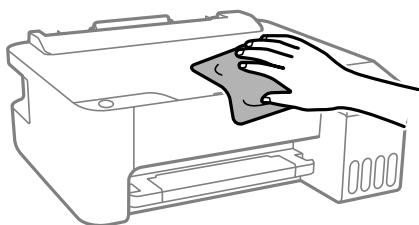
- Truy cập cửa sổ trình điều khiển máy in.
- Nhấp vào **Vệ sinh thanh dẫn giấy** trên tab **Bảo dưỡng**.
- Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Làm sạch đường dẫn giấy — Mac OS

- Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in & máy quét** (hoặc **In & quét**, **In & Fax**), sau đó chọn máy in.
- Nhấp vào **Tùy chọn & Cung ứng** > **Tiện ích** > **Mở tiện ích máy in**.
- Nhấp vào **Paper Guide Cleaning**.
- Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Vệ sinh máy in

Nếu các thành phần và vỏ dính bụi bẩn, hãy tắt máy in và làm sạch bằng vải mềm và sạch đã làm ẩm bằng nước. Nếu không thể loại bỏ vết bẩn, hãy thử thêm một lượng nhỏ chất tẩy rửa nhẹ vào khăn ẩm.



Quan trọng:

- ☐ Cần thận không để nước vào cơ cấu máy in hoặc bất kỳ thành phần điện nào. Nếu không, máy in có thể bị hỏng.
- ☐ Không bao giờ sử dụng cồn hoặc dung môi pha loãng sơn để làm sạch các thành phần và vỏ máy. Những hóa chất này có thể làm hỏng chúng.

Làm sạch mực bị tràn

Nếu mực bị tràn, hãy làm sạch theo những cách sau.

- ☐ Nếu mực dính vào khu vực xung quanh hộp, hãy lau bằng một khăn sạch, không có sợi vải hoặc tấm bông.
- ☐ Nếu mực tràn ra bàn hoặc sàn nhà, hãy lau sạch ngay. Khi mực khô, rất khó tẩy vết bẩn. Để ngăn vết bẩn lan rộng, hãy thấm mực bằng khăn khô, sau đó lau sạch bằng khăn ẩm.
- ☐ Nếu mực dính vào tay bạn, hãy rửa tay bằng nước và xà phòng.

Kiểm tra tổng số trang đã nạp qua máy in

Bạn có thể kiểm tra tổng số giấy đã nạp qua máy in. Thông tin này được in cùng với mẫu kiểm tra kim phun.

1. Nạp giấy thường khổ A4 vào máy in.
2. Nhấn nút  để tắt máy in.
3. Bật máy in khi đang giữ nút  và sau đó nhả các nút khi đèn nguồn nhấp nháy.

Lưu ý:

Bạn cũng có thể kiểm tra tổng số giấy đã nạp tại trình điều khiển máy in. Xem liên kết thông tin có liên quan bên dưới để biết chi tiết.

Thông tin liên quan

- ➔ [“Đặt các thiết lập vận hành cho trình điều khiển máy in Windows” ở trang 104](#)
- ➔ [“Hướng dẫn cho Trình điều khiển máy in Mac OS” ở trang 105](#)

Tiết kiệm điện

Máy in vào chế độ ngủ hoặc tắt tự động nếu không có thao tác nào được thực hiện trong một khoảng thời gian đã cài. Bạn có thể điều chỉnh thời gian trước khi áp dụng chế độ quản lý nguồn điện. Việc tăng thời gian sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng năng lượng của sản phẩm. Vui lòng cân nhắc đến môi trường trước khi đưa ra thay đổi.

Tùy vào địa điểm mua hàng, máy in có thể có tính năng tắt tự động nếu chưa kết nối mạng trong một khoảng thời gian nhất định.

<https://www.epson.eu/energy-consumption>

Tiết Kiệm Điện — Windows

1. Truy cập cửa sổ trình điều khiển máy in.
2. Nhấp vào **Máy in và thông tin tùy chọn** trên tab **Bảo dưỡng**.
3. Thực hiện một trong các tùy chọn sau.

Lưu ý:

*Sản phẩm của bạn có thể có tính năng **Hẹn giờ tắt nguồn** hoặc **Tắt nếu bị ngắt kết nối** và tính năng **Tắt nguồn nếu đã ngắt kết nối** tùy thuộc vào địa điểm mua hàng.*

- ☐ Chọn khoảng thời gian trước khi máy in vào chế độ ngủ cho thiết lập **Hẹn giờ chờ** và sau đó nhấp **Gửi**. Để máy in tắt tự động, chọn khoảng thời gian cho thiết lập **Hẹn giờ tắt nguồn** và nhấp vào **Gửi**.
- ☐ Chọn khoảng thời gian trước khi máy in vào chế độ ngủ cho thiết lập **Hẹn giờ chờ** và sau đó nhấp **Gửi**. Để máy in tắt tự động, chọn khoảng thời gian trong cài đặt **Tắt nguồn nếu không hoạt động** hoặc **Tắt nguồn nếu đã ngắt kết nối**, sau đó nhấp vào **Gửi**.

4. Nhấp vào **Đ.y**.

Tiết kiệm điện — Mac OS

1. Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in & máy quét** (hoặc **In & quét**, **In & Fax**), sau đó chọn máy in.
2. Nhấp vào **Tùy chọn & Cung ứng** > **Tiện ích** > **Mở tiện ích máy in**.
3. Nhấp vào **Cài đặt máy in**.
4. Thực hiện một trong các tùy chọn sau.

Lưu ý:

*Sản phẩm của bạn có thể có tính năng **Hẹn giờ tắt nguồn** hoặc tính năng **Tắt nguồn nếu không hoạt động** và **Tắt nguồn nếu đã ngắt kết nối** tùy thuộc vào vị trí mua hàng.*

- ☐ Chọn khoảng thời gian trước khi máy in vào chế độ ngủ cho thiết lập **Hẹn giờ chờ** và sau đó nhấp **Áp dụng**. Để máy in tắt tự động, chọn khoảng thời gian cho thiết lập **Hẹn giờ tắt nguồn** và nhấp vào **Áp dụng**.

- ❑ Chọn khoảng thời gian trước khi máy in vào chế độ ngủ cho thiết lập **Hẹn giờ chờ** và sau đó nhấp **Áp dụng**. Để máy in tắt tự động, chọn khoảng thời gian trong cài đặt **Tắt nguồn nếu không hoạt động** hoặc **Tắt nguồn nếu đã ngắt kết nối**, sau đó nhấp vào **Áp dụng**.

Cài đặt hoặc gỡ các ứng dụng riêng rẽ

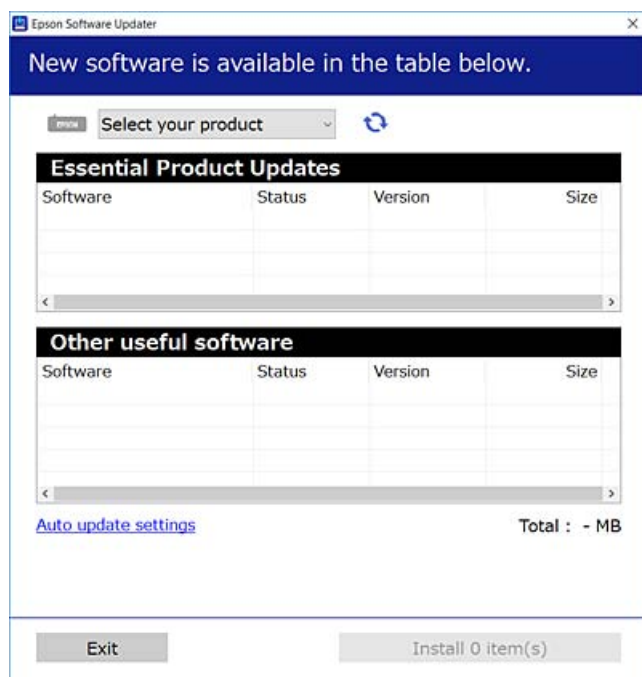
Kết nối máy tính với mạng và cài đặt phiên bản các ứng dụng mới nhất từ trang web. Đăng nhập vào máy tính với vai trò là quản trị viên. Nhập mật khẩu quản trị viên nếu máy tính hỏi bạn.

Cài đặt các ứng dụng riêng rẽ

Lưu ý:

Khi cài đặt lại một ứng dụng, trước tiên bạn cần gỡ cài đặt ứng dụng.

1. Đảm bảo rằng máy in và máy tính có thể kết nối, và máy in được kết nối với Internet.
2. Khởi động EPSON Software Updater.
Ảnh chụp màn hình là ví dụ về Windows.



3. Đối với Windows, chọn máy in của bạn, sau đó nhấp vào  để kiểm tra các ứng dụng có sẵn mới nhất.
4. Chọn ứng dụng bạn muốn cài đặt hoặc cập nhật, sau đó nhấp vào nút cài đặt.



Quan trọng:

Không tắt hoặc rút phích cắm của máy in khi cập nhật vẫn chưa hoàn thành. Làm như vậy có thể dẫn đến sự cố cho máy in.

Lưu ý:

- ❑ Bạn có thể tải xuống thông tin mới nhất từ trang web của Epson.

<http://www.epson.com>

- ❑ Nếu sử dụng hệ điều hành Windows Server, bạn không thể sử dụng Epson Software Updater. Tải xuống thông tin mới nhất từ trang web của Epson.

Thông tin liên quan

➔ “Gỡ cài đặt ứng dụng” ở trang 62

Kiểm tra xem trình điều khiển máy in Epson chính hãng có được cài đặt không — Windows

Bạn có thể kiểm tra xem trình điều khiển máy in Epson chính hãng đã được cài đặt trên máy tính của bạn chưa bằng cách sử dụng một trong các phương pháp sau.

Chọn **Bảng điều khiển > Xem thiết bị và máy in (Máy in, Máy in và fax)** và sau đó thực hiện thao tác sau để mở cửa sổ thuộc tính máy chủ in.

- ❑ Windows 10/Windows 8.1/Windows 8/Windows 7/Windows Server 2019/Windows Server 2016/Windows Server 2012 R2/Windows Server 2012/Windows Server 2008 R2

Nhấp vào biểu tượng máy in và sau đó nhấp vào **Thuộc tính máy chủ in** ở đầu cửa sổ.

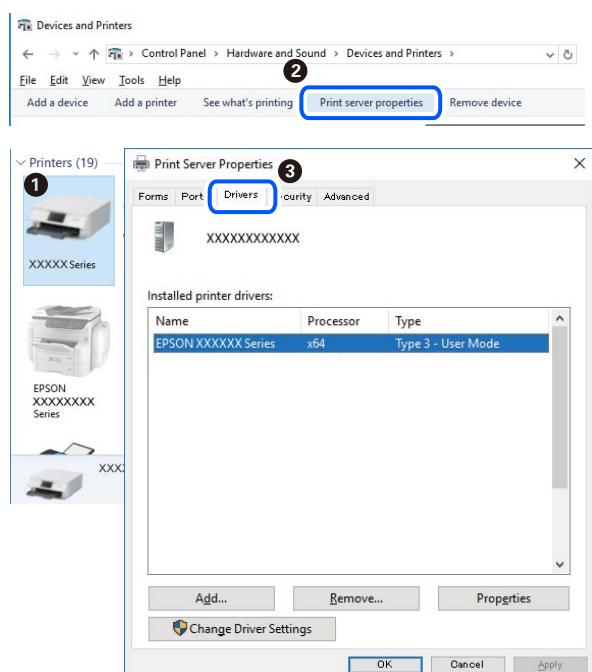
- ❑ Windows Vista/Windows Server 2008

Nhấp chuột phải vào thư mục **Máy in** và sau đó nhấp vào **Chạy với tư cách quản trị viên > Thuộc tính máy chủ**.

- ❑ Windows XP/Windows Server 2003 R2/Windows Server 2003

Từ menu **Tệp**, chọn **Thuộc tính máy chủ**.

Nhấp vào tab **Trình điều khiển**. Nếu tên máy in của bạn hiển thị trong danh sách, trình điều khiển máy in Epson chính hãng đã được cài đặt trên máy tính của bạn.



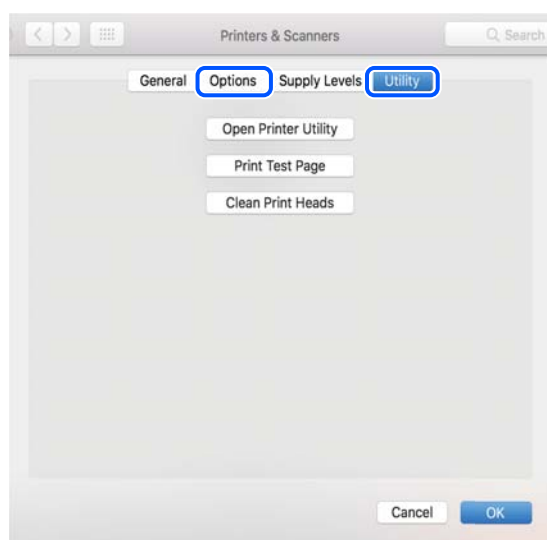
Thông tin liên quan

➔ “Cài đặt các ứng dụng riêng rẽ” ở trang 59

Kiểm tra xem trình điều khiển máy in Epson chính hãng có được cài đặt không — Mac OS

Bạn có thể kiểm tra xem trình điều khiển máy in Epson chính hãng đã được cài đặt trên máy tính của bạn chưa bằng cách sử dụng một trong các phương pháp sau.

Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in và máy quét** (hoặc **In và quét**, **In và fax**), sau đó chọn máy in. Nhấp vào **Tùy chọn và Cung ứng** và nếu tab **Tùy chọn** và tab **Tiện ích** hiển thị trên cửa sổ, nghĩa là trình điều khiển máy in Epson chính hãng đã được cài đặt trên máy tính của bạn.



Thông tin liên quan

➔ “Cài đặt các ứng dụng riêng rẽ” ở trang 59

Thêm máy in (Chỉ dành cho Mac OS)

1. Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in & Máy quét** (hoặc **In & Quét**, **In & Fax**).
2. Nhấp vào +, sau đó chọn **Thêm Máy in hoặc Máy quét Khác**.
3. Chọn máy in của bạn, sau đó chọn máy in của bạn từ **Sử dụng**.
4. Nhấp vào **Thêm**.

Lưu ý:

Nếu máy in của bạn không có trong danh sách, hãy kiểm tra xem bạn đã bật và kết nối máy in đúng cách với máy tính chưa.

Gỡ cài đặt ứng dụng

Đăng nhập vào máy tính với vai trò là quản trị viên. Nhập mật khẩu quản trị viên nếu máy tính hỏi bạn.

Gỡ cài đặt ứng dụng — Windows

1. Nhấn nút  để tắt máy in.
2. Thoát tất cả các ứng dụng đang chạy.
3. Mở **Panel điều khiển**:
 - ☐ Windows 10/Windows Server 2019/Windows Server 2016
Nhấp vào nút bắt đầu, sau đó chọn **Hệ thống Windows > Panel điều khiển**.
 - ☐ Windows 8.1/Windows 8/Windows Server 2012 R2/Windows Server 2012
Chọn **Bàn làm việc > Thiết đặt > Panel điều khiển**.
 - ☐ Windows 7/Windows Vista/Windows XP/Windows Server 2008 R2/Windows Server 2008/Windows Server 2003 R2/Windows Server 2003
Nhấp vào nút bắt đầu và chọn **Panel điều khiển**.
4. Mở **Gỡ cài đặt chương trình** (hoặc **Thêm hoặc Xóa chương trình**):
 - ☐ Windows 10/Windows 8.1/Windows 8/Windows 7/Windows Vista/Windows Server 2019/Windows Server 2016/Windows Server 2012 R2/Windows Server 2012/Windows Server 2008 R2/Windows Server 2008
Chọn **Gỡ cài đặt chương trình** trong **Chương trình**.
 - ☐ Windows XP/Windows Server 2003 R2/Windows Server 2003
Nhấp vào **Thêm hoặc Xóa chương trình**.
5. Chọn ứng dụng bạn muốn gỡ cài đặt.

Bạn không thể gỡ cài đặt trình điều khiển máy in nếu có bất kỳ lệnh in nào. Xóa hoặc chờ để được in các lệnh trước khi gỡ cài đặt.
6. Gỡ cài đặt các ứng dụng:
 - ☐ Windows 10/Windows 8.1/Windows 8/Windows 7/Windows Vista/Windows Server 2019/Windows Server 2016/Windows Server 2012 R2/Windows Server 2012/Windows Server 2008 R2/Windows Server 2008
Nhấp vào **Gỡ cài đặt/Thay đổi** hoặc **Gỡ cài đặt**.
 - ☐ Windows XP/Windows Server 2003 R2/Windows Server 2003
Nhấp vào **Thay đổi/Xóa** hoặc **Xóa**.

Lưu ý:
Nếu cửa sổ **Kiểm soát tài khoản người dùng** hiển thị, nhấp vào **Tiếp tục**.
7. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Gỡ cài đặt ứng dụng — Mac OS

1. Tải xuống Uninstaller bằng EPSON Software Updater.
Sau khi đã tải xuống Uninstaller, bạn không cần tải xuống lần nữa mỗi khi bạn gỡ cài đặt ứng dụng.
2. Nhấn nút  để tắt máy in.
3. Để gỡ cài đặt trình điều khiển máy in, chọn **Tùy chọn Hệ thống** từ Apple menu > **Máy in & Máy quét** (hoặc **In & Quét, In & Fax**) và sau đó xóa máy in khỏi danh sách các máy in đã kích hoạt.
4. Thoát tất cả các ứng dụng đang chạy.
5. Chọn **Truy cập > Ứng dụng > Epson Software > Uninstaller**.
6. Chọn ứng dụng bạn muốn gỡ cài đặt và sau đó nhấp vào **Uninstall**.



Quan trọng:

Uninstaller xóa toàn bộ các trình điều khiển cho máy in Epson inkjet trên máy tính. Nếu bạn sử dụng nhiều máy in Epson inkjet và bạn chỉ muốn xóa một số trình điều khiển, trước tiên hãy xóa tất cả và sau đó cài đặt lại trình điều khiển máy in cần thiết.

Lưu ý:

Nếu bạn không tìm thấy ứng dụng bạn muốn gỡ cài đặt trong danh sách ứng dụng, bạn không thể gỡ cài đặt bằng Uninstaller. Trong trường hợp này, chọn **Truy cập > Ứng dụng > Epson Software**, chọn ứng dụng bạn muốn gỡ cài đặt và sau đó kéo ứng dụng vào biểu tượng thùng rác.

Cập nhật ứng dụng và phần mềm điều khiển

Bạn có thể khắc phục các vấn đề nhất định và cải thiện hoặc thêm các chức năng bằng cách cập nhật các ứng dụng và phần mềm điều khiển. Đảm bảo rằng bạn sử dụng phiên bản mới nhất của các ứng dụng và phần mềm điều khiển.

1. Đảm bảo rằng máy in và máy tính được kết nối với nhau, và máy tính được kết nối với Internet.
2. Bắt đầu EPSON Software Updater và cập nhật các ứng dụng và phần mềm điều khiển.



Quan trọng:

Không tắt máy tính hoặc máy in cho tới khi quá trình cập nhật hoàn tất; nếu không, máy in có thể trục trặc.

Lưu ý:

Nếu bạn không tìm thấy ứng dụng bạn cập nhật trong danh sách, bạn không thể cập nhật bằng EPSON Software Updater. Kiểm tra các phiên bản mới nhất cho các ứng dụng từ trang web Epson tại địa phương của bạn.

<http://www.epson.com>

Vận chuyển và bảo quản máy in

Khi bạn cần bảo quản máy in hoặc vận chuyển máy in để di chuyển hoặc sửa chữa, thực hiện theo các bước dưới đây để đóng gói máy in.

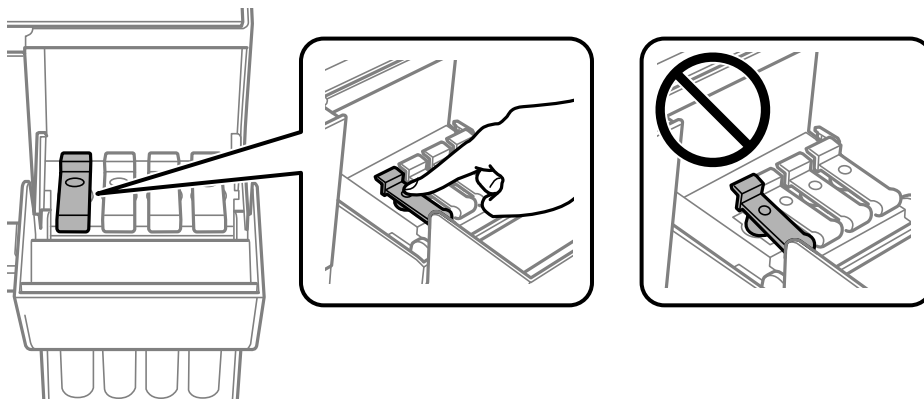
1. Tắt máy in bằng cách nhấn nút .
2. Đảm bảo rằng đèn nguồn tắt, sau đó rút dây nguồn.



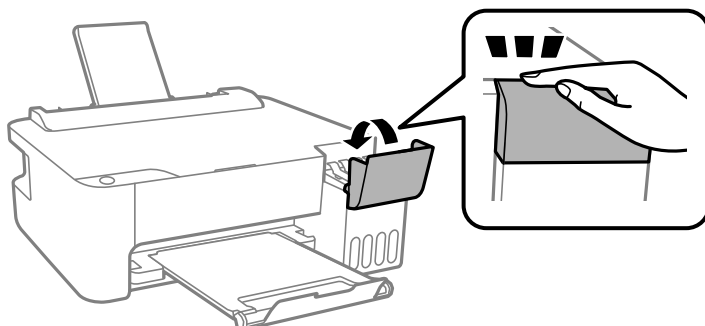
Quan trọng:

Rút phích cắm điện khi đèn nguồn tắt. Nếu không, đầu in không quay lại vị trí gốc, khiến cho mực bị khô và có thể không in được.

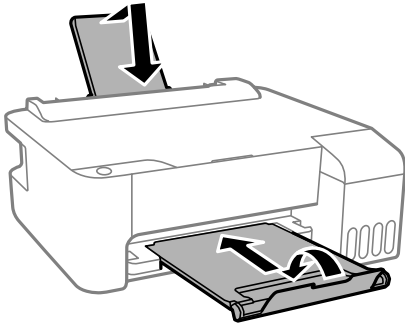
3. Ngắt kết nối tất cả các dây cáp như dây nguồn và cáp USB.
4. Lấy toàn bộ giấy ra khỏi máy in.
5. Đảm bảo lắp chặt nắp đậy vào hộp mực.



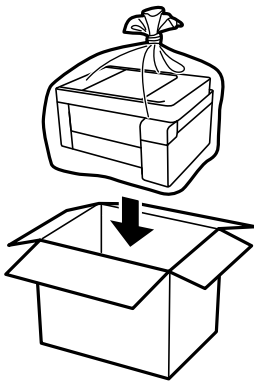
6. Đóng chặt nắp hộp mực.



7. Chuẩn bị đóng gói máy in như được trình bày dưới đây.

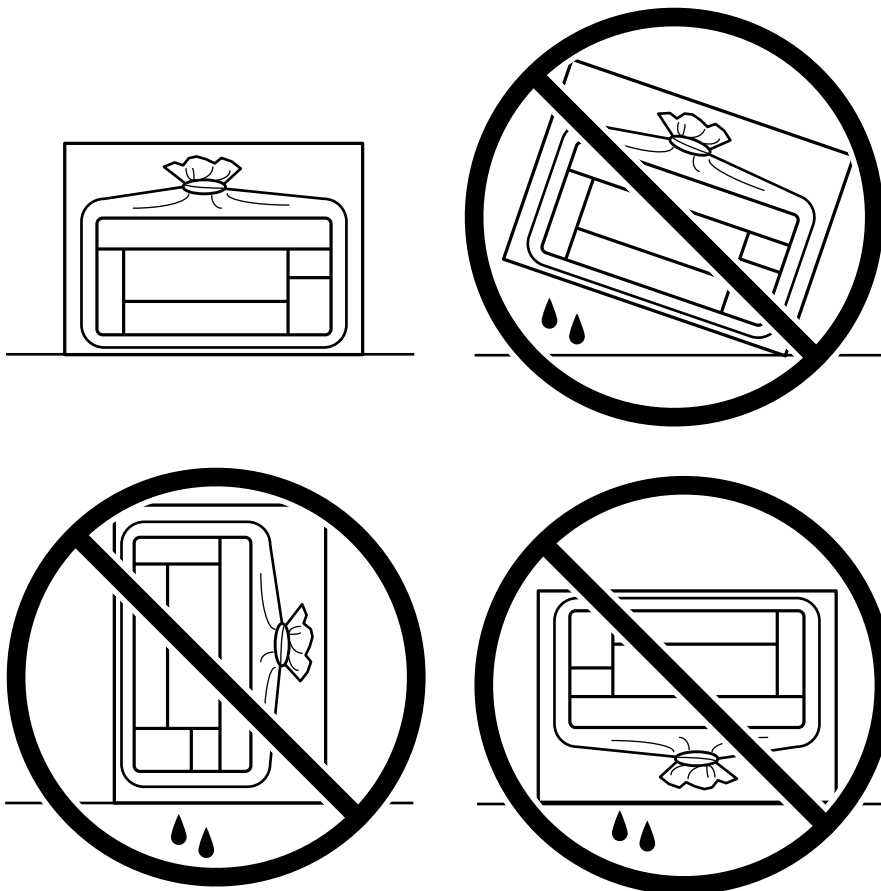


8. Đặt máy in vào túi nhựa và đóng gấp lại.
9. Đóng gói máy in trong thùng đựng bằng các vật liệu bảo vệ.



! **Quan trọng:**

- ❑ Khi bảo quản hoặc vận chuyển máy in, đặt máy in vào túi nhựa và đóng gập lại. Tránh làm nghiêng máy in, đặt theo chiều đứng hoặc lật úp máy in; nếu không mực có thể rò rỉ.



- ❑ Khi bảo quản hoặc vận chuyển lọ mực, không nghiêng lọ mực và không để lọ mực phải chịu tác động hoặc thay đổi nhiệt độ. Nếu không, mực có thể rò rỉ ngay cả khi nắp trên lọ mực được đóng chặt. Hãy nhớ để lọ mực thẳng đứng khi siết chặt nắp và áp dụng biện pháp để ngăn không cho mực bị rò rỉ khi vận chuyển lọ mực, ví dụ khi đặt lọ vào túi xách.
- ❑ Không đặt lọ mực in đã mở vào trong hộp cùng với máy in.



Nếu chất lượng in suy giảm trong lần in tiếp theo, hãy làm sạch và căn chỉnh đầu in.

Thông tin liên quan

- ➡ “Kiểm tra và vệ sinh đầu in” ở trang 52
- ➡ “Căn chỉnh Đầu In” ở trang 55

Giải quyết vấn đề

Máy in không hoạt động như mong muốn.	69
Kiểm tra đèn và trạng thái máy in.	79
Giấy bị kẹt.	81
Đã đến lúc nạp lại mực cho hộp mực.	84
Chất lượng in kém.	89
Không thể khắc phục sự cố.	96

Máy in không hoạt động như mong muốn

Máy in không bật hoặc tắt

Nguồn điện không bật

Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

Bạn cắm dây nguồn vào ổ điện không đúng cách.

Giải pháp

Đảm bảo rằng dây điện được cắm chắc chắn.

Bạn nhấn nút chưa đủ lâu.

Giải pháp

Giữ nút  lâu hơn một chút.

Nguồn điện không tắt

Bạn nhấn nút chưa đủ lâu.

Giải pháp

Giữ nút  lâu hơn một chút. Nếu bạn vẫn không thể tắt máy in, hãy rút dây điện. Để tránh đầu in bị khô, bật lại máy in và tắt máy bằng cách nhấn nút .

Tắt Nguồn Tự Động

Đã bật tính năng Hẹn giờ tắt nguồn hoặc Tắt nguồn nếu không hoạt động và tính năng Tắt nguồn nếu đã ngắt kết nối.

Giải pháp

☐ Windows

Nhấp vào **Máy in và thông tin tùy chọn** trên tab **Bảo dưỡng** của trình điều khiển máy in.

☐ Tắt cài đặt **Tắt nguồn nếu không hoạt động** và **Tắt nguồn nếu đã ngắt kết nối**.

☐ Tắt cài đặt **Hẹn giờ tắt nguồn**.

☐ Mac OS

Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in & máy quét** (hoặc **In & quét**, **In & Fax**), sau đó chọn máy in. Nhấp vào **Tùy chọn & Cung ứng** > **Tiện ích** > **Mở tiện ích máy in**, sau đó nhấp vào **Cài đặt máy in**.

☐ Tắt cài đặt **Tắt nguồn nếu không hoạt động** và **Tắt nguồn nếu đã ngắt kết nối**.

☐ Tắt cài đặt **Hẹn giờ tắt nguồn**.

Lưu ý:

Sản phẩm của bạn có thể có tính năng **Hẹn giờ tắt nguồn** hoặc tính năng **Tắt nguồn nếu không hoạt động** và **Tắt nguồn nếu đã ngắt kết nối** tùy thuộc vào vị trí mua hàng.

Giấy nạp không đúng cách

Không có bộ nạp giấy

Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

■ Vị trí lắp đặt không thích hợp.

Giải pháp

Đặt máy in trên bề mặt phẳng và vận hành trong điều kiện môi trường được khuyến nghị.

➔ “Thông số kỹ thuật môi trường” ở trang 109

■ Sử dụng giấy không được hỗ trợ.

Giải pháp

Sử dụng giấy được máy in này hỗ trợ.

➔ “Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99

➔ “Các loại giấy không khả dụng” ở trang 101

■ Xử lý giấy không phù hợp.

Giải pháp

Thực hiện theo các hướng dẫn thận trọng khi xử lý giấy.

➔ “Thận trọng khi xử lý giấy” ở trang 21

■ Quá nhiều tờ được nạp vào máy in.

Giải pháp

Không nạp nhiều hơn số tờ tối đa đã quy định cho giấy. Với giấy thường, không nạp cao hơn vạch biểu thị bằng hình tam giác trên thanh dẫn hướng bên cạnh.

➔ “Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99

Giấy nạp vào bị nghiêng

Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

■ Vị trí lắp đặt không thích hợp.

Giải pháp

Đặt máy in trên bề mặt phẳng và vận hành trong điều kiện môi trường được khuyến nghị.

➔ “Thông số kỹ thuật môi trường” ở trang 109

■ Sử dụng giấy không được hỗ trợ.

Giải pháp

Sử dụng giấy được máy in này hỗ trợ.

➔ “Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99

➔ “Các loại giấy không khả dụng” ở trang 101

■ Xử lý giấy không phù hợp.

Giải pháp

Thực hiện theo các hướng dẫn thận trọng khi xử lý giấy.

➔ “Thận trọng khi xử lý giấy” ở trang 21

■ Giấy được nạp không đúng cách.

Giải pháp

Nạp giấy theo đúng chiều và trượt thanh dẫn hướng cạnh đến mép của giấy.

➔ “Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22

■ Quá nhiều tờ được nạp vào máy in.

Giải pháp

Không nạp nhiều hơn số tờ tối đa đã quy định cho giấy. Với giấy thường, không nạp cao hơn vạch biểu thị bằng hình tam giác trên thanh dẫn hướng bên cạnh.

➔ “Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99

Nạp Nhiều Tờ Giấy Mỗi Lần

Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

■ Vị trí lắp đặt không thích hợp.

Giải pháp

Đặt máy in trên bề mặt phẳng và vận hành trong điều kiện môi trường được khuyến nghị.

➔ “Thông số kỹ thuật môi trường” ở trang 109

■ Sử dụng giấy không được hỗ trợ.

Giải pháp

Sử dụng giấy được máy in này hỗ trợ.

➔ “Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99

➔ “Các loại giấy không khả dụng” ở trang 101

■ Xử lý giấy không phù hợp.

Giải pháp

Thực hiện theo các hướng dẫn thận trọng khi xử lý giấy.

➔ [“Thận trọng khi xử lý giấy” ở trang 21](#)

■ Giấy ướt hoặc ẩm.

Giải pháp

Nạp giấy mới.

■ Tĩnh điện khiến các tờ giấy dính vào nhau.

Giải pháp

Quạt giấy trước khi nạp. Nếu giấy vẫn không nạp, hãy nạp một tờ giấy mỗi lần.

■ Quá nhiều tờ được nạp vào máy in.

Giải pháp

Không nạp nhiều hơn số tờ tối đa đã quy định cho giấy. Với giấy thường, không nạp cao hơn vạch biểu thị bằng hình tam giác trên thanh dẫn hướng bên cạnh.

➔ [“Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99](#)

■ Đã nạp nhiều tờ.

Giải pháp

Nạp một tờ mỗi lần.

■ Nhiều tờ giấy được nạp cùng lúc trong quá trình in 2 mặt thủ công.

Giải pháp

Loại bỏ toàn bộ giấy được nạp vào nguồn giấy trước khi nạp lại giấy.

Xuất hiện lỗi hết giấy

■ Giấy không được nạp vào chính giữa khay nạp giấy sau.

Giải pháp

Khi xảy lỗi hết giấy mặc dù giấy được đưa vào khay nạp giấy sau, hãy đưa giấy vào lại chính giữa khay nạp giấy sau.

Không in được

Không thể in từ Windows

Đảm bảo rằng máy tính và máy in đã kết nối đúng cách.

Nguyên nhân và giải pháp cho vấn đề này khác nhau tùy thuộc vào việc chúng có kết nối hay không.

Kiểm tra trạng thái kết nối

Sử dụng Epson Printer Connection Checker để kiểm tra trạng thái kết nối cho máy tính và máy in. Bạn có thể giải quyết vấn đề tùy thuộc vào kết quả kiểm tra.

1. Nhấp đúp vào biểu tượng **Epson Printer Connection Checker** trên màn hình nền.

Epson Printer Connection Checker sẽ khởi động.

Nếu không có biểu tượng trên màn hình nền, hãy làm theo các phương pháp dưới đây để khởi động Epson Printer Connection Checker.

- ☐ Windows 10

Nhấp vào nút bắt đầu, sau đó chọn **Epson Software** > **Epson Printer Connection Checker**.

- ☐ Windows 8.1/Windows 8

Nhập tên ứng dụng trong nút tìm kiếm và sau đó chọn biểu tượng được hiển thị.

- ☐ Windows 7

Nhấp vào nút bắt đầu, rồi chọn **Tất cả các chương trình** > **Epson Software** > **Epson Printer Connection Checker**.

2. Làm theo hướng dẫn trên màn hình để kiểm tra.

Lưu ý:

Nếu tên máy in không hiển thị, hãy cài đặt trình điều khiển máy in Epson chính hãng.

[“Kiểm tra xem trình điều khiển máy in Epson chính hãng có được cài đặt không — Windows” ở trang 60](#)

Khi đã xác định được vấn đề, hãy làm theo giải pháp được hiển thị trên màn hình.

Khi không thể giải quyết vấn đề, hãy kiểm tra các mục sau theo tình huống của bạn.

- ☐ Không nhận ra máy in qua kết nối USB

[“Máy in không thể kết nối bằng USB \(Windows\)” ở trang 73](#)

- ☐ Đã nhận ra máy in, nhưng không thực hiện được thao tác in.

[“Không thể in ngay cả khi đã thiết lập kết nối \(Windows\)” ở trang 74](#)

Máy in không thể kết nối bằng USB (Windows)

Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

Bạn cắm cáp USB không đúng cách vào ổ cắm điện.

Giải pháp

Cắm chặt cáp USB vào máy in và máy tính.

Có vấn đề với trung tâm USB.

Giải pháp

Nếu bạn đang sử dụng bộ hub USB, hãy thử kết nối máy in trực tiếp với máy tính.

Có vấn đề với cáp USB hoặc đầu cắm USB.

Giải pháp

Nếu cáp USB không được nhận dạng, hãy thay cổng hoặc thay cáp USB.

Không thể in ngay cả khi đã thiết lập kết nối (Windows)

Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

Có vấn đề với phần mềm hoặc dữ liệu.

Giải pháp

- ☐ Đảm bảo rằng bạn đã cài đặt trình điều khiển máy in Epson chính hãng (EPSON XXXXX). Nếu không lắp trình điều khiển máy in Epson chính hãng, các chức năng khả dụng bị hạn chế. Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng trình điều khiển máy in Epson chính hãng.
 - ☐ Nếu bạn in một hình ảnh có kích cỡ dữ liệu lớn, máy tính có thể bị hết bộ nhớ. Hãy in ảnh ở độ phân giải thấp hơn hoặc kích cỡ nhỏ hơn.
 - ☐ Nếu bạn đã thử tất cả các giải pháp và vẫn không khắc phục được vấn đề, hãy thử gỡ cài đặt và cài đặt lại trình điều khiển máy in.
 - ☐ Bạn có thể giải quyết sự cố bằng cách cập nhật phần mềm lên phiên bản mới nhất. Để kiểm tra trạng thái phần mềm, hãy sử dụng công cụ cập nhật phần mềm.
- ➔ “Kiểm tra xem trình điều khiển máy in Epson chính hãng có được cài đặt không — Windows” ở trang 60
- ➔ “Kiểm tra xem trình điều khiển máy in Epson chính hãng có được cài đặt không — Mac OS” ở trang 61
- ➔ “Cài đặt hoặc gỡ các ứng dụng riêng rẽ” ở trang 59
- ➔ “Cập nhật ứng dụng và phần mềm điều khiển” ở trang 63

Có vấn đề với trạng thái của máy in.

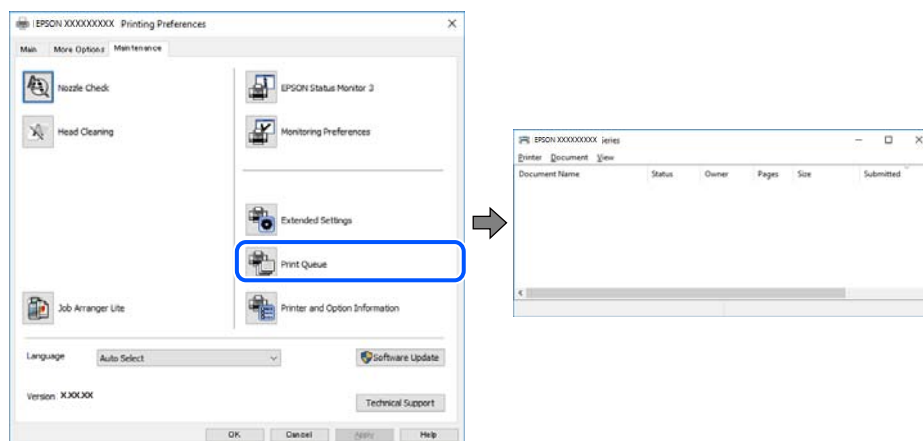
Giải pháp

Nhấp vào **EPSON Status Monitor 3** trên tab **Bảo dưỡng** của trình điều khiển máy in và sau đó kiểm tra trạng thái của máy in. Nếu **EPSON Status Monitor 3** bị tắt, hãy nhấp vào **Cài đặt mở rộng** trên thẻ **Bảo dưỡng**, sau đó chọn **Bật EPSON Status Monitor 3**.

Vẫn có lệnh in đang chờ in.

Giải pháp

Nhấp vào **Chuỗi in** trên tab **Bảo dưỡng** của trình điều khiển máy in. Nếu dữ liệu không cần thiết vẫn còn, hãy chọn **Hủy tất cả tài liệu** từ menu **Máy in**.

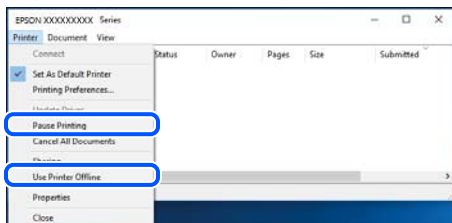


Máy in đang chờ xử lý hoặc ngoại tuyến.

Giải pháp

Nhấp vào **Chuỗi in** trên tab **Bảo dưỡng** của trình điều khiển máy in.

Nếu máy in ở chế độ ngoại tuyến hoặc chờ xử lý, hãy xóa cài đặt ngoại tuyến hoặc chờ xử lý từ menu **Máy in**.



Máy in không được chọn là máy in mặc định.

Giải pháp

Nhấp chuột phải vào biểu tượng máy in trong **Panel điều khiển** > **Xem thiết bị và máy in** (hoặc **Máy in, Máy in và fax**) và nhấp vào **Đặt làm máy in mặc định**.

Lưu ý:

Nếu có nhiều biểu tượng máy in, xem phần sau để chọn đúng máy in.

Ví dụ)

Kết nối USB: EPSON Sê ri XXXX

Nếu bạn cài đặt trình điều khiển máy in nhiều lần, các bản sao của trình điều khiển máy in có thể được tạo ra. Nếu các bản sao như "EPSON Sê ri XXXX (bản sao 1)" được tạo, nhấp chuột phải vào biểu tượng trình điều khiển đã sao chép và sau đó nhấp vào **Xóa thiết bị**.

Cổng máy in không được đặt chính xác.

Giải pháp

Nhấp vào **Chuỗi in** trên tab **Bảo dưỡng** của trình điều khiển máy in.

Đảm bảo rằng cổng máy in được đặt chính xác như hiển thị bên dưới trong **Thuộc tính** > **Cổng** tại menu **Máy in**.

Kết nối USB: **USBXXX**

Không thể in từ Mac OS

Đảm bảo rằng máy tính và máy in đã kết nối đúng cách.

Nguyên nhân và giải pháp cho vấn đề này khác nhau tùy thuộc vào việc chúng có kết nối hay không.

Kiểm tra trạng thái kết nối

Sử dụng EPSON Status Monitor để kiểm tra trạng thái kết nối cho máy tính và máy in.

1. Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in và máy quét** (hoặc **In và quét**, **In và fax**), sau đó chọn máy in.

2. Nhấp vào **Tùy chọn & Cung ứng > Tiện ích > Mở tiện ích máy in.**

3. Nhấp vào **EPSON Status Monitor.**

Khi các mức mực còn lại được hiển thị, kết nối đã được thiết lập thành công giữa máy tính và máy in.

Kiểm tra các mục sau nếu kết nối chưa được thiết lập.

☐ Không nhận ra máy in qua kết nối USB

[“Máy in không thể kết nối bằng USB \(Mac OS\)” ở trang 76](#)

Kiểm tra các mục sau nếu kết nối đã được thiết lập.

☐ Đã nhận ra máy in, nhưng không thực hiện được thao tác in.

[“Không thể in ngay cả khi đã thiết lập kết nối \(Mac OS\)” ở trang 76](#)

Máy in không thể kết nối bằng USB (Mac OS)

Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

■ Bạn cắm cáp USB không đúng cách vào ổ cắm điện.

Giải pháp

Cắm chặt cáp USB vào máy in và máy tính.

■ Có vấn đề với trung tâm USB.

Giải pháp

Nếu bạn đang sử dụng bộ hub USB, hãy thử kết nối máy in trực tiếp với máy tính.

■ Có vấn đề với cáp USB hoặc đầu cắm USB.

Giải pháp

Nếu cáp USB không được nhận dạng, hãy thay cổng hoặc thay cáp USB.

Không thể in ngay cả khi đã thiết lập kết nối (Mac OS)

Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

■ Có vấn đề với phần mềm hoặc dữ liệu.

Giải pháp

- ☐ Đảm bảo rằng bạn đã cài đặt trình điều khiển máy in Epson chính hãng (EPSON XXXXX). Nếu không lắp trình điều khiển máy in Epson chính hãng, các chức năng khả dụng bị hạn chế. Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng trình điều khiển máy in Epson chính hãng.
- ☐ Nếu bạn in một hình ảnh có kích cỡ dữ liệu lớn, máy tính có thể bị hết bộ nhớ. Hãy in ảnh ở độ phân giải thấp hơn hoặc kích cỡ nhỏ hơn.
- ☐ Nếu bạn đã thử tất cả các giải pháp và vẫn không khắc phục được vấn đề, hãy thử gỡ cài đặt và cài đặt lại trình điều khiển máy in.

❑ Bạn có thể giải quyết sự cố bằng cách cập nhật phần mềm lên phiên bản mới nhất. Để kiểm tra trạng thái phần mềm, hãy sử dụng công cụ cập nhật phần mềm.

➔ “Kiểm tra xem trình điều khiển máy in Epson chính hãng có được cài đặt không — Windows” ở trang 60

➔ “Kiểm tra xem trình điều khiển máy in Epson chính hãng có được cài đặt không — Mac OS” ở trang 61

➔ “Cài đặt hoặc gỡ các ứng dụng riêng rẽ” ở trang 59

➔ “Cập nhật ứng dụng và phần mềm điều khiển” ở trang 63

■ Có vấn đề với trạng thái của máy in.

Giải pháp

Đảm bảo trạng thái của máy in không phải là **Dừng**.

Chọn **Tùy chọn hệ thống** trên menu **Apple > Máy in và máy quét** (hoặc **In và quét**, **In và fax**), sau đó nhấp đúp vào máy in. Nếu máy in đang tạm dừng, nhấp **Tiếp tục**.

■ Hạn chế tính năng người dùng đang bật cho máy in.

Giải pháp

Máy in không thể in khi tính năng giới hạn người dùng được bật. Liên hệ với quản trị viên máy in của bạn.

Menu Cài đặt in không được hiển thị.

Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

■ Trình điều khiển máy in Epson chưa được cài đặt đúng cách

Giải pháp

Nếu menu **Cài đặt in** không hiển thị trên macOS Catalina (10.15) hoặc mới hơn, macOS High Sierra (10.13), macOS Sierra (10.12), OS X El Capitan (10.11), OS X Yosemite (10.10), OS X Mavericks (10.9), OS X Mountain Lion (10.8), bạn chưa cài đặt đúng cách trình điều khiển máy in Epson. Bật tại menu sau.

Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu **Apple > Máy in và máy quét** (hoặc **In và quét**, **In và fax**), loại bỏ máy in, sau đó thêm lại máy in. Xem nội dung sau để thêm máy in.

“Thêm máy in (Chỉ dành cho Mac OS)” ở trang 61

macOS Mojave (10.14) không thể truy cập **Cài đặt in** trong các ứng dụng do Apple tạo ra như TextEdit.

Không thể vận hành máy in như mong muốn

Hoạt động chậm

Tốc độ in quá chậm

Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

■ Các ứng dụng không cần thiết đang chạy.

Giải pháp

Đóng mọi ứng dụng không cần thiết trên máy tính hoặc thiết bị thông minh của bạn.

■ Chất lượng in được đặt ở mức cao.

Giải pháp

Giảm cài đặt chất lượng.

■ In hai chiều đang tắt.

Giải pháp

Bật cài đặt hai chiều (hoặc tốc độ cao). Khi bật cài đặt này, đầu in sẽ in khi di chuyển theo cả hai chiều và tốc độ in tăng lên.

☐ Windows

Chọn **In hai chiều** trên tab **Tùy chọn khác** của trình điều khiển máy in.

☐ Mac OS

Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in và máy quét** (hoặc **In và quét**, **In và fax**), sau đó chọn máy in. Nhấp vào **Tùy chọn & Cung ứng** > **Tùy chọn** (hoặc **Trình điều khiển**). Chọn Bật làm cài đặt **In hai chiều**.

■ C.độ im lặng đang bật.

Giải pháp

Tắt **C.độ im lặng**. Tốc độ in chậm lại khi máy in đang chạy ở **C.độ im lặng**.

☐ Windows

Chọn **Tắt** cho cài đặt **C.độ im lặng** trên tab **Chính** của trình điều khiển máy in.

☐ Mac OS

Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in và máy quét** (hoặc **In và quét**, **In và fax**), sau đó chọn máy in. Nhấp vào **Tùy chọn & vật tư** > **Tùy chọn** (hoặc **Trình điều khiển**). Chọn **Tắt** làm cài đặt **C.độ im lặng**.

Tốc độ in vô cùng chậm khi in liên tục

■ Chức năng ngăn không cho cơ cấu máy in quá nóng và bị hỏng hoạt động.

Giải pháp

Bạn có thể tiếp tục in. Để quay lại tốc độ in bình thường, hãy để máy in nghỉ trong ít nhất 30 phút. Tốc độ in không quay lại bình thường nếu tắt nguồn.

Âm thanh hoạt động lớn

■ C.độ im lặng được tắt.

Giải pháp

Nếu các âm thanh hoạt động quá lớn, hãy bật **C.độ im lặng**. Bật tính năng này có thể giảm tốc độ in.

- ❑ Trình điều khiển máy in Windows
Bật **C.độ im lặng** trên thẻ **Chính**.
- ❑ Trình điều khiển máy in Mac OS
Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in & máy quét** (hoặc **In & quét, In & Fax**), sau đó chọn máy in. Nhấp vào **Tùy chọn & vật tư** > **Tùy chọn** (hoặc **Trình điều khiển**). Chọn **Bật** làm cài đặt **C.độ im lặng**.

Kiểm tra đèn và trạng thái máy in

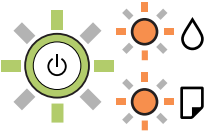


Khi có lỗi xảy ra, đèn bật sáng hoặc nhấp nháy. Chi tiết về lỗi được hiển thị trên màn hình máy tính.

●: Bật

⦿: Nhấp nháy

Đèn	Tình huống	Giải pháp
● ●	Quá trình nạp mực ban đầu không thể hoàn thành.	Xem áp phích <i>Bắt đầu tại đây</i> để hoàn thành quá trình nạp mực ban đầu.
● 📄	Giấy không được nạp vào hoặc nhiều hơn một tờ giấy được nạp vào cùng lúc.	Nạp giấy và nhấn nút 🗑️.
⦿ 📄	Đã xảy ra kẹt giấy.	Gỡ bỏ giấy và nhấn nút 🗑️. Nếu lỗi kẹt giấy tiếp tục xảy ra sau khi lấy giấy ra và tắt nguồn, giấy có thể vẫn còn bên trong máy in. Nạp giấy khổ A4 vào nạp giấy phía sau, sau đó nhấn nút 🗑️ để lấy giấy bên trong ra. Nạp giấy theo hướng dọc. Nếu không thể xóa được lỗi, vui lòng liên hệ với bộ phận hỗ trợ của Epson.
● ● ● 📄	Khi nguồn bật hoặc nhấp nháy ❑ Máy in bị tắt không đúng cách.* ❑ Bởi vì máy in đã bị tắt trong khi vận hành nên các vòi phun có thể đã khô và bị tắc. * Nguồn đã bị tắt bằng một ổ cắm dài hoặc bộ ngắt điện, phích cắm bị rút ra khỏi ổ cắm hoặc mất điện.	❑ Sau khi loại bỏ lỗi bằng cách nhấn nút 🗑️, chúng tôi khuyên bạn nên thực hiện kiểm tra kim phun. Hủy mọi công việc in đang chờ xử lý. ❑ Để tắt máy in, hãy đảm bảo bạn nhấn nút ⏻.
	Khi nguồn tắt Máy in đã bắt đầu ở chế độ khôi phục vì việc cập nhật chương trình cơ sở đã thất bại.	Làm theo các bước bên dưới để thử cập nhật lại chương trình cơ sở. 1. Kết nối máy tính và máy in bằng cáp USB. 2. Truy cập trang web Epson tại địa phương của bạn để được hướng dẫn thêm.

Đèn	Tình huống	Giải pháp
	Khi đèn  và đèn  nhấp nháy đồng thời Tăm lót mực gần đến hoặc cuối tuổi thọ hoạt động.	Tăm lót mực cần được thay thế. Liên hệ Epson hoặc nhà cung cấp dịch vụ ủy quyền của Epson để thay tăm lót mực.*¹ Đây không phải là bộ phận người dùng có thể bảo trì. Khi có thông báo cho biết bạn có thể tiếp tục in được hiển thị trên máy tính, nhấn nút  để tiếp tục in. Các đèn ngừng nhấp nháy lúc đó, tuy nhiên chúng sẽ tiếp tục nhấp nháy ở các khoảng thời gian đều đặn cho đến khi tăm lót mực được thay thế.
	Khi đèn  đèn và  nhấp nháy luân phiên nhau Tăm lót mực để in không đường viền gần đến hoặc đến cuối tuổi thọ hoạt động.	Tăm lót mực để in không đường viền cần được thay thế. Liên hệ Epson hoặc nhà cung cấp dịch vụ ủy quyền của Epson để thay tăm lót mực.*² Đây không phải là bộ phận người dùng có thể bảo trì. Khi có thông báo cho biết bạn có thể tiếp tục in được hiển thị trên máy tính, nhấn nút  để tiếp tục in. Các đèn ngừng nhấp nháy lúc đó, tuy nhiên chúng sẽ tiếp tục nhấp nháy ở các khoảng thời gian đều đặn cho đến khi tăm lót mực được thay thế. Chức năng in không đường viền không khả dụng, nhưng có thể in có đường viền.
	Đã xảy ra lỗi máy in.	Lấy hết giấy bên trong ra khỏi máy in. Tắt nguồn và bật lại. Nếu lỗi tiếp tục xảy ra sau khi tắt và bật lại nguồn, hãy liên hệ bộ phận hỗ trợ của Epson.

*1 Trong một số chu trình in, một lượng rất nhỏ mực thừa có thể được thu thập trong tăm lót mực. Để tránh rò rỉ mực ra khỏi tăm lót, máy in được thiết kế dừng in khi tăm lót đã đạt đến giới hạn. Liệu có cần thay hay không và tần suất thay như thế nào sẽ khác nhau tùy thuộc vào số trang bạn in, loại chất liệu mà bạn in và số chu trình làm sạch mà máy in thực hiện. Nhu cầu thay thế tăm lót không có nghĩa là máy in đã dừng vận hành theo thông số kỹ thuật của máy in. Máy in sẽ cho bạn biết khi nào tăm lót cần thay thế và điều này chỉ có thể được thực hiện bởi nhà cung cấp dịch vụ Epson được ủy quyền. Bảo hành của Epson không bao gồm chi phí cho việc thay thế này.

*2 Trong một số chu trình in, một lượng mực thừa rất nhỏ có thể được thu thập trong tăm lót mực in không viền. Để tránh rò rỉ mực ra khỏi tăm lót, sản phẩm được thiết kế dừng in không đường viền khi tăm lót đã đạt đến giới hạn. Liệu việc này có được yêu cầu không và thường xuyên như thế nào thay đổi tùy thuộc vào số trang mà bạn in với tùy chọn in không đường viền. Nhu cầu thay thế tăm lót không có nghĩa là máy in đã dừng vận hành theo thông số kỹ thuật của máy in. Máy in sẽ cho bạn biết khi nào tăm lót cần thay thế và điều này chỉ có thể được thực hiện bởi nhà cung cấp dịch vụ Epson được ủy quyền. Bảo hành của Epson không bao gồm chi phí cho việc thay thế này.

Thông tin liên quan

- ➔ “Gỡ bỏ giấy bị kẹt” ở trang 81
- ➔ “Liên hệ với bộ phận hỗ trợ của Epson” ở trang 113

Giấy bị kẹt

Kiểm tra lỗi được hiển thị trên bảng điều khiển và thực hiện theo các hướng dẫn để gỡ bỏ giấy bị kẹt, bao gồm mọi mẫu giấy bị rách. Tiếp theo, xóa thông báo lỗi.



Quan trọng:

- ☐ Gỡ bỏ giấy bị kẹt thật cẩn thận. Gỡ bỏ giấy quá mạnh tay có thể làm hỏng máy in.
- ☐ Khi gỡ bỏ giấy bị kẹt, tránh làm nghiêng máy in, đặt theo chiều đứng hoặc lật úp máy in; nếu không mực có thể rò rỉ.

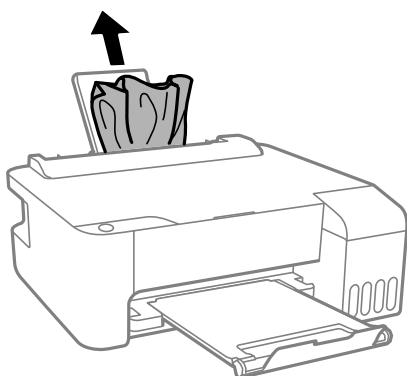
Gỡ bỏ giấy bị kẹt



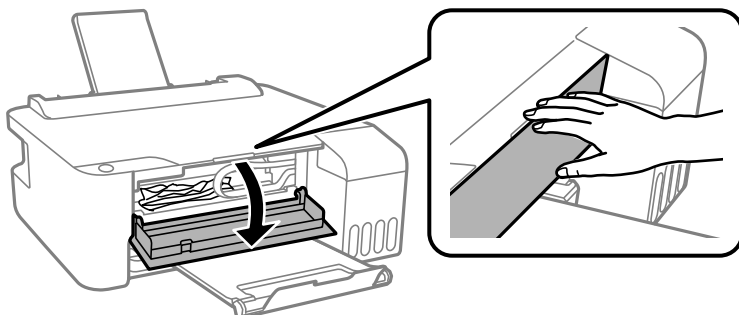
Chú ý:

Không chạm vào các nút trên bảng điều khiển khi tay của bạn đang ở bên trong máy in. Nếu máy in bắt đầu hoạt động thì bạn có thể bị thương. Cẩn thận không chạm vào các bộ phận nhô ra để tránh thương tích.

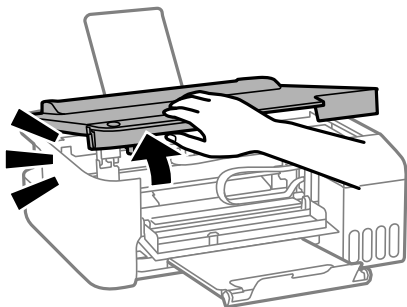
1. Lấy giấy bị kẹt ra.



2. Mở nắp trước.

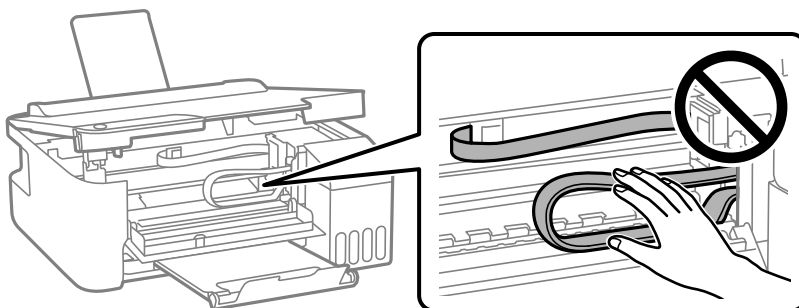


3. Mở nắp máy in cho tới khi nghe tiếng cách.

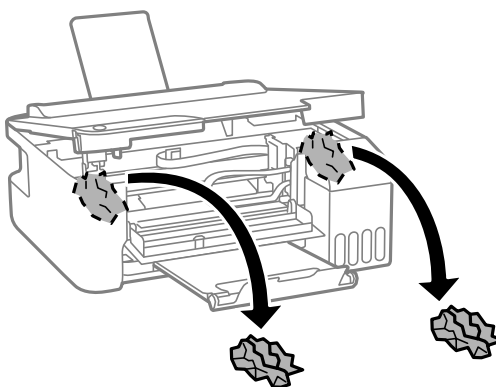
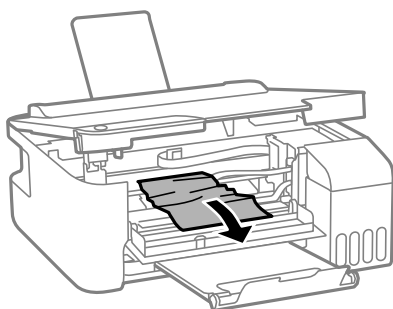


Quan trọng:

Không chạm vào các bộ phận được hiển thị trong hình minh họa bên trong máy in. Làm như vậy có thể gây ra lỗi.

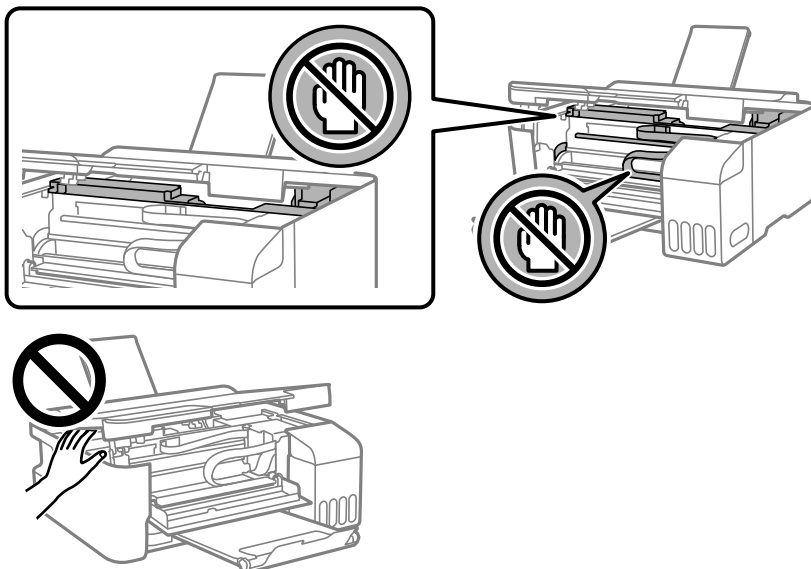


4. Lấy giấy bị kẹt ra.



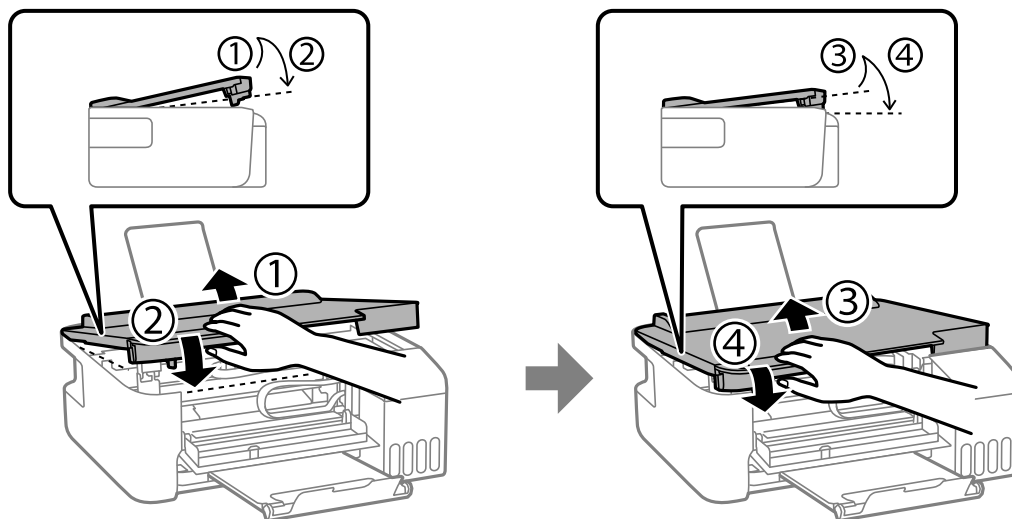
! **Quan trọng:**

Không chạm vào các bộ phận được hiển thị trong hình minh họa bên trong máy in. Làm như vậy có thể gây ra lỗi.



5. Đóng nắp máy in.

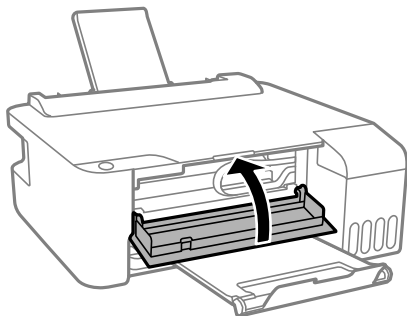
Để an toàn, nắp máy in được đẩy theo hai bước.



Lưu ý:

Phải đóng hoàn toàn nắp máy in trước khi có thể mở lại.

6. Đóng nắp trước.



Ngăn ngừa kẹt giấy

Kiểm tra như sau nếu kẹt giấy xảy ra thường xuyên.

- ☐ Đặt máy in trên bề mặt phẳng và vận hành trong điều kiện môi trường được khuyến nghị.
“Thông số kỹ thuật môi trường” ở trang 109
- ☐ Sử dụng giấy được máy in này hỗ trợ.
“Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99
- ☐ Thực hiện theo các hướng dẫn thận trọng khi xử lý giấy.
“Thận trọng khi xử lý giấy” ở trang 21
- ☐ Nạp giấy theo đúng chiều và trượt thanh dẫn hướng cạnh đến mép của giấy.
“Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22
- ☐ Không nạp nhiều hơn số tờ tối đa đã quy định cho giấy.
- ☐ Mỗi lần chỉ nạp một tờ nếu bạn đã nạp nhiều tờ.

Đã đến lúc nạp lại mực cho hộp mực

Phòng ngừa khi xử lý lọ mực

Hãy đọc các hướng dẫn sau trước khi nạp lại mực.

Thận trọng khi bảo quản mực

- ☐ Để lọ mực tránh ánh nắng mặt trời trực tiếp.
- ☐ Không bảo quản lọ mực ở nơi có nhiệt độ cao hoặc đóng băng.
- ☐ Epson khuyến nghị sử dụng lọ mực trước ngày được in trên gói sản phẩm.
- ☐ Khi bảo quản hoặc vận chuyển lọ mực, không nghiêng lọ mực và không để lọ mực phải chịu tác động hoặc thay đổi nhiệt độ. Nếu không, mực có thể rò rỉ ngay cả khi nắp trên lọ mực được đóng chặt. Hãy nhớ để lọ mực thẳng đứng khi siết chặt nắp và áp dụng biện pháp để ngăn không cho mực bị rò rỉ khi vận chuyển lọ mực, ví dụ khi đặt lọ vào túi xách.
- ☐ Sau khi đưa lọ mực vào từ nơi bảo quản lạnh, để mực ấm lên nhiệt độ phòng trong ít nhất ba giờ trước khi sử dụng.

- ☐ Không mở gói lọ mực khi bạn vẫn chưa sẵn sàng nạp mực cho hộp mực. Lọ mực được đóng gói hút chân không để duy trì độ tin cậy. Nếu bạn mở gói lọ mực trong một thời gian dài trước khi sử dụng, có thể không đạt được chất lượng in bình thường.
- ☐ Sau khi mở lọ mực, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng càng sớm càng tốt.

Thận trọng khi xử lý việc nạp lại mực

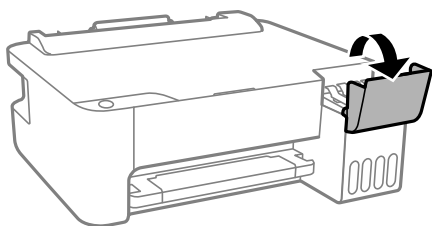
- ☐ Để có được kết quả in tối ưu, không duy trì mức mực thấp trong khoảng thời gian dài.
- ☐ Sử dụng lọ mực với mã bộ phận chính xác cho máy in này.
- ☐ Mực cho máy in này phải được xử lý cẩn thận. Mực có thể bắn tóe khi nạp đầy hoặc nạp lại mực cho hộp mực. Nếu mực dính vào quần áo hoặc đồ dùng của bạn, mực không thể mất đi.
- ☐ Không lắc quá mạnh hoặc ép các chai mực.
- ☐ Nếu hộp mực chưa đầy tới vạch bên dưới, hãy đổ đầy mực sớm. Kéo dài việc sử dụng máy in khi mức mực nằm dưới vạch phía dưới có thể làm hỏng máy in.

Tiêu thụ mực

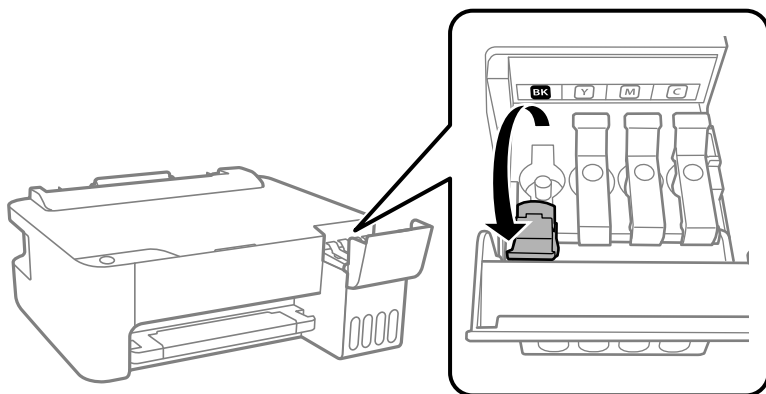
- ☐ Để duy trì hiệu suất đầu in tối ưu, một lượng mực được tiêu thụ từ tất cả các hộp mực trong quá trình vận hành bảo dưỡng, ví dụ như làm sạch đầu in. Mực cũng có thể được tiêu thụ khi bạn bật máy in.
- ☐ Khi in ở chế độ đơn sắc hoặc xám, mực màu thay vì mực đen có thể được sử dụng tùy thuộc vào loại giấy hoặc cài đặt chất lượng in. Điều này là vì một hỗn hợp mực màu được sử dụng để tạo màu đen.
- ☐ Mực trong lọ mực được cung cấp cùng với máy in được sử dụng một phần trong quá trình cài đặt ban đầu. Để tạo ra bản in có chất lượng cao, đầu in trong máy in của bạn sẽ được nạp đầy mực. Quy trình một lần này tiêu thụ một lượng mực và vì vậy các lọ này có thể in số trang ít hơn so với các lọ mực tiếp theo.
- ☐ Sản lượng đã tính có thể thay đổi tùy thuộc vào ảnh mà bạn in, loại giấy bạn sử dụng, tần suất in và điều kiện môi trường như nhiệt độ.

Nạp lại mực cho hộp mực

1. Đóng nắp hộp mực.



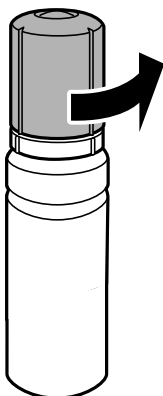
2. Mở nút đẩy hộp mực.



Quan trọng:

Đảm bảo rằng màu của hộp mực khớp với màu mực mà bạn muốn nạp lại.

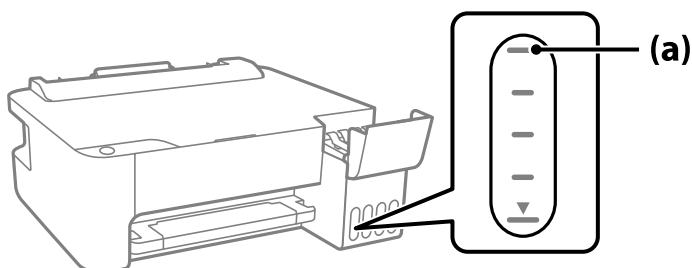
3. Trong khi giữ lọ mực thẳng đứng, hãy vặn nắp từ từ để tháo ra.



Quan trọng:

- ☐ Epson khuyến nghị sử dụng lọ mực Epson chính hãng.
- ☐ Cần thận không để mực tràn ra ngoài.

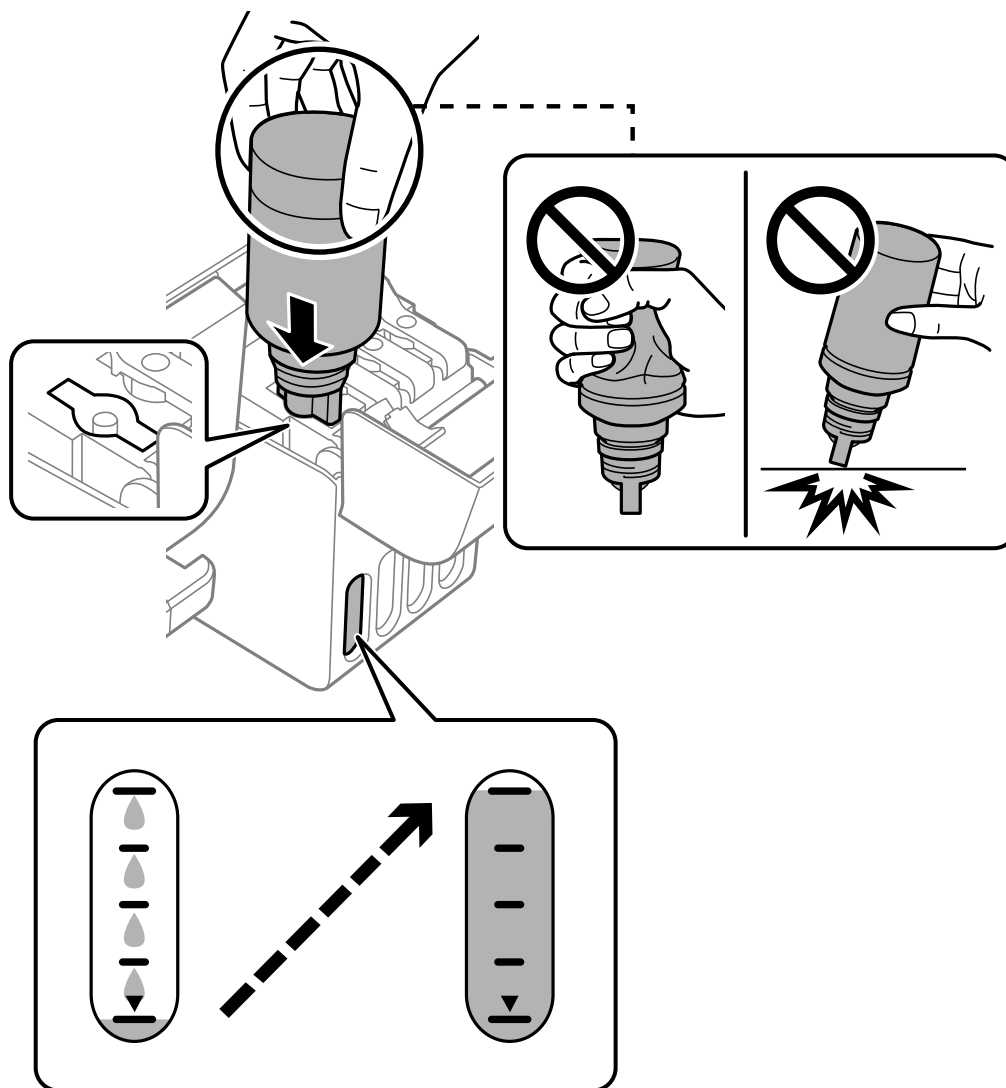
4. Kiểm tra vạch trên (a) trong hộp mực.



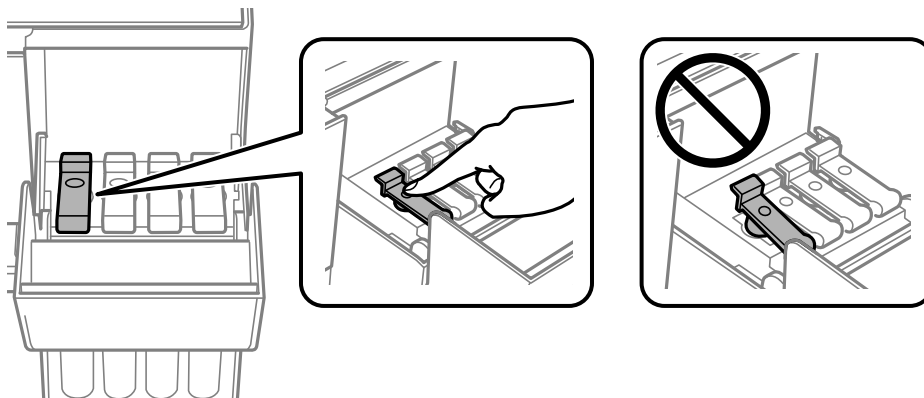
5. Cắm đầu chai mực vào cổng nạp mực, sau đó cầm thẳng chai vào cổng để nạp mực cho đến khi mực dừng tự động ở vạch trên.

Khi bạn đưa chai mực vào cổng nạp mực có màu đúng, mực sẽ bắt đầu chảy và dòng chảy sẽ tự động dừng lại khi mực chạm đến vạch trên.

Nếu mực không bắt đầu chảy vào hộp mực, tháo chai mực và lắp lại. Tuy nhiên, không tháo và lắp lại chai mực khi mực đã chạm đến vạch trên; nếu không mực có thể bị rò rỉ.



6. Khi bạn đã nạp lại mực xong, hãy tháo lọ mực, sau đó đóng chặt nút đẩy hộp mực.



Quan trọng:

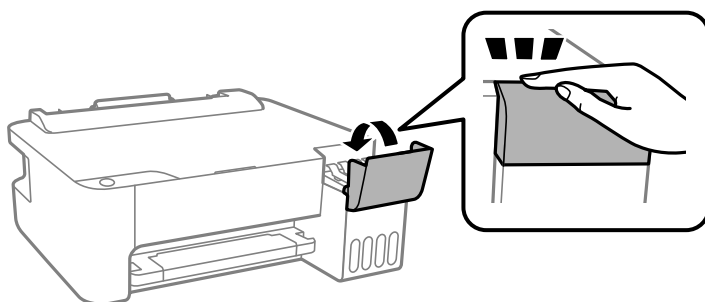
Không để lọ mực đã lắp; nếu không lọ có thể bị hỏng hoặc mực có thể rò rỉ.

Lưu ý:

Nếu vẫn còn mực trong lọ, hãy siết chặt nắp và cất giữ lọ theo hướng thẳng đứng để sử dụng sau này.



7. Đóng chặt nắp hộp mực.



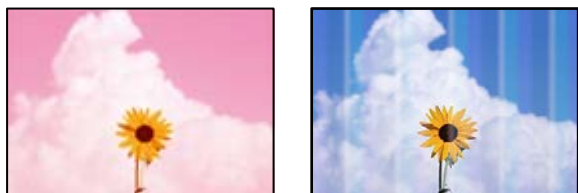
Thông tin liên quan

- ➔ “Mã lọ mực” ở trang 102
- ➔ “Phòng ngừa khi xử lý lọ mực” ở trang 84

➔ [“Làm sạch mực bị tràn” ở trang 57](#)

Chất lượng in kém

Thiếu màu, dải màu hoặc màu sắc bất ngờ xuất hiện trong bản in



■ Các kim phun của đầu in có thể bị tắc.

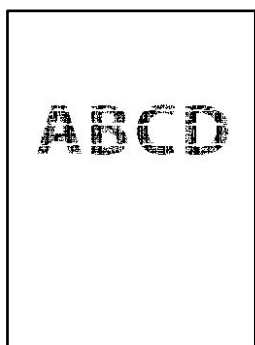
Giải pháp

- ❑ Thực hiện kiểm tra kim phun để xem kim phun của đầu in có bị tắc không. Kiểm tra kim phun, sau đó vệ sinh đầu in nếu bất kỳ kim phun nào của đầu in bị tắc. Nếu bạn không sử dụng máy in trong một thời gian dài, các kim phun đầu in có thể bị tắc và các giọt mực có thể không chảy ra.
- ❑ Nếu bạn in khi mức mực quá thấp để có thể nhìn thấy trong cửa sổ hộp mực, đổ đầy lại hộp mực đến vạch trên rồi sử dụng tiện ích **Vệ Sinh Tăng Cường** để thay mực bên trong ống mực. Sau khi bạn sử dụng tiện ích, thực hiện kiểm tra kim phun để xem chất lượng in có được cải thiện không.

➔ [“Kiểm tra và vệ sinh đầu in” ở trang 52](#)

➔ [“Chạy Vệ Sinh Tăng Cường” ở trang 54](#)

Chất lượng in kém với mực màu đen



■ Các kim phun của đầu in có thể bị tắc.

Giải pháp

- ❑ Thực hiện kiểm tra kim phun để xem kim phun của đầu in có bị tắc không. Kiểm tra kim phun, sau đó vệ sinh đầu in nếu bất kỳ kim phun nào của đầu in bị tắc. Nếu bạn không sử dụng máy in trong một thời gian dài, các kim phun đầu in có thể bị tắc và các giọt mực có thể không chảy ra.

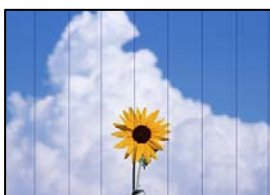
[“Kiểm tra và vệ sinh đầu in” ở trang 52](#)

- ❑ Nếu bạn không thể giải quyết vấn đề bằng cách làm sạch đầu in, bạn có thể in ngay lập tức bằng hỗn hợp mực màu để tạo ra màu đen tổng hợp bằng cách thay đổi cài đặt trong Windows.

Nhấp vào **Cài đặt mở rộng** trên tab **Bảo dưỡng** của trình điều khiển máy in. Nếu bạn chọn **Use a Mixture of Color Inks to Create Black**, bạn có thể in với chất lượng in **Chuẩn** khi **Loại giấy** là **Giấy thường** hoặc **Bì thư**.

Lưu ý rằng tính năng này không thể giải quyết vấn đề tắc kim phun. Để giải quyết vấn đề tắc kim phun, bạn nên liên hệ với bộ phận hỗ trợ của Epson để sửa chữa.

Dải màu xuất hiện cách nhau khoảng 2.5 cm



Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

■ Cài đặt loại giấy không khớp với giấy đã nạp.

Giải pháp

Chọn cài đặt loại giấy thích hợp với loại giấy đã nạp vào máy in.

➔ “[Danh sách loại giấy](#)” ở trang 21

■ Chất lượng in được đặt ở mức thấp.

Giải pháp

Khi in trên giấy thường, hãy in bằng cài đặt chất lượng cao hơn.

- ❑ Windows

Chọn **Cao** từ **C.lượng** trên tab **Chính** của trình điều khiển máy in.

- ❑ Mac OS

Chọn **Nét** cho **Print Quality** tại menu **Cài đặt in** của hộp thoại máy in.

■ Vị trí đầu in bị lệch khỏi vị trí căn chỉnh.

Giải pháp

Căn chỉnh đầu in.

- ❑ Windows

Nhấp vào **Canh chỉnh đầu in** trên tab **Bảo dưỡng** của trình điều khiển máy in.

- ❑ Mac OS

Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in & máy quét** (hoặc **In & quét**, **In & Fax**), sau đó chọn máy in. Nhấp vào **Tùy chọn & Cung ứng** > **Tiện ích** > **Mở tiện ích máy in**, sau đó nhấp vào **Print Head Alignment**.

Bản in bị mờ, có dải dọc hoặc bị lệch



enthalten alle
Aufdruck. W
5008 "Regel

Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

Vị trí đầu in bị lệch khỏi vị trí căn chỉnh.

Giải pháp

Căn chỉnh đầu in.

☐ Windows

Nhấp vào **Canh chỉnh đầu in** trên tab **Bảo dưỡng** của trình điều khiển máy in.

☐ Mac OS

Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in & máy quét** (hoặc **In & quét**, **In & Fax**), sau đó chọn máy in. Nhấp vào **Tùy chọn & Cung ứng** > **Tiện ích** > **Mở tiện ích máy in**, sau đó nhấp vào **Print Head Alignment**.

Cài đặt in hai chiều đang bật.

Giải pháp

Nếu chất lượng in không cải thiện ngay cả sau khi căn chỉnh đầu in, hãy tắt cài đặt hai chiều.

Trong khi in hai chiều (hoặc tốc độ cao), đầu in sẽ in khi di chuyển theo cả hai chiều, và các đường dọc có thể bị lệch. Tốc độ in có thể chậm đi khi tắt cài đặt này nhưng chất lượng in được cải thiện.

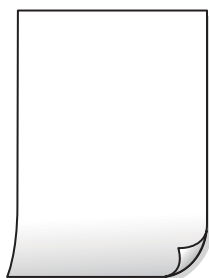
☐ Windows

Bỏ chọn **In hai chiều** trên thẻ **Tùy chọn khác** của trình điều khiển máy in.

☐ Mac OS

Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in và máy quét** (hoặc **In và quét**, **In và fax**), sau đó chọn máy in. Nhấp vào **Tùy chọn & Cung ứng** > **Tùy chọn** (hoặc **Trình điều khiển**). Chọn **Tắt** làm cài đặt **In hai chiều**.

Bản in đi ra ở dạng giấy trống



■ Các kim phun của đầu in có thể bị tắc.

Giải pháp

Thực hiện kiểm tra kim phun, sau đó thử Vệ Sinh Tăng Cường nếu các kim phun đầu in bị tắc.

➔ “Kiểm tra và vệ sinh đầu in” ở trang 52

➔ “Chạy Vệ Sinh Tăng Cường” ở trang 54

■ Nhiều tờ giấy được nạp vào máy in cùng một lúc.

Giải pháp

Xem phần sau để ngăn ngừa việc nạp nhiều tờ giấy vào máy in cùng một lúc.

➔ “Nạp Nhiều Tờ Giấy Mỗi Lần” ở trang 71

Giấy bị bẩn hoặc mòn



Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

■ Giấy được nạp không đúng cách.

Giải pháp

Khi có dải ngang (vuông góc với hướng in) xuất hiện hoặc phần đầu hoặc cuối giấy bị nhòe mực, hãy nạp giấy theo đúng hướng và trượt các thanh dẫn hướng cạnh đến các mép giấy.

➔ “Nạp giấy vào khay nạp giấy sau” ở trang 22

■ Đường dẫn giấy bị bẩn.

Giải pháp

Khi dải dọc (chiều ngang so với hướng in) xuất hiện hoặc giấy bị bẩn, hãy vệ sinh đường dẫn giấy.

➔ “Làm sạch đường đi của giấy” ở trang 56

■ Giấy bị cuộn.

Giải pháp

Đặt giấy lên bề mặt phẳng để kiểm tra giấy có bị cong không. Nếu có, hãy vuốt phẳng giấy.

■ Đầu in chà xát lên bề mặt giấy.

Giải pháp

Khi in trên giấy dày, đầu in gần với bề mặt in và giấy có thể bị rà mòn. Trong trường hợp này, hãy bật cài đặt giảm rà mòn. Nếu bạn bật cài đặt này, chất lượng in có thể giảm hoặc tốc độ in có thể chậm lại.

Windows

Nhấp vào **Cài đặt mở rộng** trên tab **Bảo dưỡng** của trình điều khiển máy in, sau đó chọn **Giấy hạt mịn**.

■ **Mặt sau của giấy được in trước khi mặt đã in khô.**

Giải pháp

Khi in 2 mặt theo cách thủ công, đảm bảo rằng mực khô hoàn toàn trước khi nạp lại giấy.

Ảnh chụp đã in bị dính



■ **Bản in đã được thực hiện trên mặt giấy ảnh không đúng.**

Giải pháp

Đảm bảo bạn đang in trên mặt có thể in. Khi in trên mặt sai của giấy ảnh, bạn cần vệ sinh đường dẫn giấy.

➔ [“Làm sạch đường đi của giấy” ở trang 56](#)

Hình hoặc ảnh chụp được in bằng màu sắc không mong muốn



Có thể cân nhắc các nguyên nhân sau.

■ **Các kim phun của đầu in có thể bị tắc.**

Giải pháp

Thực hiện kiểm tra kim phun để xem kim phun của đầu in có bị tắc không. Kiểm tra kim phun, sau đó vệ sinh đầu in nếu bất kỳ kim phun nào của đầu in bị tắc. Nếu bạn không sử dụng máy in trong một thời gian dài, các kim phun đầu in có thể bị tắc và các giọt mực có thể không chảy ra.

■ **Chỉnh sửa màu đã được áp dụng.**

Giải pháp

Khi in từ trình điều khiển máy in Windows, cài đặt điều chỉnh ảnh tự động của Epson được áp dụng theo mặc định tùy vào loại giấy. Thử thay đổi cài đặt.

Trên tab **Tùy chọn khác**, chọn **Tùy biến** trong **Hiệu chỉnh màu**, sau đó nhấp vào **Nâng cao**. Thay đổi cài đặt **Hiệu chỉnh cảnh** từ **Tự động** sang bất kỳ tùy chọn nào khác. Nếu việc thay đổi cài đặt này không

giúp khắc phục sự cố, hãy sử dụng bất kỳ phương thức sửa màu nào khác ngoài **PhotoEnhance** trong **Quản lý màu**.

➔ [“Điều chỉnh Màu In” ở trang 42](#)

Không thể in không có lề



Tùy chọn không lề không được đặt trong cài đặt in.

Giải pháp

Thực hiện cài đặt không lề trong cài đặt in. Nếu bạn chọn loại giấy không hỗ trợ in không lề, bạn không thể chọn **Ko viền**. Chọn loại giấy hỗ trợ in không lề.

☐ Windows

Chọn **Ko viền** trên tab **Chính** của trình điều khiển máy in.

☐ Mac OS

Chọn kích thước giấy không lề tại **Cỡ giấy**.

➔ [“Giấy in không đường viền” ở trang 100](#)

Mép của ảnh bị cắt trong quá trình in không đường viền



Vì hình ảnh được phóng to lên một chút, vùng nhô ra được cắt đi.

Giải pháp

Chọn cài đặt phóng to ít hơn.

☐ Windows

Nhấp vào **Cài đặt** bên cạnh hộp kiểm **Ko viền** trên tab **Chính** của trình điều khiển máy in, sau đó thay đổi cài đặt.

☐ Mac OS

Thay đổi cài đặt **Mở rộng** từ menu **Cài đặt in** của hộp thoại in.

■ **Máy tính đã được đặt thủ công vào chế độ Ngủ đông hoặc chế độ Ngủ trong khi in.**

Giải pháp

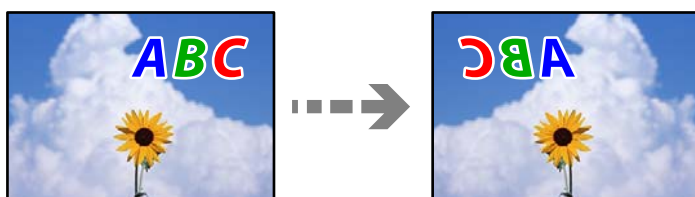
Không chuyển máy tính sang chế độ **Ngủ đông** hoặc chế độ **Ngủ** khi đang in theo cách thủ công. Các trang chữ bị lộn xộn có thể được in vào lần tiếp theo bạn khởi động máy tính.

■ **Bạn đang sử dụng trình điều khiển máy in cho một máy in khác.**

Giải pháp

Đảm bảo rằng trình điều khiển máy in bạn đang sử dụng là dành cho máy in này. Kiểm tra tên của máy in ở đầu cửa sổ trình điều khiển máy in.

Ảnh in ra bị đảo ngược



■ **Hình ảnh được đặt thành đảo ngược theo chiều ngang trong cài đặt in.**

Giải pháp

Xóa mọi thiết lập ảnh đảo trong trình điều khiển máy in hoặc ứng dụng.

☐ Windows

Bỏ chọn **Hình p.chiếu** trên thẻ **Tùy chọn khác** của trình điều khiển máy in.

☐ Mac OS

Xóa thiết lập **Mirror Image** từ menu **Cài đặt in** của hộp thoại in.

Mẫu kiểu che mờ trên bản in



■ **Hình ảnh hoặc ảnh có độ phân giải thấp đã được in.**

Giải pháp

Khi in hình ảnh hoặc ảnh, hãy in bằng dữ liệu có độ phân giải cao. Hình ảnh trên các trang web thường có độ phân giải thấp mặc dù nhìn chúng vẫn đẹp trên màn hình, vì vậy chất lượng in có thể suy giảm.

Không thể khắc phục sự cố

Nếu bạn vẫn không thể giải quyết vấn đề sau khi thử tất cả các giải pháp, hãy liên hệ với bộ phận hỗ trợ của Epson.

Nếu bạn không thể khắc phục các sự cố in, hãy xem thông tin liên quan sau đây.

Thông tin liên quan

➔ [“Không thể giải quyết vấn đề in” ở trang 97](#)

Không thể giải quyết vấn đề in

Hãy thử các vấn đề sau để bắt đầu từ đầu cho đến khi bạn giải quyết được vấn đề.

- ☐ Đảm bảo bạn chỉnh khớp loại giấy đã nạp vào máy in với cài đặt loại giấy trong trình điều khiển máy in.
- ☐ Sử dụng cài đặt chất lượng cao hơn trên trình điều khiển máy in.
- ☐ Để kiểm tra mức mực thực tế còn lại, hãy kiểm tra bằng mắt mức mực trong hộp mực của máy in. Nạp lại mực cho hộp mực nếu mức mực dưới vạch bên dưới.
- ☐ Căn chỉnh đầu in.

[“Căn chỉnh Đầu In” ở trang 55](#)

- ☐ Chạy kiểm tra kim phun để xem kim phun của đầu in có bị tắc không.
Nếu có các đoạn bị thiếu trong mẫu kiểm tra kim phun, kim phun có thể bị tắc. Lặp lại luân phiên làm sạch đầu in và kiểm tra kim phun 3 lần và kiểm tra xem đã hết tắc chưa.

Lưu ý rằng việc làm sạch đầu in sẽ sử dụng một chút mực.

[“Kiểm tra và vệ sinh đầu in” ở trang 52](#)

- ☐ Tắt máy in, đợi ít nhất 12 giờ, sau đó kiểm tra xem đã hết tắt chưa.
Nếu vấn đề là do bị tắc, để máy in trong một thời gian không in có thể giải quyết được vấn đề.
Bạn có thể kiểm tra các mực sau khi máy in đang tắt.
- ☐ Kiểm tra xem bạn có đang sử dụng chai mực Epson chính hãng không.
Hãy tìm cách sử dụng lọ mực Epson chính hãng. Việc sử dụng lọ mực không chính hãng có thể làm giảm chất lượng in.
- ☐ Đảm bảo rằng không còn mảnh giấy nào bên trong máy in.
Khi bạn gỡ giấy ra, không để tay hoặc giấy chạm vào phim mờ.
- ☐ Kiểm tra giấy.
Kiểm tra xem giấy có bị cuộn lại hoặc được nạp vào với mặt in hướng lên trên hay không.
[“Thận trọng khi xử lý giấy” ở trang 21](#)
[“Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99](#)
[“Các loại giấy không khả dụng” ở trang 101](#)

- ☐ Nếu bạn tắt máy in, hãy đợi ít nhất 12 giờ, và nếu chất lượng in vẫn không cải thiện, hãy chạy Vệ Sinh Tăng Cường.

[“Chạy Vệ Sinh Tăng Cường” ở trang 54](#)

Nếu bạn không thể giải quyết vấn đề bằng cách kiểm tra các giải pháp trên, bạn có thể cần yêu cầu sửa chữa. Liên hệ bộ phận hỗ trợ Epson.

Thông tin liên quan

➔ [“Trước khi liên hệ với Epson” ở trang 113](#)

➔ [“Liên hệ với bộ phận hỗ trợ của Epson” ở trang 113](#)

Thông tin sản phẩm

Thông tin giấy.	99
Thông tin sản phẩm vật tư tiêu hao.	102
Thông tin về phần mềm.	102
Thông số kỹ thuật của sản phẩm.	107
Thông tin pháp lý.	110

Thông tin giấy

Các loại giấy sẵn có và các khả năng

Giấy Epson chính hãng

Epson khuyên bạn nên sử dụng giấy Epson chính hãng để đảm bảo có được bản in có chất lượng cao.

Lưu ý:

- ❑ Khả năng sẵn có của giấy thay đổi theo địa điểm. Để biết thông tin mới nhất về khả năng sẵn có của giấy tại khu vực của bạn, hãy liên hệ với bộ phận hỗ trợ của Epson.
- ❑ Xem phần sau để biết thông tin về các loại giấy có sẵn để in không lể và 2 mặt.
 - “Giấy in không đường viền” ở trang 100
 - “Giấy in 2 mặt” ở trang 101

Giấy thích hợp cho việc in tài liệu

Tên phương tiện	Kích cỡ	Khả năng nạp (Tờ)
Epson Bright White Ink Jet Paper	A4	Đến vạch được biểu thị bằng biểu tượng tam giác trên thanh dẫn hướng cạnh.

Giấy thích hợp cho việc in tài liệu và ảnh

Tên phương tiện	Kích cỡ	Khả năng nạp (Tờ)
Epson Photo Quality Ink Jet Paper	A4	80
Epson Double-sided Photo Quality Ink Jet Paper	Letter, A4	80
Epson Matte Paper-Heavyweight	A4	20
Epson Double-Sided Matte Paper	A4	1

Giấy thích hợp cho việc in ảnh

Tên phương tiện	Kích cỡ	Khả năng nạp (Tờ)
Epson Ultra Glossy Photo Paper	A4, 13x18 cm (5x7 in.), 10x15 cm (4x6 in.)	20*
Epson Premium Glossy Photo Paper	A4, 13x18 cm (5x7 in.), khổ rộng 16:9 (102x181 mm), 10x15 cm (4x6 in.)	20*
Epson Premium Semigloss Photo Paper	A4, 13x18 cm (5x7 in.), 10x15 cm (4x6 in.)	20*
Epson Photo Paper Glossy	A4, 13x18 cm (5x7 in.), 10x15 cm (4x6 in.)	20*
Epson Value Glossy Photo Paper	A4, 10x15 cm (4x6 in.)	20*

* Mỗi lần chỉ nạp một tờ nếu giấy nạp không đúng hoặc nếu bản in có màu sắc không đều hoặc có đốm bẩn.

Nhiều kiểu giấy khác

Tên phương tiện	Kích cỡ	Khả năng nạp (Tờ)
Epson Photo Quality Self Adhesive Sheets	A4	1

Giấy có bán sẵn

Lưu ý:

Xem phần sau để biết thông tin về các loại giấy có sẵn để in không lể và 2 mặt.

“Giấy in không đường viền” ở trang 100

“Giấy in 2 mặt” ở trang 101

Giấy thường

Giấy thường bao gồm giấy sao chép.

Kích cỡ	Khả năng nạp (Tờ)
Letter, A4, B5, A5, A6, B6, 16K (195×270 mm)	Đến vạch đường thẳng có biểu tượng tam giác trên thanh dẫn cạnh. ^{*1}
Legal, 8,5×13 in., Indian-Legal	1
Người dùng xác định ^{*2} (mm) 54×86 đến 215,9×1200	1

*1 Mỗi lần chỉ nạp một tờ nếu giấy nạp không đúng hoặc nếu bản in có màu sắc không đều hoặc có đốm bẩn.

*2 Chỉ có thể in từ máy tính.

Phong bì

Kích cỡ	Khả năng nạp (Phong bì)
Phong bì số 10, Phong bì DL, Phong bì C6	10

Giấy in không đường viền

Giấy Epson chính hãng

- ☐ Epson Ultra Glossy Photo Paper (10x15 cm (4x6 in.))
- ☐ Epson Premium Glossy Photo Paper (10x15 cm (4x6 in.), khổ rộng 16:9 (102x181 mm))
- ☐ Epson Premium Semigloss Photo Paper (10x15 cm (4x6 in.))
- ☐ Epson Photo Paper Glossy (10x15 cm (4x6 in.))
- ☐ Epson Value Glossy Photo Paper (10x15 cm (4x6 in.))

Thông tin liên quan

➔ “Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99

Giấy in 2 mặt

Giấy Epson chính hãng

- ☐ Epson Bright White Ink Jet Paper
- ☐ Epson Double-sided Photo Quality Ink Jet Paper
- ☐ Epson Double-Sided Matte Paper

Thông tin liên quan

➔ “Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99

Giấy có bán sẵn

- ☐ Giấy thường, Giấy sao chụp

Thông tin liên quan

➔ “Các loại giấy sẵn có và các khả năng” ở trang 99

Các loại giấy không khả dụng

Không sử dụng các loại giấy sau. Sử dụng những loại giấy này có thể làm kẹt giấy và để lại vết bẩn trên bản in.

- ☐ Giấy bị nhăn
- ☐ Giấy bị rách hoặc bị cắt
- ☐ Giấy bị gấp lại
- ☐ Giấy bị ẩm
- ☐ Giấy quá dày hoặc quá mỏng
- ☐ Giấy có nhãn dán

Không sử dụng các loại phong bì sau. Sử dụng các loại phong bì này có thể làm kẹt giấy và nhòe mực trên bản in.

- ☐ Phong bì bị cuộn lại hoặc gấp lại
- ☐ Phong bì có bề mặt dính trên nắp hoặc phong bì có khung nhìn xuyên qua
- ☐ Phong bì quá mỏng

Chúng có thể bị cuộn lại trong khi in.

Thông tin sản phẩm vật tư tiêu hao

Mã lọ mực

Epson khuyến nghị sử dụng lọ mực Epson chính hãng.

Sau đây là các mã cho các loại lọ mực Epson chính hãng.



Quan trọng:

- ❑ Chính sách bảo hành Epson không bao gồm thiệt hại do dùng mực khác với quy định, bao gồm các loại mực Epson chính hãng nhưng không được thiết kế để dùng cho máy in này hoặc bất kỳ loại mực nào thuộc bên thứ ba.
- ❑ Các sản phẩm khác không phải do Epson sản xuất có thể gây hư hỏng không thuộc phạm vi bảo hành của Epson và trong một số trường hợp có thể gây ra hiện tượng máy in hoạt động thất thường.

Lưu ý:

- ❑ Mã bình mực có thể khác nhau tùy theo địa điểm. Để biết mã chính xác ở khu vực của bạn, hãy liên hệ với bộ phận hỗ trợ của Epson.
- ❑ Mặc dù lọ mực có thể chứa các vật liệu tái chế, điều này không ảnh hưởng đến chức năng và hiệu suất của máy in.
- ❑ Thông số kỹ thuật và hình dáng của lọ mực có thể thay đổi mà không cần thông báo trước nhằm cải tiến tốt hơn.

Dành cho châu Âu

BK: Black (Đen)	C: Cyan (Lục lam)	M: Magenta (Đỏ thắm)	Y: Yellow (Vàng)
103	103	103	103

Lưu ý:

Truy cập trang web sau để biết thông tin về dung lượng lọ mực của Epson.

<http://www.epson.eu/pageyield>

Dành cho châu Á

BK: Black (Đen)	C: Cyan (Lục lam)	M: Magenta (Đỏ thắm)	Y: Yellow (Vàng)
003	003	003	003

Thông tin về phần mềm

Phần này giới thiệu các sản phẩm phần mềm có sẵn cho máy in từ trang web Epson.

Phần mềm để in

Ứng dụng để in từ máy tính (Trình điều khiển máy in cho Windows)

Trình điều khiển máy in điều khiển máy in theo các lệnh từ một ứng dụng. Đặt các thiết lập trên trình điều khiển máy in mang đến kết quả in tốt nhất. Bạn cũng có thể kiểm tra trạng thái của máy in hoặc giữ máy in ở điều kiện hoạt động cao nhất thông qua tiện ích trình điều khiển máy in.

Lưu ý:

*Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ của trình điều khiển máy in. Chọn ngôn ngữ bạn muốn sử dụng từ thiết lập **Ngôn ngữ trên thẻ Bảo dưỡng**.*

Truy cập trình điều khiển máy in từ các ứng dụng

Để đặt các thiết lập chỉ áp dụng cho ứng dụng bạn đang sử dụng, hãy truy cập từ ứng dụng đó.

Chọn **In** hoặc **Thiết lập in** từ menu **Tệp**. Chọn máy in của bạn và sau đó nhấp vào **Tùy chọn** hoặc **Thuộc tính**.

Lưu ý:

Các thao tác sẽ khác nhau tùy thuộc vào ứng dụng. Xem trợ giúp của ứng dụng để biết chi tiết.

Truy cập trình điều khiển máy in từ bảng điều khiển

Để đặt các thiết lập được áp dụng cho tất cả các ứng dụng, hãy truy cập từ bảng điều khiển.

☐ Windows 10/Windows Server 2019/Windows Server 2016

Nhấp vào nút bắt đầu và sau đó chọn **Hệ thống Windows > Panel điều khiển > Xem thiết bị và máy in** trong **Phần cứng và âm thanh**. Nhấp chuột phải vào máy in của bạn, hoặc bấm và giữ máy in và sau đó chọn **Tùy chọn máy in**.

☐ Windows 8.1/Windows 8/Windows Server 2012 R2/Windows Server 2012

Chọn **Bàn làm việc > Thiết đặt > Panel điều khiển > Xem thiết bị và máy in** trong **Phần cứng và Âm thanh**. Nhấp chuột phải vào máy in của bạn, hoặc bấm và giữ máy in và sau đó chọn **Tùy chọn máy in**.

☐ Windows 7/Windows Server 2008 R2

Nhấp vào nút bắt đầu và chọn **Panel điều khiển > Xem thiết bị và máy in** trong **Phần cứng và Âm thanh**. Nhấp chuột phải vào máy in của bạn và chọn **Tùy chọn máy in**.

☐ Windows Vista/Windows Server 2008

Nhấp vào nút bắt đầu và chọn **Panel điều khiển > Máy in** trong **Phần cứng và Âm thanh**. Nhấp chuột phải vào máy in của bạn và chọn **Tùy chọn máy in**.

☐ Windows XP/Windows Server 2003 R2/Windows Server 2003

Nhấp vào nút bắt đầu và chọn **Panel điều khiển > Máy in và Phần cứng khác > Máy in và Fax**. Nhấp chuột phải vào máy in của bạn và chọn **Tùy chọn máy in**.

Truy cập trình điều khiển máy in từ biểu tượng máy in trên thanh tác vụ

Biểu tượng máy in trên thanh tác vụ của màn hình nền là biểu tượng lối tắt cho phép bạn truy cập nhanh trình điều khiển máy in.

Nếu bạn nhấp vào biểu tượng máy in và chọn **Cài đặt máy in**, bạn có thể truy cập cùng cửa sổ các thiết lập máy in như cửa sổ được hiển thị từ bảng điều khiển. Nếu bạn nhấp đúp vào biểu tượng này, bạn có thể kiểm tra trạng thái của máy in.

Lưu ý:

*Nếu biểu tượng máy in không được hiển thị trên thanh tác vụ, truy cập cửa sổ trình điều khiển máy in, nhấp vào **Ưu tiên giám sát trên thẻ Bảo dưỡng** và sau đó chọn **Đăng ký biểu tượng phím tắt với thanh công cụ**.*

Bắt đầu tiện ích

Truy cập cửa sổ trình điều khiển máy in. Nhấp vào thẻ **Bảo dưỡng**.

Đặt các thiết lập vận hành cho trình điều khiển máy in Windows

Bạn có thể đặt các thiết lập như bật **EPSON Status Monitor 3**.

1. Truy cập cửa sổ trình điều khiển máy in.
2. Nhấp vào **Cài đặt mở rộng** trên thẻ **Bảo dưỡng**.
3. Đặt các thiết lập thích hợp và sau đó nhấp **Đ.ý**.

Xem trợ giúp trực tuyến để biết giải thích cho từng mục thiết lập.

Thông tin liên quan

➔ [“Ứng dụng để in từ máy tính \(Trình điều khiển máy in cho Windows\)” ở trang 103](#)

Ứng dụng để in từ máy tính (Trình điều khiển máy in cho Mac OS)

Trình điều khiển máy in điều khiển máy in theo các lệnh từ một ứng dụng. Đặt các thiết lập trên trình điều khiển máy in mang đến kết quả in tốt nhất. Bạn cũng có thể kiểm tra trạng thái của máy in hoặc giữ máy in ở điều kiện hoạt động cao nhất thông qua tiện ích trình điều khiển máy in.

Truy cập trình điều khiển máy in từ các ứng dụng

Nhấp **Thiết lập trang** hoặc **In** trên menu **Tệp** từ ứng dụng của bạn. Nếu cần, nhấp vào **Hiển thị Chi tiết** (hoặc ▼) để mở rộng cửa sổ in.

Lưu ý:

Tùy vào ứng dụng đang dùng, **Thiết lập trang** có thể không hiển thị trong menu **Tệp**, và các thao tác hiển thị màn hình in có thể khác nhau. Xem trợ giúp của ứng dụng để biết chi tiết.

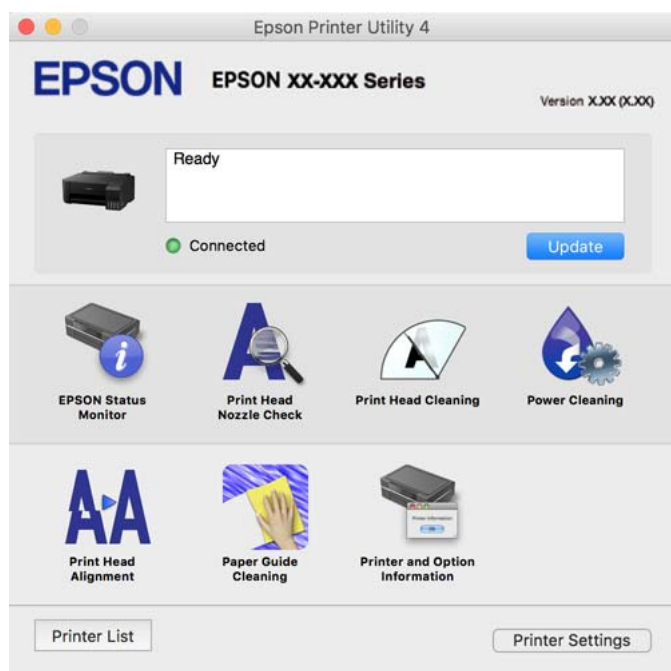
Bắt đầu tiện ích

Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in và máy quét** (hoặc **In và quét**, **In và fax**), sau đó chọn máy in. Nhấp vào **Tùy chọn & Cung ứng** > **Tiện ích** > **Mở tiện ích máy in**.

Hướng dẫn cho Trình điều khiển máy in Mac OS

Epson Printer Utility

Bạn có thể chạy tính năng bảo dưỡng như kiểm tra kim phun và làm sạch đầu in, và bằng cách bắt đầu **EPSON Status Monitor**, bạn có thể kiểm tra trạng thái máy in và thông tin lỗi.



Truy cập cửa sổ cài đặt hoạt động cho trình điều khiển máy in Mac OS

Chọn **Tùy chọn hệ thống** từ menu Apple > **Máy in và máy quét** (hoặc **In và quét**, **In và fax**), sau đó chọn máy in. Nhấp vào **Tùy chọn & Cung ứng** > **Tùy chọn** (hoặc **Trình điều khiển**).

Ứng dụng để in nhanh và vui nhộn từ máy tính (Epson Photo+)

Epson Photo+ là một ứng dụng cho phép bạn dễ dàng in hình ảnh với nhiều bố cục khác nhau. Bạn cũng có thể thực hiện chỉnh sửa hình ảnh và điều chỉnh vị trí trong khi xem bản xem trước của tài liệu. Bạn cũng có thể trang trí hình ảnh bằng cách thêm văn bản và nhãn bất cứ nơi nào bạn thích. Khi in trên giấy ảnh Epson chính hãng, hiệu suất mực có thể đạt mức tối đa, tạo ra một bản in hoàn thiện đẹp với màu sắc tuyệt vời.

Xem trợ giúp của ứng dụng để biết chi tiết.

Lưu ý:

- ☐ Các hệ điều hành Windows Server không được hỗ trợ.
- ☐ Để sử dụng ứng dụng này, cần phải cài đặt trình điều khiển máy in cho máy in này.

Bắt đầu trên Windows

- ☐ Windows 10

Bấm vào nút bắt đầu, sau đó chọn **Epson Software** > **Epson Photo+**.

- ☐ Windows 8.1/Windows 8

Nhập tên ứng dụng trong nút tìm kiếm và sau đó chọn biểu tượng được hiển thị.

- ☐ Windows 7/Windows Vista/Windows XP

Nhấp vào nút bắt đầu và chọn **Tất cả các chương trình** hoặc **Chương trình > Epson Software > Epson Photo+**.

Bắt đầu trên Mac OS

Chọn **Truy cập > Ứng dụng > Epson Software > Epson Photo+**.

Thông tin liên quan

➔ “Cài đặt các ứng dụng riêng rẽ” ở trang 59

Phần mềm tạo gói

Application for Creating Driver Packages (EpsonNet SetupManager)

EpsonNet SetupManager là phần mềm tạo gói cài đặt máy in đơn giản, chẳng hạn như cài đặt trình điều khiển máy in, cài đặt EPSON Status Monitor và tạo cổng máy in. Phần mềm này cho phép quản trị viên tạo các gói phần mềm độc đáo và phân phối cho các nhóm người dùng.

Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập trang web Epson khu vực của bạn.

<http://www.epson.com>

Phần mềm cập nhật

Ứng dụng để cập nhật phần mềm và chương trình cơ sở (EPSON Software Updater)

EPSON Software Updater là một ứng dụng cài đặt phần mềm mới và cập nhật chương trình cơ sở và hướng dẫn sử dụng qua Internet. Nếu bạn muốn kiểm tra thông tin cập nhật thường xuyên, bạn có thể đặt khoảng thời gian kiểm tra cập nhật trong Cài đặt Tự động cập nhật của EPSON Software Updater.

Lưu ý:

Các hệ điều hành Windows Server không được hỗ trợ.

Bắt đầu trên Windows

- ☐ Windows 10

Nhấp vào nút bắt đầu, sau đó chọn **Epson Software > EPSON Software Updater**.

- ☐ Windows 8.1/Windows 8

Nhập tên ứng dụng trong nút tìm kiếm và sau đó chọn biểu tượng được hiển thị.

- ☐ Windows 7/Windows Vista/Windows XP

Nhấp vào nút bắt đầu, sau đó chọn **Tất cả các chương trình** (hoặc **Chương trình**) > **Epson Software > EPSON Software Updater**.

Lưu ý:

*Bạn cũng có thể bắt đầu EPSON Software Updater bằng cách nhấp vào biểu tượng máy in trên thanh tác vụ trên màn hình nền, và sau đó chọn **Cập nhật phần mềm**.*

Bắt đầu trên Mac OS

Chọn **Truy cập** > **Ứng dụng** > **Epson Software** > **EPSON Software Updater**.

Thông tin liên quan

➔ [“Cài đặt các ứng dụng riêng rẽ” ở trang 59](#)

Thông số kỹ thuật của sản phẩm

Thông số kỹ thuật máy in

Bố trí kim phun của đầu in		Kim phun mực đen: 180 Kim phun mực màu: 59 cho từng màu
Trọng lượng giấy*	Giấy thường	64 đến 90 g/m ² (17 đến 24 pao)
	Phong bì	Phong bì số 10, DL, C6: 75 đến 100 g/m ² (20 đến 27 pao)

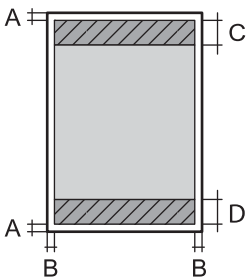
* Ngay cả khi độ dày giấy in nằm trong khoảng này thì có thể giấy vẫn không nạp trong máy in hoặc chất lượng in có thể suy giảm tùy theo thuộc tính hoặc chất lượng giấy.

Khu vực có thể in

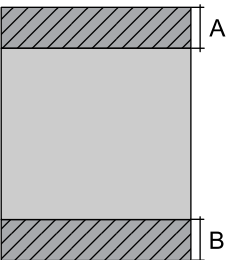
Khu vực có thể in của một tờ giấy

Chất lượng in có thể suy giảm tại các khu vực sẫm màu do cơ chế hoạt động của máy in.

In có viền

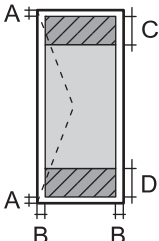
	A	3.0 mm (0.12 in.)
	B	3.0 mm (0.12 in.)
	C	41.0 mm (1.61 in.)
	D	37.0 mm (1.46 in.)

In không đường viền

	A	44.0 mm (1.73 in.)
	B	40.0 mm (1.57 in.)

Khu vực có thể in cho bì thư

Chất lượng in có thể suy giảm tại các khu vực sẫm màu do cơ chế hoạt động của máy in.

	A	3.0 mm (0.12 in.)
	B	3.0 mm (0.12 in.)
	C	18.0 mm (0.71 in.)
	D	41.0 mm (1.61 in.)

Thông số kỹ thuật giao tiếp

Dành cho máy tính	USB
-------------------	-----

Kích thước

Kích thước	Bảo quản ❑ Chiều rộng: 375 mm (14.8 in.) ❑ Chiều sâu: 347 mm (13.7 in.) ❑ Chiều cao: 169 mm (6.7 in.) In ❑ Chiều rộng: 375 mm (14.8 in.) ❑ Chiều sâu: 578 mm (22.8 in.) ❑ Chiều cao: 253 mm (10.0 in.)
Trọng lượng*	Xấp xỉ 2.8 kg (6.2 lb)

* Không có mực và dây nguồn.

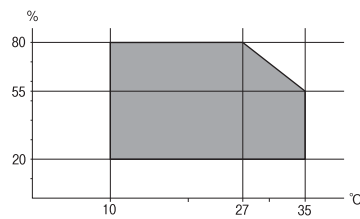
Thông số kỹ thuật điện

Định mức nguồn điện	AC 100–240 V	AC 220–240 V
Dải tần số định mức	50–60 Hz	50–60 Hz
Dòng điện định mức	0.4–0.2 A	0.2 A
Công suất tiêu thụ (có Kết nối USB)	Đang in: khoảng 12.0 W (ISO/ IEC24712) Chế độ sẵn sàng: khoảng 3.0 W Chế độ ngủ: khoảng 0.4 W Tắt nguồn: khoảng 0.2 W	Đang in: khoảng 12.0 W (ISO/ IEC24712) Chế độ sẵn sàng: khoảng 3.0 W Chế độ ngủ: khoảng 0.4 W Tắt nguồn: khoảng 0.2 W

Lưu ý:

- ☐ Kiểm tra nhãn trên máy in để biết điện áp.
- ☐ Với người dùng Châu Âu, xem trang web sau đây để biết chi tiết về công suất tiêu thụ.
<http://www.epson.eu/energy-consumption>

Thông số kỹ thuật môi trường

Vận hành	Sử dụng máy in trong dải thông số được trình bày trong phần sau đây.  Nhiệt độ: 10 đến 35°C (50 đến 95°F) Độ ẩm: 20 đến 80% RH (không ngưng tụ)
Bảo quản	Nhiệt độ: -20 đến 40°C (-4 đến 104°F)* Độ ẩm: 5 đến 85% RH (không ngưng tụ)

* Bạn có thể bảo quản trong một tháng ở nhiệt độ 40°C (104°F).

Thông số kỹ thuật môi trường cho lọ mực in

Nhiệt độ bảo quản	-20 đến 40 °C (-4 đến 104 °F)*
Nhiệt độ đông lạnh	-15 °C (5 °F) Mực tan ra và có thể sử dụng được sau khoảng 2 tại 25 °C (77 °F).

* Bạn có thể bảo quản trong một tháng ở 40 °C (104 °F).

Yêu cầu hệ thống

☐ Windows

Windows Vista, Windows 7, Windows 8/8.1, Windows 10 hoặc cao hơn (32 bit, 64 bit)

Windows XP SP3 (32 bit)

Windows XP Professional x64 Edition SP2

Windows Server 2003 (SP2) hoặc mới hơn

☐ Mac OS

Mac OS X v10.6.8 hoặc mới hơn

Lưu ý:

☐ Mac OS có thể không hỗ trợ một số ứng dụng và tính năng.

☐ Hệ thống file UNIX (UFS) cho Mac OS không được hỗ trợ.

Thông tin pháp lý

Tiêu chuẩn và phê chuẩn

Các tiêu chuẩn và phê chuẩn cho kiểu máy ở châu Âu

Kiểu máy sau được đánh dấu CE và tuân thủ mọi Chỉ thị hiện hành của Liên minh châu Âu. Để biết thêm chi tiết, hãy ghé thăm trang web sau để truy cập toàn bộ tuyên bố về tính tuân thủ có thông tin tham khảo về Chỉ thị và các tiêu chuẩn hài hòa được sử dụng để tuyên bố tính tuân thủ.

<http://www.epson.eu/conformity>

B631D

Giới hạn sao chép

Quan sát các giới hạn sau nhằm đảm bảo việc sử dụng có trách nhiệm và hợp pháp với máy in.

Luật pháp cấm sao chép các mục sau:

- ☐ Hối phiếu ngân hàng, tiền xu, chứng khóa có thể giao dịch trên thị trường do chính phủ phát hành, trái phiếu của chính phủ và chứng khoán đô thị
- ☐ Tem bưu điện chưa sử dụng, bưu thiếp dán tem sẵn và các mặt hàng bưu chính chính thức khác có cước phí bưu chính hợp lệ
- ☐ Tem doanh thu do chính phủ phát hành và chứng khoán được phát hành theo thủ tục pháp lý

Thận trọng khi sao chép các mục sau:

- ☐ Chứng khoán tư nhân có thể giao dịch trên thị trường (chứng chỉ cổ phiếu, hối phiếu có thể chuyển nhượng, séc, v.v.), vé thắng, vé nhượng quyền, v.v.
- ☐ Hộ chiếu, giấy phép lái xe, giấy đăng kiểm cho mô-tô hạng nhẹ, vé cầu đường, phiếu thực phẩm, vé, v.v.

Lưu ý:

Pháp luật cũng có thể cấm sao chép các mục này.

Sử dụng có trách nhiệm đối với tài liệu có bản quyền:

Máy in có thể bị sử dụng sai bằng việc sao chép không thích hợp các tài liệu có bản quyền. Trừ khi thực hiện dựa trên tư vấn của luật sư có kiến thức, hãy có trách nhiệm và tôn trọng bằng việc xin phép người giữ bản quyền trước khi sao chép tài liệu đã xuất bản.

Nơi nhận trợ giúp

Trang web hỗ trợ kỹ thuật.	113
Liên hệ với bộ phận hỗ trợ của Epson.	113

Trang web hỗ trợ kỹ thuật

Nếu bạn cần trợ giúp thêm, vui lòng truy cập trang web hỗ trợ của Epson được trình bày dưới đây. Chọn quốc gia hoặc khu vực của bạn và vào phần hỗ trợ của trang web Epson tại địa phương của bạn. Cũng có các trình điều khiển mới nhất, Câu hỏi thường gặp, hướng dẫn sử dụng và các nội dung tải xuống khác tại trang web này.

<http://support.epson.net/>

<http://www.epson.eu/support> (Châu Âu)

Nếu sản phẩm Epson hoạt động không chuẩn và bạn không thể giải quyết vấn đề, hãy liên hệ với dịch vụ hỗ trợ của Epson để được trợ giúp.

Liên hệ với bộ phận hỗ trợ của Epson

Trước khi liên hệ với Epson

Nếu sản phẩm Epson hoạt động không bình thường và bạn không thể giải quyết vấn đề khi sử dụng thông tin khắc phục sự cố trong hướng dẫn sử dụng sản phẩm của bạn, hãy liên hệ với dịch vụ hỗ trợ của Epson để được trợ giúp thêm. Nếu bộ phận hỗ trợ của Epson cho khu vực của bạn không có trong danh sách dưới đây, hãy liên hệ với đại lý nơi bạn đã mua sản phẩm.

Bộ phận hỗ trợ của Epson sẽ có thể giúp bạn nhanh hơn rất nhiều nếu bạn cung cấp cho họ thông tin sau:

- ☐ Số sê-ri sản phẩm
(Nhân số sê-ri thường có ở mặt sau của sản phẩm.)
- ☐ Kiểu sản phẩm
- ☐ Phiên bản phần mềm của sản phẩm
(Nhấp vào **About**, **Version Info** hoặc nút tương tự trong phiên bản sản phẩm.)
- ☐ Nhãn hiệu và kiểu máy tính của bạn
- ☐ Tên và phiên bản hệ điều hành máy tính của bạn
- ☐ Tên và phiên bản của các ứng dụng phần mềm bạn thường sử dụng cùng với sản phẩm

Trợ giúp dành cho người dùng ở Châu Âu

Xem Tài liệu Bảo hành Pan-Châu Âu để biết thông tin về cách liên hệ với bộ phận hỗ trợ ở Châu Âu.

Trợ giúp dành cho người dùng ở Đài Loan

Các mối liên hệ để nhận được thông tin, hỗ trợ và dịch vụ bao gồm:

World Wide Web

<http://www.epson.com.tw>

Có thông tin về các thông số kỹ thuật sản phẩm, trình điều khiển để tải xuống và tra cứu sản phẩm.

Trợ giúp của Epson

Điện thoại: +886-2-2165-3138

Nhóm Trợ giúp của chúng tôi có thể giúp bạn các công việc sau qua điện thoại:

- ☐ Tra cứu kinh doanh và thông tin sản phẩm
- ☐ Các câu hỏi về sử dụng sản phẩm hoặc vấn đề
- ☐ Tra cứu dịch vụ sửa chữa và bảo hành

Trung tâm dịch vụ sửa chữa:

<http://www.tekcare.com.tw/branchMap.page>

Công ty TekCare là trung tâm bảo hành ủy quyền cho Epson Taiwan Technology & Trading Ltd.

Trợ giúp dành cho người dùng ở Singapore

Nguồn thông tin, hỗ trợ và dịch vụ từ Epson Singapore bao gồm:

World Wide Web

<http://www.epson.com.sg>

Có sẵn thông tin về thông số kỹ thuật sản phẩm, trình điều khiển để tải xuống, Câu hỏi thường gặp (FAQ), tra cứu kinh doanh và hỗ trợ kỹ thuật thông qua email.

Trợ giúp của Epson

ĐT miễn phí: 800-120-5564

Nhóm Trợ giúp của chúng tôi có thể giúp bạn các công việc sau qua điện thoại:

- ☐ Tra cứu kinh doanh và thông tin sản phẩm
- ☐ Các câu hỏi về cách sử dụng sản phẩm hoặc khắc phục sự cố
- ☐ Các thắc mắc về dịch vụ sửa chữa và bảo hành

Trợ giúp dành cho người dùng ở Thái Lan

Thông tin liên hệ về các dịch vụ, hỗ trợ và thông tin gồm:

World Wide Web

<http://www.epson.co.th>

Có sẵn thông tin về thông số kỹ thuật sản phẩm, trình điều khiển để tải xuống, Câu hỏi thường gặp (FAQ) và email.

Trung tâm chăm sóc khách hàng Epson

Điện thoại: 66-2460-9699

Email: support@eth.epson.co.th

Nhóm Trung tâm chăm sóc khách hàng của chúng tôi có thể giúp bạn các công việc sau qua điện thoại:

- ☐ Tra cứu kinh doanh và thông tin sản phẩm

- ☐ Các câu hỏi về sử dụng sản phẩm hoặc vấn đề
- ☐ Các thắc mắc về dịch vụ sửa chữa và bảo hành

Trợ giúp dành cho người dùng ở Việt Nam

Thông tin liên hệ về các dịch vụ, hỗ trợ và thông tin gồm:

Trung tâm dịch vụ Epson

65 TRUNG ĐÌNH STREET . BEN THANH WA QUẬN 1 , THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM.

Điện thoại (TP.Hồ Chí Minh): 84-8-3823-9239, 84-8-3825-6234

29 Tuệ Tĩnh , Quan Hai Bà Trưng , Thành phố Hà Nội , Việt Nam

Điện thoại (TP.Hà Nội): 84-4-3978-4785, 84-4-3978-4775

Trợ giúp dành cho người dùng ở Indonesia

Thông tin liên hệ về các dịch vụ, hỗ trợ và thông tin gồm:

World Wide Web

<http://www.epson.co.id>

- ☐ Thông tin về thông số kỹ thuật sản phẩm, trình điều khiển để tải xuống
- ☐ Câu hỏi thường gặp (FAQ), Tra cứu kinh doanh, câu hỏi thông qua email

Đường dây nóng của Epson

Điện thoại: +62-1500-766

Fax: +62-21-808-66-799

Nhóm hỗ trợ qua đường dây nóng của chúng tôi có thể giúp bạn các công việc sau qua điện thoại hoặc fax:

- ☐ Tra cứu kinh doanh và thông tin sản phẩm
- ☐ Hỗ trợ kỹ thuật

Trung tâm dịch vụ Epson

Tỉnh	Tên công ty	Địa chỉ	Điện thoại Email
JAKARTA	Epson Sales and Service Jakarta (SUDIRMAN)	Wisma Keiai Lt. 1 Jl. Jenderal Sudirman Kav. 3 Jakarta Pusat - DKI JAKARTA 10220	021-5724335 ess@epson-indonesia.co.id; ess.support@epson-indonesia.co.id
SERPONG	Epson Sales and Service Serpong	Ruko Melati Mas Square Blok A2 No.17 Serpong-Banten	082120090084 / 082120090085 esstag@epson-indonesia.co.id; esstag.support@epson-indonesia.co.id

Tỉnh	Tên công ty	Địa chỉ	Điện thoại Email
SEMARANG	Epson Sales and Service Semarang	Komplek Ruko Metro Plaza Block C20 Jl. MT Haryono No. 970 Semarang -JAWA TENGAH	024 8313807 / 024 8417935 esssmg@epson-indonesia.co.id; esssmg.support@epson-indonesia.co.id
JAKARTA	Epson Sales and Service Jakarta (MANGGA DUA)	Ruko Mall Mangga Dua No. 48 Jl. Arteri Mangga Dua, Jakarta Utara - DKI JAKARTA	021 623 01104 jkt-technical1@epson-indonesia.co.id; jkt-admin@epson-indonesia.co.id
BANDUNG	Epson Sales and Service Bandung	Jl. Cihampelas No. 48 A Bandung Jawa Barat 40116	022 420 7033 bdg-technical@epson-indonesia.co.id; bdg-admin@epson-indonesia.co.id
MAKASSAR	Epson Sales and Service Makassar	Jl. Cendrawasih NO. 3A, kunjung mae, mariso, MAKASSAR - SULSEL 90125	0411- 8911071 mksr-technical@epson-indonesia.co.id; mksr-admin@epson-indonesia.co.id
MEDAN	Epson Service Center Medan	Jl. Bambu 2 Komplek Graha Niaga Nomor A-4, Medan - SUMUT	061- 42066090 / 42066091 mdn-technical@epson-indonesia.co.id; mdn-adm@epson-indonesia.co.id
PALEMBANG	Epson Service Center Palembang	Jl. H.M Rasyid Nawawi No. 249 Kelurahan 9 Ilir Palembang Sumatera Selatan	0711 311 330 escplg@epson-indonesia.co.id; escplg.support@epson-indonesia.co.id
PEKANBARU	Epson Service Center Pekanbaru	Jl. Tuanku Tambusai No. 459 A Kel. Tangkerang barat Kec Marpoyan damai Pekanbaru - Riau 28282	0761- 8524695 pkb-technical@epson-indonesia.co.id; pkb-admin@epson-indonesia.co.id
PONTIANAK	Epson Service Center Pontianak	Komp. A yani Sentra Bisnis G33, Jl. Ahmad Yani - Pontianak Kalimantan Barat	0561- 735507 / 767049 pontianak-technical@epson-indonesia.co.id; pontianak-admin@epson-indonesia.co.id
SAMARINDA	Epson Service Center Samarinda	Jl. KH. Wahid Hasyim (M. Yamin) Kelurahan Sempaja Selatan Kecamatan Samarinda UTARA - SAMARINDA - KALTIM	0541 7272 904 escsmd@epson-indonesia.co.id; escsmd.support@epson-indonesia.co.id
SURABAYA	Epson Sales & Service Surabaya (barat)	Jl. Haji Abdul Wahab Saimin, Ruko Villa Bukit Mas RM-11, Kec. Dukuh Pakis, Surabaya - 60225	031- 5120994 sby-technical@epson-indonesia.co.id; sby-admin@epson-indonesia.co.id
YOGYAKARTA	Epson Service Center Yogyakarta	YAP Square, Block A No. 6 Jl. C Simanjutak Yogyakarta - DIY	0274 581 065 ygy-technical@epson-indonesia.co.id; ygy-admin@epson-indonesia.co.id

Tỉnh	Tên công ty	Địa chỉ	Điện thoại Email
JEMBER	Epson Service Center Jember	Jl. Panglima Besar Sudirman Ruko no.1D Jember-Jawa Timur (Depan Balai Penelitian & Pengolahan Kakao)	0331- 488373 / 486468 jmr-admin@epson-indonesia.co.id; jmr-technical@epson-indonesia.co.id
MANADO	EPSON SALES AND SERVICE Manado	Jl. Piere Tendean Blok D No 4 Kawasan Mega Mas Boulevard - Manado 95111	0431- 8805896 MND-ADMIN@EPSON-INDONESIA.CO.ID; MND-TECHNICAL@EPSON-INDONESIA.CO.ID
CIREBON	EPSON SERVICE CENTER Cirebon	Jl. Tuparev No. 04 (Depan Hotel Apita) Cirebon, JAWA BARAT	0231- 8800846 cbn-technical@epson-indonesia.co.id
CIKARANG	EPSON SALES AND SERVICE CIKARANG	Ruko Metro Boulevard B1 Jababeka cikarang - Jawa Barat,	021- 89844301 / 29082424 ckg-admin@epson-indonesia.co.id; ckg-technical@epson-indonesia.co.id
MADIUN	EPSON SERVICE CENTER MADIUN	Jl. Diponegoro No.56, MADIUN - JAWA TIMUR	0351- 4770248 mun-admin@epson-indonesia.co.id ; mun-technical@epson-indonesia.co.id
PURWOKERTO	EPSON SALES AND SERVICE Purwokerto	Jl. Jendral Sudirman No. 4 Kranji Purwokerto - JAWA TENGAH	0281- 6512213 pwt-admin@epson-indonesia.co.id ; pwt-technical@epson-indonesia.co.id
BOGOR	EPSON SALES AND SERVICE Bogor	Jl.Pajajaran No 15B Kel Bantarjati Kec Bogor Utara - JAWA BARAT 16153	0251- 8310026 bgr-admin@epson-indonesia.co.id ; bgr-technical@epson-indonesia.co.id
SERANG	EPSON SERVICE CENTER Serang	Jl. Ahmad Yani No.45C, SERANG - BANTEN	0254- 7912503 srg-admin@epson-indonesia.co.id ; srg-technical@epson-indonesia.co.id
PALU	EPSON SALES AND SERVICE Palu	Jl. Juanda No. 58, Palu - Sulteng	0451- 4012 881 plw-admin@epson-indonesia.co.id; plw-technical@epson-indonesia.co.id
BANJARMASIN	EPSON SERVICE CENTER BANJARMASIN	Jl. Gatot Soebroto NO. 153 BANJARMASIN - KALSEL 70235	0511- 6744135 (TEKNISI) / 3266321 (ADMIN) bdj-admin@epson-indonesia.co.id; bdj-technical@epson-indonesia.co.id

Tỉnh	Tên công ty	Địa chỉ	Điện thoại Email
DENPASAR	EPSON SALES AND SERVICE Denpasar	JL. MAHENDRADATA NO. 18, DENPASAR - BALI	0361- 3446699 / 9348428 dps-admin@epson-indonesia.co.id; dps-technical@epson-indonesia.co.id
JAKARTA	EPSON SALES AND SERVICE CILANDAK	CIBIS Business Park Tower 9 LT. MEZZANINE, Jalan TB Simatupang No.2, Jakarta Selatan - DKI JAKARTA 12560	021- 80866777 esscibis.support1@epson-indonesia.co.id; esscibis.support2@epson-indonesia.co.id; esscibis.admin@epson-indonesia.co.id; esscibis.sales@epson-indonesia.co.id
SURABAYA	EPSON SALES AND SERVICE SURABAYA (GUBENG)	JL. RAYA GUBENG NO. 62, SURABAYA - JAWA TIMUR	031- 99444940 / 99446299 / 99446377 esssby@epson-indonesia.co.id; esssby.support@epson-indonesia.co.id
AMBON	EPSON SERVICE CENTER AMBON	Jl. Diponegoro No.37 (Samping Bank Mandiri Syariah) Kel.Ahusen, Kec.Sirimau - Ambon 97127	–

Đối với các thành phố khác chưa liệt kê ở đây, hãy gọi đến Đường dây nóng: 08071137766.

Trợ giúp dành cho người dùng ở Malaysia

Thông tin liên hệ về các dịch vụ, hỗ trợ và thông tin gồm:

World Wide Web

<http://www.epson.com.my>

- ☐ Thông tin về thông số kỹ thuật sản phẩm, trình điều khiển để tải xuống
- ☐ Câu hỏi thường gặp (FAQ), Tra cứu kinh doanh, câu hỏi thông qua email

Trung tâm chăm sóc khách hàng Epson

Điện thoại: 1800-81-7349 (Điện thoại miễn phí)

Email: websupport@emsb.epson.com.my

- ☐ Tra cứu kinh doanh và thông tin sản phẩm
- ☐ Các câu hỏi về sử dụng sản phẩm hoặc vấn đề
- ☐ Các thắc mắc về dịch vụ sửa chữa và bảo hành

Trụ sở

Điện thoại: 603-56288288

Fax: 603-5628 8388/603-5621 2088

Trợ giúp dành cho người dùng ở Philippines

Để nhận hỗ trợ kỹ thuật cũng như các dịch vụ hậu mãi khác, người dùng vui lòng liên hệ với Epson Philippines Corporation theo số điện thoại, số fax và địa chỉ email dưới đây:

World Wide Web

<http://www.epson.com.ph>

Có sẵn thông tin về thông số kỹ thuật sản phẩm, trình điều khiển để tải xuống, Câu hỏi thường gặp (FAQ) và tra cứu qua email.

Chăm sóc Khách hàng Epson Philippines

ĐT miễn phí: (PLDT) 1-800-1069-37766

ĐT miễn phí: (Kỹ thuật số) 1-800-3-0037766

Vùng thủ đô Manila: (632) 8441 9030

Trang web: <https://www.epson.com.ph/contact>

E-mail: customercare@epc.epson.com.ph

Có thể gọi đến từ 9 giờ sáng đến 6 giờ chiều, thứ Hai đến thứ Bảy (Ngoại trừ các ngày lễ)

Nhóm Chăm sóc Khách hàng của chúng tôi có thể giúp bạn các công việc sau qua điện thoại:

- ☐ Tra cứu kinh doanh và thông tin sản phẩm
- ☐ Các câu hỏi về sử dụng sản phẩm hoặc vấn đề
- ☐ Các thắc mắc về dịch vụ sửa chữa và bảo hành

Epson Philippines Corporation

ĐT chính: +632-706-2609

Fax: +632-706-2663